

## **LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA**

Lời Chúa: Is 42,1-4.6-7; Cv 10,34-38; Mt 3,13-17

### **MỤC LỤC**

|   |    |
|---|----|
| 1. Dầu Thánh Giá.....                                     | 2  |
| 2. Chọn lựa.....  | 3  |
| 3. Con yêu dấu .....                                      | 4  |
| 4. Dòng sông Chúa dẫn tôi về.....                         | 6  |
| 5. Người Con yêu dấu.....                                 | 8  |
| 6. Chúa Giêsu chịu phép rửa.....                          | 11 |
| 7. Chúa Giêsu chịu phép rửa – Damiano.....                | 13 |
| 8. Chúa Giêsu chịu phép rửa.....                          | 15 |
| 9. Khai mở thời đại mới – Lm. Giuse Đỗ Đức Trí.....       | 17 |
| 10. Điểm hẹn bất ngờ – ĐGM Vũ Duy Thống.....              | 20 |
| 11. Chúa Giêsu chịu phép rửa.....                         | 22 |
| 12. Chúa Giêsu chịu phép rửa.....                         | 23 |
| 13. Phép rửa tội của ta có làm ta thối mắc không? .....   | 24 |
| 14. Giúp đỡ Đức Kitô .....                                | 25 |
| 15. Chúa Giêsu đi vào hoạt động – André Sève.....         | 26 |
| 16. Sống trọn ơn gọi làm người – R. Veritas.....          | 27 |
| 17. Lời chứng của Gioan .....                             | 29 |
| 18. Tiếng Chúa.....                                       | 31 |
| 19. Con yêu dấu .....                                     | 33 |
| 20. Làm chứng .....                                       | 34 |
| 21. Con Thiên Chúa.....                                   | 35 |
| 22. Chúa chịu phép rửa .....                              | 37 |
| 23. Chúa chịu phép rửa.....                               | 39 |
| 24. Chúa chịu phép rửa .....                              | 40 |
| 25. Chúa chịu phép rửa.....                               | 41 |
| 26. Vui mừng đến cực điểm .....                           | 43 |
| 27. Hoàng đế cầu nguyện - Hoàng đế chịu phép rửa.....     | 45 |
| 28. Nay con yêu dấu của Ta, Con đẹp lòng Ta.....          | 46 |
| 29. Suy niệm của nhóm Đồng Hành.....                      | 48 |
| 30. Suy niệm của JKN .....                                | 49 |
| 31. Sám hối là việc cần thiết để trở nên công chính ..... | 52 |
| 32. Chú giải của Giáo Hoàng Học Viện Đà Lạt .....         | 55 |
| 33. Chú giải của Noel Qession .....                       | 59 |

## 1. Dầu Thánh Giá

*Câu chuyện sau đây xảy ra vào thời Giáo Hội bị cấm cách tại một địa phương truyền giáo. Hôm ấy trong một nhà nguyện chật ních người dự lễ, khi thanh lễ vừa mới bắt đầu, thì một người lính trang bị đầy đủ vũ khí xuất hiện ngay trước cửa của nhà nguyện khiến mọi người hết sức lo sợ. Vị linh mục bình tĩnh, ngài quay ra nhìn người lính. Anh ta cảm thấy một sức hút kỳ lạ, anh mỉm cười và làm dấu thánh giá. Hiểu ý, vị linh mục gật đầu mỉm cười và quay vào bàn thờ để tiếp tục thanh lễ. Dầu thánh giá chứng tỏ rằng anh lính đó là người có đạo, là người công giáo.*

Nhiều lần chúng ta dùng nước phép để làm dấu thánh giá. Nghi thức này có nhiều ý nghĩa. Trước hết nó nhắc nhở cho chúng ta việc Đức Kitô bước xuống sông Giođan, cũng như bí tích Rửa Tội, nhờ đó chúng ta được gia nhập cộng đoàn dân Chúa, là Giáo Hội. Đồng thời còn nói lên việc thanh tẩy tâm hồn để được xứng đáng tiến đến với Chúa. Ngoài ra nó còn nhắc nhở chúng ta hãy loại bỏ những chia trí, những cám dỗ của thế gian để được thuộc hẳn vào Chúa. Hơn thế nữa nó còn cho chúng ta thấy: Chúa Giêsu đã chịu chết trên thập giá vì tất cả chúng ta, người ngay lành thánh cũng như kẻ tội lỗi.

Mỗi khi làm dấu thánh giá, thì niềm tin của chúng ta được củng cố. Niềm tin vào Ba Ngôi Thiên Chúa: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Dầu thánh giá còn tỏ ra sự dâng hiến hồn xác con người để phụng sự Chúa. Nó là lời tuyên xưng thật đơn sơ, nhưng lại vô cùng đẹp đẽ. Nó chứng tỏ chúng ta là người công giáo.

Cũng như người lính trong câu chuyện đã làm dấu thánh giá để tỏ ra anh là người công giáo. Đối với anh lính đó, cũng như đối với chúng ta, dầu thánh giá chứng tỏ rằng chúng ta là thành phần của một cộng đoàn, được tụ họp để thờ phượng Thiên Chúa.

Ngay khi được mai táng với Đức Kitô trong bí tích Rửa Tội, chúng ta cũng được sống lại với Ngài. Sự chết và phục sinh của Ngài được làm lại mỗi ngày trong thánh lễ. Rồi trước khi ra về, chúng ta cũng làm dấu thánh giá để được thêm sức mạnh, để được khích lệ hầu sống xứng đáng là những chứng nhân Đức Kitô giữa lòng cuộc đời.

Chính vì thế, với những ý nghĩa phong phú kể trên, chúng ta hãy làm dấu thánh giá cho trang nghiêm và sốt sắng. Đồng thời chúng ta hãy ý thức rằng thánh giá là dấu chỉ của một tình yêu cao vời mà Chúa đã dành cho chúng ta, như lời thánh Phaolô: Chúa đã yêu thương tôi và đã nộp mình chịu chết vì tôi.

## 2. Chọn lựa

Chúa Giêsu chịu thanh tẩy hẳn không phải là để thú nhận tội lỗi. Tin Mừng cho thấy: Là người Do Thái, Chúa Giêsu đã giữ trọn tất cả những gì lề luật đòi hỏi nơi một người Do Thái. Sinh ra được 8 ngày, Ngài đã chịu phép cắt bì. Rồi khi đã đủ ngày, Ngài được dâng tiến cho Thiên Chúa tại đền thờ. Và năm 12 tuổi, Ngài đã theo cha mẹ đi Giêrusalem vào những dịp lễ lớn. Vì thế, chúng ta cũng không ngạc nhiên khi Chúa Giêsu xuất hiện bên bờ sông Giođan để chịu phép rửa.

Tuy nhiên, đọc lại Tin Mừng chúng ta có thể nhận ra điều này là tuy tham dự tất cả những nghi lễ theo luật dạy, nơi Chúa Giêsu vẫn có một cái gì khác, vượt ra ngoài điều các nghi lễ muốn ám chỉ, khiến cho những nghi lễ ấy có một cái gì mới mẻ hơn, hoàn thiện hơn.

Chẳng hạn khi Ngài chịu cắt bì và được đặt tên. Nhưng tên được đặt cho Ngài lại là tên do thiên thần gọi trước khi Ngài đầu thai trong lòng mẹ. Khi tiến dâng nơi đền thờ, Ngài đã được đón chào như ánh sáng chiếu soi muôn dân.

Hiện tượng vượt khung này lại càng tỏ rõ hơn qua việc Chúa chịu phép rửa ngày hôm nay. Thực vậy Tin Mừng cho chúng ta thấy có sự tương phản giữa Gioan và Chúa Giêsu. Chúa Giêsu là người đến sau nhưng lại là người quyền thế hơn, mạnh sức hơn. Còn Gioan người đi trước thì chỉ là kẻ tội tở, không xứng đáng cởi dây giày cho Ngài. Việc thanh tẩy của Gioan chỉ là một thứ thanh tẩy bằng nước, trong khi đó việc thanh tẩy của Chúa Giêsu lại chính là thanh tẩy bằng Chúa Thánh Thần.

Tuy nhiên, chóp đỉnh của sự kiện này đó là việc giới thiệu Chúa Giêsu, Đấng vừa chịu phép rửa, là Con Thiên Chúa, Đấng sẽ đến để cứu chuộc nhân loại. Đúng thế, công cuộc cứu chuộc không thể được hiểu như một cái gì có thể đạt được qua công nghiệp, nhưng qua cuộc sống. Chúa Giêsu đã sống ơn cứu chuộc nơi mình Ngài. Bởi đó, Ngài đã xuống sông Giođan như mọi kẻ tội lỗi khác, nhưng lại với tính cách là Con Thiên Chúa. Cả cuộc hành trình cứu chuộc được thu gọn lại nơi việc Chúa Giêsu chịu thanh tẩy.

Sở dĩ như vậy là vì các chi tiết trong việc thanh tẩy đã gọi lại những gì diễn ra trong những giây phút cuối cùng của Chúa Giêsu: Ngài xuống dưới nước như xác Ngài bị chôn trong mồ. Trời mở ra như bức màn của đền thờ bị xé. Thánh Thần đáp xuống với tiếng từ trời phán ra gọi lại việc Chúa phục sinh, ngự bên hữu Đức Chúa Cha và sai Chúa Thánh Thần xuống.

Với chúng ta cũng vậy, là người Kitô hữu, chúng ta đã được chịu phép thanh tẩy, không phải bởi tay Gioan, nghĩa là bằng nước, mà từ sự chết và sống lại của Đức Kitô và trong Chúa Thánh Thần. Phép thanh tẩy này không chỉ là một nghi lễ tẩy sạch tội tổ tông, mà còn là một biên cố mở đầu cho một cuộc hành trình, hay nói đúng hơn, một cuộc đấu tranh và chiến thắng tội lỗi. Như thế, con đường cứu rỗi là một sự lựa chọn dứt khoát: chọn Thiên Chúa thay vì ma quỷ, chọn điều thiện thay vì điều ác. Phép thanh tẩy như thế không phải chỉ là một bí tích được chịu một lần rồi thôi, mà còn là chính cuộc sống người Kitô hữu nữa.

### 3. Con yêu dấu

(Trích từ 'Manna')

#### Suy Niệm

Xếp hàng chung với những người thu thuế, tội lỗi, Đức Giêsu chờ đến phiên mình được Gioan làm phép rửa.

Gioan bối rối, khước từ. Đấng ông không đáng xách dép, Đấng là thẩm phán quyền uy, Đấng sẽ ban phép rửa trong Thánh Thần, Đấng ấy lại cúi mình xin ông làm phép rửa sám hối.

Đức Giêsu mời gọi ông cứ làm, dù ông không hiểu, vì đó là điều hợp với ý muốn của Thiên Chúa.

Câu nói đầu tiên của Đức Giêsu trong Tin Mừng Matthêu (3,15) tóm gọn cả cuộc đời tương lai của Ngài. Ngài chỉ muốn giữ trọn, làm trọn điều Thiên Chúa muốn.

Đức Giêsu hạ mình trước mặt Gioan, và Ngài còn chìm mình thật sâu trong dòng nước. Ngài chia sẻ cùng một dòng nước với những hối nhân. Ngài liên đới với sự hoán cải của cả dân tộc.

Chính lúc Ngài tự hạ vì vâng phục, Thiên Chúa lại muốn long trọng tôn vinh Ngài.

"Vừa ở dưới nước lên, thì kia các tầng trời mở ra." Tầng trời mở ra là dấu hiệu Thiên Chúa muốn ngỏ lời.

"Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống và ngự trên Người." Đức Giêsu đã được thụ thai nhờ Thánh Thần, nay Ngài lại nhận được Thánh Thần để bắt đầu sứ vụ.

"Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người." Chúa Cha triu mến giới thiệu cho ta Con của Ngài. Cha tán phong Ngài làm Mêsia, nhưng theo kiểu một Tôi tớ.

Đức Giêsu hiểu những gì Cha mới vén mở cho mình.

Qua bao năm cầu nguyện, Ngài đã được Cha tỏ lộ về căn tính và sứ mạng thiên sai của Ngài.

Nhưng hôm nay, nơi sông Giođan, Cha đã chuẩn nhận một cách long trọng và dứt khoát. Cả con người Ngài bừng lên ánh sáng và sức mạnh.

Đức Giêsu biết giai đoạn ẩn dật ở Nadarét đã kết thúc. Đã đến lúc Cha muốn Ngài lên đường.

Kinh nghiệm bên sông Giođan, Đức Giêsu chẳng thể quên. Kinh nghiệm ấy được sống và lớn lên trong suốt đời Ngài.

Ngài không chỉ đứng chung với tội nhân, Ngài còn gần gũi họ, nâng dậy và gánh tội của họ.

Ngài chết với những tội nhân và chết như một tội nhân.

Các tầng trời đã mở ra và không bao giờ khép lại. Sự hiện diện, lời nói, hành động của Ngài đã luôn là một vén mở về khuôn mặt của Thiên Chúa.

Thần Khí Thiên Chúa đã ngự trên và ngự trong Ngài. Thần Khí là bạn đường, hướng dẫn Ngài vào hoang địa, đưa Ngài đi giảng Tin Mừng, chữa lành bệnh tật.

Thần Khí làm Ngài hớn hở mừng vui cất lời ca ngợi.

Nhờ Thánh Thần, Ngài đã luôn sống như Con của Cha, luôn làm điều đẹp lòng Cha và sống đơn sơ phó thác.

Phép rửa ở Giođan chuẩn bị cho phép rửa nơi thập giá.

Chúng ta được mời gọi sống phép Rửa mình đã lãnh nhận. Mai táng cái tôi ích kỷ và rạng rỡ trong cái tôi tự do.

#### Gợi Ý Chia Sẻ

Theo ý bạn, đâu là khuôn mặt của một Kitô hữu lý tưởng? Tương quan của người này với Ba Ngôi, với Hội Thánh và với thế giới có những nét đặc biệt nào?

Đôi với Đức Giêsu là một chuỗi những tự hạ vì vâng phục Cha và yêu thương con người. Bạn có thể kể một số tự hạ của Ngài không? Bạn nghĩ gì về sự tự hạ của bạn?

### **Câu Nguyện**

*Lạy Chúa Giêsu, sám hối không phải là điều dễ dàng, bởi lẽ chúng con không đủ khiêm tốn để nhận mình làm lỗi.*

*Chúng con ngỡ ngàng khi thấy Chúa là Đấng vô tội mà lại đứng chung với các tội nhân, chờ Gioan ban phép rửa.*

*Chúa đã muốn nên bạn đồng hành với phận người mỏng dòn yếu đuối chúng con.*

*Xin cho chúng con biết thường xuyên điều chỉnh lối nghĩ và lối sống của mình, tỉnh táo để khỏi rơi vào ảo tưởng, thành thật để khỏi tự dối mình.*

*Ước gì Chúa ban cho chúng con ơn hoán cải, dám đi đến những hành động cụ thể, và chấp nhận những cắt tĩa đớn đau. Nhưng xin đừng quên ban cho chúng con niềm vui của Giakêu, hạnh phúc vì được tự do và được yêu mến.*

#### 4. Dòng sông Chúa dẫn tôi về

(Suy niệm của Lm. Giuse Lê Quan Trung)

Mỗi khi có dịp xem lại những bộ phim tường thuật lại cuộc đời sứ vụ của Đấng Cứu Thế, tôi luôn cảm thấy gai người, cảm thấy lạ lùng, cảm thấy hạnh phúc, khi thấy Đấng Cứu Độ thông thả hòa mình cùng đoàn người nhấn mình vào dòng sông Gio-đan để đến cùng vị Tiên Hô, bày tỏ lòng sám hối về những lầm lỗi trong quá khứ của mình. Một hình ảnh cảm thông và đồng hành quá đẹp! Một hình ảnh sẽ chia và nâng đỡ, mà trước đó chưa từng có, và mãi mãi ngàn sao cũng không thể tìm! Một hình ảnh khởi báo cho dụ ngôn “Người Cha nhân hậu” mà thánh sử Luca sẽ ghi lại sau này (Lc 15,11-32) để tôi hiểu được: Chúa không chỉ diễn tả lòng yêu thương của Đấng Tạo Thành dành cho nhân loại bằng lời, mà Ngài còn thể hiện lòng yêu thương ấy bằng cách đến với, ở với và sống với thụ tạo mà Ngài yêu thương nhất qua hành động cụ thể, rõ ràng và thiết thực nhất. Một bài học sống động hình thành trọn vẹn Giới Luật Yêu Thương.

Không chỉ có thế, đọc lại trình thuật của thánh sử Matthêu ghi lại quang cảnh trên (Mt 3, 13-17), chính thái độ đối đáp giữa đôi anh em bạn dì, nơi mà mỗi vị điều mang một sứ vụ rất đặc biệt trong Chương Trình Cứu Độ mà Thiên Chúa đã trao ban, Hai Đấng đã giúp tôi hiểu ra nhiều điều mà lâu nay tôi vẫn lầm lẫn trong đời Sống Đạo của mình.

##### ***I. Giữ luật Giáo Hội là sống đúng theo Thánh ý Chúa:***

Đấng Cứu Thế tự nguyện đến gặp vị Tiên Hô để xin ông làm phép rửa cho mình với lời khẳng định: “Bây giờ cứ thế đã. Vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính” (Mt 3,15). Một Đấng toàn thiện toàn hảo! Một Đấng trong trắng vẹn tuyền! Một Đấng không chút ô nhơ! Vậy mà Người chấp nhận phép rửa sám hối của Gioan Tiên Hô để trở nên “người công chính” đúng nghĩa của nhân gian: giữ và sống đúng luật mà Thiên Chúa đã mách bảo, đã hướng dẫn, đã quy định cho các tổ phụ từ ngàn xưa. Vậy mà tôi...

- Khi thấy luật Giáo Hội có lúc không giống như ý mình muốn! Có lúc không hợp với cung cách sống của mình! Có lúc như rào cản làm mình không thể thực hiện sự tự do theo quan niệm cá nhân! Tôi đã vội trách Chúa, lên án Giáo Hội, và lắm khi còn lăm le trở thành đối nghịch nữa!!! Thật đáng thương nhưng cũng đáng sợ cho cách sống đạo của tôi. “Chiến thắng chính mình”! quả không phải lúc nào cũng dễ!

- Nhìn lại quá khứ sống đạo của bản thân, tôi mới thấy thấm thía cho sự bộp chộp, nóng vội của mình vì cạn nghĩ, vì không thấm sâu lời Chúa, vì tầm nhìn chỉ đóng khung trong tính tự ái cao ngạo của mình! Từ đó lắm khi chính tôi đã tự đẩy mình ra khỏi dòng nước tái sinh mà chính Chúa đã làm mẫu mực để tôi biết sống vâng phục hơn, để đời tôi được thanh thản hơn, để dòng nước Gio-đan thánh thiêng giúp tôi gội sạch ý mình đúng như ý Chúa hơn!

##### ***II. Giữ luật Giáo Hội là cùng Chúa đến với tha nhân:***

Khung cảnh Chúa Giêsu trầm mình dưới làn nước trong xanh của sông Gio-đan qua sự tuân phục của vị Tiên Hô khi cử hành nghi thức sám hối đã đưa tôi đến sự cảm phục cả hai Đấng: tất cả ý riêng đã được gạt hẳn một bên để ý Thiên Chúa Cha được thể hiện trọn vẹn. Dòng nước không chỉ ôm lấy Đấng Cứu Độ, Đấng Tiên Hô, mà còn mở rộng, ôm hết tất cả những ai thành tâm đến với nó. Tình liên đới của Hai Đấng đã giúp tôi hiểu được một điều: Chúa muốn tôi nỗ lực thoát vòng kiềm chế của sự ác. Sự nỗ lực ấy luôn được sự cổ vũ, sự đồng hành, sự đỡ nâng của Người trên mọi nẻo đường đời, bởi Chúa vẫn biết: tâm nguyện thì thiện hảo nhưng thân xác lại bất toàn. Chuyện đứng lên lại vấp té dúi dụi trên con đường lữ hành là chuyện thường tình. Điều quan trọng là tôi có dám đứng lên để tiếp tục đi nữa hay không thôi!

Có vấp ngã, có té trượt, có bu đầu sứt trán, tôi mới dễ cảm thông với sơ suất của người khác. Tôi mới có thể tự nguyện hòa mình vào dòng nước mát để đến với họ hầu giúp nhau gội sạch bụi trần: “Người là Cha giàu lòng lân ái, và Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng đỡ, ủi an. Người luôn nâng đỡ ủi an chúng ta trong mọi cơn gian nan thử thách, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, chính chúng ta cũng biết an ủi những ai lâm vào cảnh gian nan khốn khó” (2 Cr 1,3-4). Hình ảnh tự nguyện, hình ảnh vâng phục, hình ảnh đồng hành của Đấng Cứu Độ đã soi rọi cho tôi rất là nhiều điều, để: TRÍ của tôi được sáng suốt hơn! TÂM của tôi được mở rộng hơn! Ý của tôi được đúng đắn hơn! Dòng sông nội tâm sẽ giúp tôi hiểu được tình Chúa đang dành cho tôi, và sự mát mẻ thần thiên ấy Chúa muốn tôi cùng Chúa chuyên đến cho bất cứ ai mà tôi có dịp gặp gỡ trên đường đời: một lời chào thân mật! Một nụ cười thân thiết! Một nghĩa cử thân quen! Tình yêu của dòng Gio-đan năm ấy, Chúa muốn tôi chuyên tải trọn đời...

Bây giờ tôi đã hiểu: bao lâu tôi còn đắm mình trong dòng sông hạnh phúc với Chúa, dù nhóp nhơ vẫn chưa tẩy sạch, bởi lâu ngày chày tháng rong rêu phủ đầy, tôi vẫn được bình an và hạnh phúc! Bởi vì chính Chúa, phải chính Người đang đích thân kỳ cọ, tắm rửa cho tôi! Hạnh phúc thật giản đơn! Mãi tới giờ này, vẫn có người sao vẫn chưa tìm thấy? Bởi tại ai?



## 5. Người Con yêu dấu

(Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Tiếng)

### Thái độ ỷ lại của con người.

Thật, người ta khó tìm trong Tân Ước tâm tình sám hối, ít nhất là cách thể hiện bề ngoài, của những người Pharisêu và các Kinh sư. Có một trường hợp hiếm hoi khi nhiều người thuộc phái Pharisêu và Xa-đốc, hòa vào dòng người đông đảo từ nhiều nơi, cùng đến xin chịu phép rửa bởi Gioan Tẩy Giả ở sông Gio-đan, nhưng những người Pharisêu này chẳng những bị ông từ chối làm phép rửa sám hối cho họ, mà còn hơn thế nữa, ông đã lên án nặng nề thái độ của họ, vì cho rằng họ chỉ là những kẻ giả hình.

“Thấy nhiều người thuộc phái Pharisêu và phái Xa-đốc đến chịu phép rửa, ông nói với họ rằng: ‘này răn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn con thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy? Các anh hãy sinh hoa quả xứng với lòng sám hối. Và đừng tưởng có thể nghĩ bụng rằng: chúng ta đã có tổ phụ Ápraham. Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Ápraham. Cái rìu đã đặt sẵn gốc cây: bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quẳng vào lửa’” (Mt.3,7-10).

Thái độ ỷ lại vào Ápraham mà Gioan đề cập, đã có nhiều người suy gẫm đến thái độ của những người đã được Rửa Tội, đã có Đức Tin Công Giáo đạo giòng, hay, đã là Kitô hữu. Hơn thế nữa, là tu sĩ, Giáo sĩ, những nhà Tu Đức thông thái...

Một sự ỷ lại vào “cội nguồn” như vậy, nghe có vẻ chắc chắn, nhưng rõ ràng, rất nguy hiểm, dễ đưa con người đến sự trống rỗng bề trong, “hữu danh vô thực”!

Chuyện Đồi cũng thế, biết bao người “con ông cháu cha”, ỷ lại vào bề thế “gia phả”, “lý lịch”, “cái ghế” của cha ông, làm sụp đổ cả đồi, có khi làm liên lụy, lung lay cả gốc rễ mình nương tựa!

*Ngày xưa còn đi học, nhớ trong lớp có một thằng bạn du côn lắm, nó đánh lộn 6 lần, mà vẫn không bị đuổi học, vì nó là “con” một ông Cha giáo. Nó thông minh và học giỏi, nhưng sự ỷ lại vào bố nuôi của nó đã làm hỏng ước nguyện của nó. Nó không thể sửa đổi tính tình của nó.*

Sự ỷ lại vào người khác làm mất sự phát huy tiềm năng của bản thân mình. Đó là loại cây không còn khả năng sinh hoa trái tốt. “Không ai là hoàn thiện”. “Nhân vô thập toàn”. “Bảy mươi chưa gọi mình lành”. “Sai lầm là thường tình của con người”. Sự ỷ lại dễ đưa người ta đến sai lầm và không biết ăn năn sám hối. Người Pharisêu là một thí dụ. Con người không biết sám hối, không thể thăng tiến được. Lòng sám hối đem lại hoa quả xứng đáng cho con người. “Hãy sinh hoa quả xứng với lòng sám hối”. Sám hối không phải là nghi lễ bên ngoài, mà là hành động ở bên trong. “hãy xé lòng chứ đừng xé áo”.

Biết hối hận, ăn năn, con người sẽ làm những điều lành để phục thiện, từ đó, cây sẽ lại sinh hoa kết trái. Ngược lại, con người lún sâu trong lầm lỗi, lấy điều dữ làm lẽ sống, như cây không còn có khả năng sanh quả lành trái ngọt. Lúc ấy “Cái rìu đã đặt sẵn gốc cây: bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quẳng vào lửa” (Mt.3,10).

Khi đó, dù là Abraham có muốn cứu giúp, cũng chẳng thể nào được.

“Lạy tổ phụ Ápraham, xin thương xót con, và sai anh La-da-rô nhúng đầu ngón tay vào nước, nhỏ lên lưỡi con cho mát, vì ở đây, con bị lửa thiêu đốt khổ lắm! Ông Ápraham đáp: ‘Con ơi, hãy nhớ lại: suốt đời con, con đã nhận phần phước của con rồi; còn La-da-rô suốt một đời chịu toàn những bất hạnh. Bây giờ La-da-rô được an ủi nơi đây, còn con thì phải chịu khôn khổ. Hơn nữa, giữa chúng ta đây và các con đã có một vực thẳm lớn, đến nỗi bên này muốn qua bên các con cũng không được, mà bên đó qua bên chúng ta đây cũng không được’” (Lc.16,24-26).

**Niềm tin vào Giêsu.**



Cũng tự xếp vào hàng những người tội lỗi, Chúa Giêsu đến với Gioan để chịu phép rửa sám hối. Gioan cũng từ chối không chịu thực hiện phép rửa cho Chúa Giêsu, nhưng không phải từ chối vì Chúa Giêsu không thật lòng sám hối, như đã từ chối đối với Pharisêu và Xa-đốc, nhưng vì Ngài không có gì để sám hối. Ngài là Đấng Thánh. Gioan còn khẳng định: chính ông mới là người cần được Chúa Giêsu làm phép rửa. “Bấy giờ, Đức Giêsu từ miền Galilê đến sông Giođan, gặp ông Gioan để xin ông làm phép rửa cho mình. Nhưng ông một mực can Người và nói: "Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa, thế mà Ngài lại đến với tôi!" (Mt.3,13-14).

Chúa Giêsu không chịu phép rửa sám hối vì bản thân mình - “Ngài xuống thế mang thân phận hoàn toàn như con người ngoại trừ tội lỗi” – nhưng, vì thân phận tội lỗi của nhân loại mà Ngài tự nguyện gánh lấy. Ngài chịu chìm mình xuống sông Gio-đan thay cho con người để rồi sẽ chết thay cho con người và rửa sạch tội trần gian bằng dòng máu hiến tế của Ngài. Ngài là Đấng Cứu Thế. “Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian” (Ga.1,29).

Tất cả nằm trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Và chương trình cứu độ ấy được mạc khải tỏ tường sau khi “Thiên-Chúa-làm-người” chịu trầm mình dưới sông Gio-đan vì nhân loại.

“Khi Đức Giêsu chịu phép rửa xong, vừa ở dưới nước lên, thì các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người. Và có tiếng từ trời phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người." (Mt.3,16-17).

Sự hài lòng của Thiên Chúa là vì con Thiên Chúa đã vâng phục theo thánh ý Chúa Cha. “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người.” (Mt.3,17).

Chúng ta hạnh phúc biết bao nếu một ngày nào ta gọi Thiên Chúa là Cha: “Cha ơi !”, và được Ngài đáp lại bằng lời khen ngợi âu yếm ngọt ngào: “Con là con yêu dấu của Ta, ta hài lòng về con”.

Ước mơ ấy đòi hỏi ta đi theo con đường Chúa Giêsu Kitô. “Thầy là đường, là sự thật, và là sự sống”. (Ga.14,6).

Đi trọn con đường đó, ta được Chúa Kitô thánh hiến và trở nên là đứa con đẹp lòng Thiên Chúa. “Như Cha đã sai con đến thế gian, thì con cũng sai họ đến thế gian. Con xin thánh hiến chính mình con cho họ, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến” (Ga.17,18-19).

Đi trọn con đường đó là con đường khiêm hạ theo Chúa Giêsu từ sự nghèo nàn cùng cực ở Hang Đá Bê-lem đến sự nhục nhã tận cùng trên Thập Giá đồi Can-vê.

Đi trọn con đường đó là con đường yêu thương phục vụ từ cúi xuống rửa chân cho các môn đệ đến hiến mạng sống vì người mình yêu.

Không thể đi con đường đó nếu con người không biết khiêm nhường, hạ mình, theo gương Đấng Cứu Thế.

Nói như cách nói của ĐHY Nguyễn Văn Thuận “Không một thánh nhân nào không có một quá khứ, vì thế, chẳng có một tội nhân nào mà chẳng có một tương lai”.

Quá khứ để biết ăn năn, và tương lai để có niềm hy vọng.

Ăn năn trong niềm tin yêu, chứ không phải ăn năn trong sợ hãi.

“Tình yêu không biết đến sợ hãi ; trái lại, tình yêu hoàn hảo loại trừ sợ hãi, vì sợ hãi gắn liền với hình phạt, và ai sợ hãi thì không đạt tới tình yêu hoàn hảo” (1Ga.4,18).

Hy vọng vào chân lý vững chắc chứ không phải hy vọng mơ hồ.

“Tôi biết tôi đã tin vào ai và xác tín rằng: Đức Kitô là vị thẩm phán chí công có đủ quyền năng bảo toàn Giáo lý đã được giao phó cho tôi. Mãi cho tới ngày Ngài ngự đến” (2Tm 1,12; 4,8).

Tương lai ấy là Thiên Đàng Hạnh Phúc, nếu chúng ta chung thủy đến cùng đối với Tình Thương đến cùng của Thiên Chúa dành cho chúng ta.

“Cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quý lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, chiều cao hay vực thẳm hay bất cứ một loại thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta. (Rm.8,38-39).

*Lạy Chúa Giêsu,*

*Xin nâng đỡ con,*

*để con được luôn gần gũi Chúa,*

*để con được hồn nhiên gọi Chúa là Cha,*

*và được Chúa ôm vào lòng trìu mến:*

*“Con là con yêu dấu của Cha !”. Amen.*

## 6. Chúa Giêsu chịu phép rửa

(Trích từ ‘LÀM NỤ HOA TRẮNG’ – ĐGM. Giuse Vũ Duy Thống)

*Tuần trước là lễ Ba vua cũng gọi là lễ Hiển Linh. Một em bé đến với tôi tâm sự và cho biết: gọi là lễ Ba Vua thì em hiểu có ba vua dâng của lễ như Phúc Âm đã tường thuật và như Hang đá thường trình bày, nhưng gọi là Hiển Linh thì em không hiểu. Em xin giải thích cho em hiểu “hiển linh” là gì. Tôi giải thích bằng cách cắt nghĩa chữ đơn giản: hiển là tỏ lộ ra, linh là linh thánh (là Thiên Chúa); hiển linh là Chúa tỏ mình ra. Em “vâng dạ”, nhưng nhìn vào mắt em tôi biết em chưa hiểu.*

*Trên bàn tôi lúc đó có tám phim nhựa nhỏ và tám ảnh màu rửa cỡ lớn. Tôi đưa tám phim cho em xem và hỏi em có nhìn thấy không. Em xoay ngược xoay xuôi xoay ngang xoay dọc biết rằng có hình người nhưng chịu không nhìn rõ ai cả. Tôi đưa tiếp cho em tám ảnh mới rửa từ tám phim ấy và em reo lên mừng rỡ đồng thời kể tên vanh vách những người trong ảnh. Thấy em vui tôi cũng vui lây. Và trong niềm vui ấy tôi tiếp tục giải thích cho em về chữ “hiển linh” một cách cụ thể. Thiên Chúa vẫn có đó như hình vẫn có ở trong phim, nhưng ta chỉ thấy Ngài khi Ngài tự tỏ mình ra như hình được in rõ ra trong tám ảnh vậy. Tôi thấy mắt em cười và bước ra khỏi phòng tôi trong tư thế nháy chân sáo như vừa khám phá ra một điều gì lớn lao lắm. Tôi nhìn theo em và thầm nghĩ: có lẽ Thiên Chúa đang tỏ mình ra cho em.*

Thiên Chúa tỏ mình ra là một chủ đề lớn đã trở thành mối bận tâm cho mọi người Kitô hữu trên đường tìm Chúa, mà em bé tôi kể ở trên chỉ là một điển hình; đồng thời đó cũng là chủ đề xuyên suốt cả toàn bộ Kinh Thánh. Trong Cựu Ước, các chiến tích lẫy lừng, và cũng rất thường trong những biến cố kinh thiên động địa như biến cố “Vượt Qua” với vách nước vụng đứng mở lối cho dân Do Thái ra đi trên biển, rồi cột lửa soi sáng ban đêm và ánh mây tạo bóng mát ban ngày... Nhưng từ ngày Con Chúa làm người, Thiên Chúa lại chỉ tỏ mình ra qua con đường tự hạ. Bài Phúc Âm hôm nay là khởi đầu cuộc đời công khai, Chúa Giêsu tự hạ chịu phép Rửa và tỏ mình trong vinh quang Ba Ngôi là một ví dụ rõ rệt. Nhưng Chúa Giêsu tự hạ thế nào và tỏ mình ra sao trong suốt cuộc đời của Người? Ngày nay Chúa còn tỏ mình ra cho con người hay không?

### **Tự hạ.**

Ngày Giáng Sinh, Thiên Chúa đã tự bỏ trời cao bước xuống thế trần để nhận lấy kiếp người trong Hình hài một thơ nhi bé bỏng, lại sinh ra trong cảnh thiếu thốn nghèo hèn. Ngài là Thiên Chúa vinh quang nhưng đã để vinh quang đó lại trên trời như lời hoan ca của các thiên thần xác định, mà chỉ ôm hai chữ “bình an” xuống thế làm một con người bình thường giữa muôn người bình thường khác.

Thiên Chúa sinh ra mọi loài nay chịu sinh ra bởi một người phụ nữ. Thiên Chúa vô hình nay bước xuống hữu hình, Thiên Chúa vô biên nay đón nhận mình vào những giới hạn. Thiên Chúa giàu sang nay tự hạ làm kẻ nghèo hèn.

Khởi đầu cuộc sống công khai, Thiên Chúa làm người ấy – Chúa Giêsu, lại tự hạ hơn một bước nữa khi rước vào đời mình kiếp sống tội nhân đến song Giodan và xin ông Gioan chịu phép Rửa. Người chấp nhận bầu bạn và đánh chén với những người tội lỗi đã đành như Phúc Âm vẫn kể, Người còn chịu nhận mình là một tội nhân xếp hàng đứng chung với những tội nhân khác để đợi tới phiên mình cuối đầu xin ơn tha thứ. Thiên Chúa đã thánh thiện mà nhận mình là người tội lỗi, Thiên Chúa tuyệt đối không mang tí vết mà lại cầu xin ơn tha thứ làm lại cuộc đời như một người hư hỏng. Sự tự hạ của Chúa thật không hiểu nổi. Chưa hết, kết thúc cuộc đời trần thế, trên đỉnh Núi Sọ cũng gọi là cao điểm tuyệt đối của sự tự hạ, Chúa Giêsu chịu chết nhục hình giữa hai tên trộm cướp. Người bị giết như một kẻ tử tội. Cái chết thê thảm mà ngày nay các tượng thánh giá bằng kim loại quý đeo trên ngực hay

được vẽ vờ đánh bóng trong các giáo đường không diễn tả được. Phúc Âm kể: Người chết dũ.

Thiên Chúa quyền uy đã để cho người ta trói lại và xét xử. Thiên Chúa hằng sống đã tự hạ để người ta giết chết. Ôi lạ lùng!

### **Tỏ mình.**

Nhưng tự hạ lạ lùng đến thế để làm gì? Nếu để phô trương danh thế tiếng tâm thì chỉ là đại dốt mà kẻ đại nhất trong loài người cũng không đại dốt đến thế. Sự tự hạ của Chúa Giêsu là một phương tiện để Người tỏ mình ra:

Sinh ra như một trẻ nghèo hèn giữa cánh đồng trong Hang đá Bêlem, Người tỏ mình ra là một Thiên Chúa vinh quang, như lời hát đồng thanh của các thiên thần trong đêm Giáng Sinh: “Vinh Danh Thiên Chúa trên trời...”

Bước xuống đất đen của con người cần được thanh tẩy và xếp hàng đứng chung với các tội nhân chờ được chìm xuống trong nước, Người tỏ mình ra là Thiên Chúa thánh thiện tuyệt đối có quyền quyết định trên trời dưới đất, như Phúc Âm mô tả: “các tầng trời mở ra”. Lãnh nhận phép Rửa trong nước, Người tỏ mình ra là Đấng sẽ khai sinh phép Rửa trong Thánh Thần, như hoạt cảnh Tin Mừng trình bày: “Chúa Thánh Thần ngự xuống trên người như chim bồ câu”. Mang vào mình thân phận tội lỗi nhân loại đến tận gốc nguồn là sự phản bội của Adam, Người tỏ mình ra là Con Chí Ái của Chúa Cha từ thuở đời đời, như tiếng từ trời giới thiệu: “Đây là con Ta yêu dấu hằng làm đẹp lòng Ta”.

Và chính khi trần trụi bên dòng nước cầu ơn tha thứ, Người xuất hiện là một ngôi vị trong gia đình Ba Ngôi Thiên Chúa ngời sáng uy linh. Nếu có bài hát “lung linh lung linh hai tiếng gia đình”, thì ở đây có lẽ phải hình dung là ca khúc “uy linh uy linh gia đình Thiên Chúa Ba Ngôi”.

Cuối cùng, chết nhục hình như tên tử tội bị kết án, Người tỏ mình ra là Thiên Chúa hằng sống, Đấng ban ơn cứu độ giải xá cho hết mọi người.

### **Thiên Chúa vẫn tiếp tục tỏ mình.**

Thiên Chúa vinh quang tỏ mình ra cho nhân loại bằng con đường tự hạ. Cái sang của đạo đường như ẩn giấu trong bức màn tăm tối, đúng như Lão tử nhận xét về một đạo chân chính: “Minh đạo nhược muội”. Nếu lịch sử cứu độ là lịch sử của Thiên Chúa tỏ mình ra, thì ngày nay Thiên Chúa vẫn tiếp tục tỏ mình ra cho ta, dĩ nhiên trong Phụng Vụ, Bí Tích và Giáo Hội, nhưng Ngài còn thích hơn khi tỏ mình ra cho ta qua cuộc sống thường nhật, qua những biến cố, những sự kiện, qua những con người ta gặp gỡ và qua những bồn phận âm thầm mỗi ngày. Cánh Ngài tỏ mình ra cũng vẫn là cách tự hạ khiêm nhường nhỏ bé tối tăm và thâm lặng.

Trời chỉ mở ra với vinh quang Ba Ngôi Thiên Chúa khi Chúa Giêsu vì yêu thương đứng chung với hàng ngũ tội nhân và cầu nguyện. Muốn gặp thgậy Thiên Chúa tỏ mình, chúng ta cũng phải liên kết với Ngài bằng sám hối cầu nguyện và bằng tinh thần liên đới yêu thương chia sẻ cuộc sống với những người khác.

*Giữa năm 1984, ở Thụy Sĩ người ta đã phát thử thành công tivi màu với hình ảnh nổi, nghĩa là có chiều sâu của khung cảnh và người xem dường như thấy mình đang góp mặt trong khung cảnh ấy. Nhưng muốn thưởng thức, phải mang một gọng kính có hai tròng mắt khác màu nhau, một xanh một đỏ và phải ngồi đúng vị trí đối diện trực tiếp với màn ảnh. Thiên Chúa vẫn tỏ mình nổi bật trên cuộc sống từng người. Muốn gặp Ngài, hãy ngồi vào vị trí đức tin và đeo gọng kính với hai tròng cầu nguyện và yêu thương.*

## 7. Chúa Giêsu chịu phép rửa – Damiano

(Trích từ ‘Sống Lời Chúa’)

Thánh lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay mang một ý nghĩa quan trọng trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, mở đầu cuộc đời công khai của Chúa Giêsu như là Đấng Messia, thời kỳ cuối cùng của chương trình cứu độ.

Có người thắc mắc: Chúa Giêsu có tội tình gì mà phải chịu phép rửa?

Vì Chúa đến gánh tội trần gian,

Vì Chúa lập Bí tích rửa tội thật, phép rửa trong Chúa Thánh Thần, mà phép rửa của Gioan chỉ là phép rửa thống hối chuẩn bị cho phép rửa này mà thôi. Phép rửa này được Thiên Chúa Cha và Chúa Thánh Thần công nhận: Trời mở ra, Chúa Thánh Thần đáp xuống như chim bồ câu và có tiếng Chúa Cha phán: đây là Con Ta yêu dấu, Ta hài lòng về Người.

Thánh Grêgôriô viết: Chúa Giêsu chịu phép rửa để chôn vùi trọn vẹn con người Adam cũ trong dòng nước.

Khi Chúa Giêsu chịu phép rửa, tầng trời liền mở ra. Tội Adam đã đóng cửa trời lại, nay phép rửa của Chúa Giêsu, Adam mới, là chìa khóa lại mở cửa trời ra, mở đầu cho một giai đoạn mới.

Thánh Gioan Tẩy Giả nói với Chúa Giêsu: Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa. Và thánh giáo phụ Grêgôriô viết: đó là đèn nói với mặt trời, tiếng nói với Lời, phụ rể nói với chàng Rê, người cao trọng nhất trong số người do người nữ sinh ra nói với Trưởng Tử mọi loài thọ sinh, người nhảy mừng trong dạ mẹ nói với Đấng được thờ lạy từ trong lòng mẹ, người tiền hô hiện tại và tương lai nói với Đấng vừa xuất hiện và sẽ xuất hiện.

Chim bồ câu xưa kia đã báo tin cho ông Noê là đại hồng thủy đã bắt đầu bị đẩy lùi, Bồ câu hôm nay từ trời đến cũng để nói lên rằng thời kỳ hồng thủy của tội lỗi đã bắt đầu bị đẩy lùi, đem đến niềm vui cho nhân loại. Thiên Chúa lại đến với xác phàm để con người trong xác phàm trở thành con cái Thiên Chúa. Nhờ Đức Kitô, Đấng đẹp lòng Thiên Chúa mọi đàng mà con người chúng ta có khả năng sống đẹp lòng Thiên Chúa.

Phép rửa của Chúa Giêsu thúc dục mọi người chúng ta tiếp tục thanh tẩy mình sạch mọi vết nhơ tội lỗi. Việc thanh tẩy này đòi hỏi chúng ta phải hy sinh và từ bỏ rất nhiều, như Đức Kitô phải chịu thanh tẩy trong máu sau này.

Cuộc đời Kitô hữu là để hoàn thành những gì mà phép rửa tội đã mở đầu, là tiếp tục thống hối ăn năn để thánh hóa con người chúng ta. Những đau khổ thử thách trong cuộc sống chỉ mang bộ mặt tiêu cực đối với mọi người, nhưng đối với người Kitô hữu lại có giá trị cứu chuộc vì nó đang giúp ta hoàn thành phép rửa của chúng ta. Bởi lẽ khi chịu phép rửa, người Kitô hữu hứa bước theo Đức Kitô, chiến đấu với tội lỗi, chấp nhận mọi đau thương của cuộc đời như Đức Kitô đã chấp nhận những đau khổ của cuộc đời Ngài để thánh hóa chúng ta.

Thánh lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay mời gọi mọi người chúng ta dứt khoát với tội lỗi, lên đường xông vào cuộc chiến với Đức Kitô, tự thánh hóa mình mỗi ngày.

**Vui vì được giải phóng.**

*Trong một trại giam những người nô lệ ở Nam Mỹ, những người da đen ban ngày thì lam lũ làm việc quần quật trên nương mía, dưới ánh nắng mặt trời thiêu đốt, ăn không đủ no, bị hành hạ đánh đập như một đàn vật; ban đêm lại bị lừa vào giam trong trại như một đám tù nhân. Bỗng một đêm nọ một người trong bọn họ rỉ tai với những người chung quanh rằng một người da đen đang tìm cách để giải thoát họ. Dấu hiệu để nhận ra người đó là một cây Thánh Giá trên trán người ấy. Niềm hy vọng dâng trào trong tâm hồn của tất cả mọi người; mấy đêm liền họ không sao chợp mắt được, sống trong hồi hộp đợi chờ. Rồi giây phút đó đã đến: trong đêm khuya, một người da đen, đã đến, lên vào mở cửa và giải thoát*

*họ, dẫn họ chạy, chạy suốt đêm và cuối cùng họ đã đến miền đất tự do. Rồi người da đen đó biến mất. Đêm hôm sau, sau một buổi nhảy múa vì niềm vui được tự do, mọi người an giấc thì bỗng một luồng ánh sáng giữa đêm khuya làm sáng rực cả cánh rừng nơi họ đang ngủ. Mọi người choàng tỉnh dậy, thì thấy Chúa Giêsu hiện đến với họ với cây Thánh Giá trên trán. Họ liền nhận ra người đã đến giải thoát cho họ chính là Chúa Giêsu.*

Bị giam hãm trong cảnh nô lệ tội lỗi, chúng ta cũng đã được Chúa đến giải thoát, nhưng ta có sẵn sàng chạy theo Chúa Giêsu đến miền đất tự do hay không? Hay ta lại làm như một người Israel đã ra khỏi đất nô lệ Ai cập nhưng lại muốn quay trở lại với những củ hành Ai cập xưa?

## 8. Chúa Giêsu chịu phép rửa

(Trích từ <http://vi.radiovaticana.va> – Suy niệm của Hà Thanh Bình)

Quý vị và các bạn thân mến,

Đề ra mắt dân chúng nhân dịp nào đó, người ta thường phô trương uy tín và quyền lực của họ. Nhưng Đức Giêsu thì ngược lại, Ngài khởi đầu sứ vụ công khai của mình bằng một cử chỉ không mấy oai phong: chịu phép rửa tỏ lòng sám hối. Ngài chấp nhận đứng vào hàng tội nhân để đến xin ông Gioan làm phép rửa. Con Thiên Chúa khai trương công việc của Thiên Chúa bằng một dấu chỉ khiêm tốn nhất mà con người có thể làm được.

Đức Giêsu là Con Thiên Chúa vô tội, nhưng Ngài hoà mình vào đoàn người sám hối để cùng chia sẻ thân phận tội nhân của anh em đồng loại. Ngài là Đấng Cứu Độ, đến để cứu tội nhân, nhưng Ngài không tỏ ra xa cách họ, ngược lại Ngài đặt mình ngang hàng với họ. Cùng với đoàn người xin chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng đã đứng xếp hàng để chờ đến lượt mình. Gương mặt của một Đấng Cứu Thế dường như bị lẫn trong đám đông. Tuy nhiên, không vì thế mà vai trò Cứu Thế của Ngài bị hạ giá; ngược lại, chính vì cùng hòa mình với tội nhân nên Ngài có thể cứu được hết mọi người, kể cả những người thấp bé nhất.

Không phải vì vô tình hay theo phong trào mà Đức Giêsu đã xin ông Gioan làm phép rửa cho mình. Chính Ngài ý thức rõ việc Ngài làm: Ngài biết Ngài là ai và phép rửa ông Gioan dành cho ai.

Ông Gioan đã làm phép rửa để tỏ lòng sám hối. Ai đến với ông đều nhận thức rằng mình có tội. Tuy nhiên, lãnh nhận phép rửa của Gioan người ta cũng chưa được tha tội, bởi vì phép rửa của Gioan không phải để tha tội. Phép rửa ấy chỉ để tỏ lòng sám hối về tội lỗi của mình. Muốn được tha tội, người ta phải cần phép rửa của Đấng đến từ Thiên Chúa, vì chỉ Thiên Chúa mới có quyền tha tội. Vậy mà Đức Giêsu, Đấng đến để tha tội lại xin Gioan làm phép rửa. Đức Giêsu biết về chính mình; và chính Gioan cũng biết Đức Giêsu – người đang xin ông làm phép rửa – là ai, và ông nhận mình mới là người cần được Đức Giêsu làm phép rửa.

Hãy chiêm ngắm sự giằng co giữa hai thế đứng trên dòng sông Gio-đan. Một bên là kẻ dọn đường, bên kia là nhân vật chính. Ai trọng hơn ai? Điều khiến cả người ngoài cuộc lẫn kẻ dọn đường phải ngạc nhiên là: nhân vật chính cúi mình xin kẻ dọn đường làm phép rửa cho mình để tỏ lòng sám hối!

Đức Giêsu đã sám hối thật. Ngài không có thái độ giả tạo khi bước xuống dòng sông Gio-đan. Ngài không có tội, nhưng Ngài sám hối cho và vì tội lỗi của anh em đồng loại. Khi dẫn thân cho con người, Đức Giêsu đã để sang một bên địa vị Thiên Chúa của Ngài. Để cứu con người, Ngài phải cùng đi với con người và cùng san sẻ kiếp người với anh em. Thánh Phaolô đọc thấy tấm lòng của Đức Giêsu và Ngài chia sẻ cùng các tín hữu Philipphê rằng: “Đức Giêsu Kitô, vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế” (Pl 2,6-7).

Từ nay, Ngài thiết lập một nền công chính mới. Nơi đó không còn cảnh kẻ có tội tự khép mình trong tội lỗi, còn kẻ thấy mình trong sạch thì đứng ra tố cáo. Ngược lại, chính Đấng hoàn toàn vô tội đang đứng ra mang lấy gánh nặng tội lỗi thay cho anh em mình. Ngài thiết lập nền công chính mới để ai bước theo Ngài cũng biết dẫn thân cho sự công chính ấy. Nơi đó, không còn có nguyên cáo hay bị cáo nữa, nhưng chỉ còn những con người nâng đỡ nhau trong hành trình mà ai cũng có những yếu đuối. Yếu đuối của người này có thể là điểm mạnh của người kia, và ngược lại. Nhờ thế, bước chân khập khiễng của người này sẽ được người kia nâng dậy; lỗ hổng của người kia sẽ được người này bù đắp. Trong sự công chính mới, người ta cần đến nhau để bổ túc cho nhau. Nơi đây, những người bước theo chân Đức



Giêsu sẽ học được từ thầy chí thánh của mình mẫu gương san sẻ gánh nặng và đau khổ với anh chị em đồng loại.

Mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, chúng ta được mời gọi làm mới lại ân sủng của Bí Tích Rửa Tội mà mình đã lãnh nhận. Đức Giêsu đã chịu rửa trong nước để ban cho chúng ta ân huệ được rửa trong Thánh Thần. Ngài đã tỏ lòng sám hối từ phép rửa trong nước, để chúng ta được tha tội nhờ phép rửa trong Thánh Thần; và hơn thế nữa, được trở nên con người mới, được làm con Thiên Chúa với quyền thừa kế nước của Người (x. Rm 8, 16-17). Một khi nhận ra giá trị của Bí Tích Rửa Tội, chúng ta sẽ sống xứng đáng hơn với ơn mà Bí Tích này mang lại, như lời khuyên của Thánh Phao-lô dành cho các tín hữu Roma: chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Kitô Giêsu... hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cho Thiên Chúa, trong Đức Kitô Giêsu (Rm 6, 3.11).

Biển cổ khai mạc công trình cứu độ của Thiên Chúa được xác chuẩn bởi cuộc thân hiện của cả Ba Ngôi. Nơi đó, chính Chúa Cha đã chứng thực cho Đức Giêsu. Vì thế, những ai bước theo con đường của Đức Giêsu, trong phép rửa của Ngài, sẽ không sợ lạc lối.

## 9. Khai mở thời đại mới – Lm. Giuse Đỗ Đức Trí

Thưa quý OBACE, Báo chí thế giới trong những ngày cuối năm 2012 đã bầu chọn 10 gương mặt quyền lực có ảnh hưởng nhất thế giới trong năm 2012, thì người đứng đầu danh sách là Tổng thống Mỹ, kế đến là Thủ tướng Đức, Tổng thống Nga, Bill Gates và kế đến là Đức Giáo Hoàng Benedicto 16. Những con người này được ghi nhận đã có những ảnh hưởng lớn nhất trên toàn thế giới trong năm qua. Riêng đối với Đức giáo Hoàng, Ngài không phải là một nhà lãnh đạo chính trị hay quân sự, cũng không phải là người đứng đầu một quốc gia giàu có to lớn như nước Mỹ, Ngài cũng không phải là nhà điều hành kinh tế như Bill Gates, vậy mà tiếng nói và ảnh hưởng của Ngài vẫn lan rộng trên thế giới và góp phần xây dựng hòa bình cho thế giới và làm thay đổi bộ mặt thế giới. Vậy quyền lực và sức mạnh của Đức Giáo Hoàng đến từ đâu? Thưa quyền lực và sức mạnh ấy đến từ chính Đức Giêsu, và sứ mạng của ngài là tiếp nối sứ mạng của Chúa Giêsu là đem tình yêu thương cứu độ và bình an đến cho toàn thế giới.

Hôm nay chúng ta cùng với Giáo Hội mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa để khai mở một thời kỳ mới, một sứ mạng mới. Nếu như với màu nhiệm Giáng Sinh, Đức Giêsu đã đến trần gian trong âm thầm đơn sơ dưới hình hài của một em bé, và liền sau đó là những năm sống đời ẩn dật một cách bình thường tại thôn làng Nazareth, thì hôm nay, với biến cố chịu phép rửa tại sông Giodan, Chúa Giêsu đã chính thức, và công khai bắt đầu sứ mạng rao Giảng Tin Mừng của Nước Thiên Chúa cho mọi người.

Tin Mừng Luca hôm nay đã phân biệt rõ ràng cho chúng ta về sứ mạng của Gioan và sứ mạng của Chúa Giêsu, cũng như phép rửa của Gioan và của Chúa Giêsu sau này. Sống trong một thời kỳ khao khát Đấng Cứu Thế, thì việc xuất hiện của Gioan, với lời giảng mạnh mẽ và cương quyết, với sự thu hút đám đông và việc làm phép rửa, thì nhiều người đã nghĩ rằng Gioan chính là Đấng Mesia. Gioan đã không ảo tưởng về mình, ông cũng không vượt quá giới hạn của mình, chỉ là người dọn đường, vì thế ông đã không ngại ngần để thanh minh cho mọi người khỏi sự lầm tưởng khi quả quyết với họ rằng: Tôi không phải là Đấng Mesia. Ông đã nói về sự giới hạn của mình để làm nổi bật sứ mạng và sự vô hạn của Đấng đến sau ông: Tôi rửa anh em bằng nước, nhưng có Đấng đến sau tôi, quyền năng hơn tôi... sẽ rửa anh em bằng Thánh Thần và bằng lửa. Như thế Gioan đã xác định cho thấy phép rửa của ông không có sức mạnh tha tội, mà chỉ là một dấu hiệu bày tỏ lòng sám hối để đón chờ một phép rửa thực sự bằng thánh Thần và bằng lửa, tức là một phép rửa trong quyền năng và lòng yêu mến.

Giữa đám đông như thế, Chúa Giêsu - Đấng không hề có tội, lại khiêm nhường bước xuống dòng sông, đứng chung hàng với tội nhân và cũng xin được chịu phép rửa từ tay Gioan. Việc làm này không chỉ diễn tả sự hạ mình thăm sâu của Thiên Chúa, mà còn là đánh dấu một thời đại mới, thời mà Thiên Chúa không còn ở xa, nhưng Ngài đã bước đến để tìm kiếm con người để gánh vác tội lỗi con người. Thánh Luca đã thuật lại: Đang khi Người cầu nguyện thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu. Tác giả muốn nhấn mạnh rằng chính lời cầu nguyện của Chúa Giêsu đã khiến cho cửa trời mở ra, hình ảnh này gợi nhớ lại ngày xưa khi Adam Eva cắt đứt mối dây liên hệ với Thiên Chúa, phá hủy các cuộc chuyện trò với Thiên Chúa, đã làm cho cửa trời đóng lại, thì hôm nay Đức Giêsu là Adam mới đã nối lại mối dây thân tình với Thiên Chúa, qua những cuộc trò chuyện và cầu nguyện thân mật với Thiên Chúa. Cửa trời được mở ra kể từ đây, qua Chúa Giêsu, Thiên Chúa có thể dễ dàng đến với con người và con người cũng có thể dễ dàng đến với Thiên Chúa.

Kể từ biến cố này sứ mạng loan báo Tin Mừng của Chúa Giêsu đã bắt đầu, và sứ mạng này đã được ghi dấu bởi sức mạnh và sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần, đó là sứ mạng yêu

thương và phục vụ, tha thứ và cứu chữa, tìm kiếm và chăm sóc cho nhân loại chúng ta. Tiếng từ trời phán: Con là con yêu dấu của cha, cha hài lòng về con, vừa là lời Thiên Chúa cha giới thiệu Đức Giêsu của cho toàn thể nhân loại, vừa là lời xác định về sứ mạng mà Thiên Chúa cha đã trao phó cho Ngài mà Đức Giêsu đã hoàn toàn vâng phục đón nhận. Chính từ sự hài lòng về sứ mạng của Chúa Giêsu và hiến tế của Ngài mà Thiên Chúa Cha đã ban ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại.

Sứ mạng của Chúa Giêsu đã mở ra một thời kì mới và có ảnh hưởng trên toàn thể thế giới cho đến ngày tận thế, tuy nhiên để có thể tiếp nhận và sống trong thời đại mới, thì cũng cần phải có những con người mới, thích ứng được với những đòi hỏi mới như lời Isai đã kêu gọi: Thời nô dịch thời hủy diệt đã mãn, và hãy mở một con đường thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta, hãy lấp mọi hố sâu và hãy bạt mọi núi đồi, để cho Thiên Chúa ngự đến. Lời kêu gọi này là một đòi hỏi canh tân đổi mới, uốn nắn lại cuộc đời và sống cho ngay thẳng trước mặt Thiên Chúa và mọi người, vì để tiếp nhận được Tin mừng của Đức Kitô, đòi mỗi người phải chấp nhận một cuộc biến đổi, lột xác để trở nên con người mới, con người của Tin mừng, để có thể sống trong tình yêu thương chăm sóc của vị mục tử Giêsu.

Bài đọc hai, Thánh Phaolô đã chỉ rõ cho chúng ta phải sống con người mới của Tin mừng như thế nào. Tất cả chúng ta đã lãnh nhận phép rửa trong Thánh Thần và lửa của Đức Kitô, và được tha thứ tội lỗi và được đón nhận vào nhà Thiên Chúa, chính vì thế Thánh Phaolô mời gọi chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, sống chừng mực công chính và đạo đức ở trần gian này.

Thưa quý OBACE, qua Bí Tích Rửa tội, chúng ta đã được cứu chuộc, được tái sinh và trở nên con cái Thiên Chúa, đó là một ân phúc Thiên Chúa ban tặng cho chúng ta. Tuy nhiên ân phúc này sẽ chỉ sinh hiệu quả và đem lại hạnh phúc cho chúng ta khi chúng ta tích cực cộng tác và làm cho những ơn này trở sinh trong cuộc đời mỗi người. Trở nên con cái Thiên Chúa đòi chúng ta phải sống cho xứng đáng với vinh dự ấy, tức là phải loại trừ những gì là phạm tục tầm thường ra khỏi cách sống, cách suy nghĩ và hành động của chúng ta, và phải tích cực làm nhiều việc thiện việc tốt cho mình và cho mọi người; là những người được cứu chuộc, chúng ta không thể để mình bị rơi lại vào sự ràng buộc của tội lỗi dục vọng và tật xấu, vì Thiên Chúa đã ban cho ta sức mạnh Thánh Thần của Ngài giúp ta chiến đấu và chiến thắng trước những ràng buộc lôi kéo đó, hãy dựa vào sức mạnh của Thánh Thần để chống trả lại những tấn công của ma quỷ và cám dỗ.

Mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay nhắc cho mỗi người nhớ đến sứ mạng của mình trong đời sống thường ngày, là những bậc cha mẹ, chúng ta cũng cần tẩy rửa chính bản thân mình khỏi những đam mê như rượu chè cờ bạc, cá độ, lô đề... nó đang bôi bẩn hạnh phúc và sự bình an của gia đình, thanh tẩy khỏi gia đình mình khỏi sự gian dối, chửi bới cãi vã, mà thay vào đó là sự quan tâm thông cảm chia sẻ với nhau nhiều hơn, và mỗi người hãy góp phần làm cho gia đình nên ấm cúng thuận hòa, cùng nhau vun đắp cho hạnh phúc gia đình mình bằng những giờ kinh những giờ cầu nguyện sớm tối, sống như thế là chúng ta đang chung tay đổi mới gia đình và con cái nên những con người được Thiên Chúa yêu thương và cứu chuộc.

Ngày lễ này cũng nhắc cho các bạn trẻ nhớ rằng mỗi người chúng ta đã lãnh nhận Bí tích Rửa tội và thuộc về Đức Kitô, vì thế chúng ta không thể để mình thuộc về hay là rơi vào tay của ma quỷ và sự xấu, nhưng đòi mỗi người phải dám sống cho xứng đáng là một người Kitô hữu trong xã hội hôm nay, tự hào vì mang danh là Kitô hữu. Vì đã thuộc về Đức Kitô, nên chúng ta cũng phải thi hành sứ mạng mà Chúa trao phó cho mỗi người, tùy theo hoàn cảnh môi trường sống của mình, sứ mạng ấy là tiếp tục đem tình yêu thương đến cho thế giới, cùng nhau xây dựng một môi trường sống tốt đẹp hòa bình, cùng nhau làm cho tình

thần của Tin Mừng lan tỏa trong xã hội hôm nay, nơi nhà trường, nơi xí nghiệp, nơi gia đình của mỗi người.

Khi mỗi người chúng ta cố gắng sống với một quyết tâm đổi mới bản thân, gia đình và xã hội, hoàn thành tốt sứ mạng Chúa đang trao phó, thì Nước Trời cũng sẽ mở ra cho chúng ta và cho mọi người và chính Thiên Chúa cũng sẽ nọì với ta rằng: Con là con yêu dấu của ta, ta hài lòng về con. Amen

## 10. Điềm hẹn bất ngờ – ĐGM Vũ Duy Thống

(VỚI CÁ TÂM TÌNH – Trg. 37)

Gần nhà thờ Đức Bà là cả một quần thể panô, người ta dựng lên để quảng cáo cho những phim ảnh đang được trình chiếu tại các rạp trong thành phố. Dù muốn hay không muốn, mỗi lần đi qua, những tựa phim cứ trải ra như tấm thực đơn thơm nức mời mọc, đến nỗi một người bạn thấy thế có lần đã thốt lên câu đùa: “Nếu chịu khó xem hết những panô quảng cáo này, người ta có thể trở thành nhà điếm phim nghiệp dư đấy”. Ủ nhỉ! Không xem phim thì xem tựa phim, biết đâu lại chẳng là một cái thú?

Mấy tuần lễ gần đây, thử đề ý, đã thấy xuất hiện một cuốn phim mới tựa đề “Điềm hẹn bất ngờ”. Chẳng biết nội dung thế nào, nhưng tựa phim ấy đã âm thầm đi vào bộ nhớ, để rồi chợt lóe lên khi tiếp cận với trang Tin Mừng hôm nay, đến nỗi cũng muốn gọi lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa như là một điềm hẹn bất ngờ.

### 1) Điềm hẹn bất ngờ giữa Gioan Tẩy Giả và Chúa Giêsu.

Phúc Âm Nhất Lãm đưa ra ba bản văn song song rất giống nhau về việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa, nhưng riêng bản văn của Matthêu mới có mâu thuẫn ngăn giữa Gioan Tẩy Giả và Chúa Giêsu như được trích đọc trong Tin Mừng hôm nay. Và chính mâu thuẫn tưởng như trầm chìm ấy lại là một bất ngờ lý thú làm nên điềm hẹn cho phép Rửa nơi sông Giođan.

Khi giới thiệu Đức Giêsu cho dân chúng, Gioan Tẩy Giả đã tuyên bố rằng mình chỉ là tiếng kêu bên ngoài, còn Đức Giêsu mới là Lời làm nên ý nghĩa; mình chỉ là cát hoang trải dài sa mạc, còn Đức Giêsu mới là Nẻo Đường thanh thản đi tới; mình dẫn đến trước nhưng lại có sau, còn Đức Giêsu dẫn đến sau nhưng hàng có trước; và mình chỉ rửa trong nước, còn Đức Giêsu mới là Đấng sẽ rửa chính thức trong Thánh Thần. Ông tự nhận mình không đáng xách dép cho Đấng Cứu Thế. Ấy thế mà, bất ngờ thay, chính Đức Giêsu lại đến với Gioan Tẩy Giả nâng nặc đòi ông làm phép Rửa cho mình: chủ sự bước xuống làm thụ nhân, còn thụ nhân lại miễn cưỡng đóng vai chủ sự.

Điều bất ngờ là điều người ta không chờ đợi. Ở đây còn mạnh nghĩa hơn, bởi điều đó Gioan Tẩy Giả không hề nghĩ tới nên dám đâu đợi chờ. Và vì thế, bất ngờ lại càng bất ngờ hơn. Nhưng chính điều bất ngờ ấy đã thành điềm hẹn giao ca thể hệ giữa Cựu Ước mà Gioan Tẩy Giả là đại biểu kết thúc với Tân Ước mà Đức Giêsu là Đấng khởi đầu.

Đồng thời, đó cũng là điềm hẹn gặp gỡ bất ngờ trong việc “*chu toàn thánh ý Chúa*”. Nơi Đức Giêsu, đó là việc Người sống lấy thái độ công chính của Israel, nhưng lại đưa sự công chính ấy tới đỉnh cao hoàn thiện, cũng như khi chịu phép Rửa bởi nước, Người đã thánh hóa chính nguồn nước tái sinh. Còn nơi Gioan Tẩy Giả, đó là việc ông đổ nước cho Đức Giêsu, một vinh dự đến bất ngờ, nhưng cũng chính vào giờ phút ấy, ông cảm nhận rất rõ rằng sự vụ của mình tới đây đã mãn: “*Người phải lớn lên, còn tôi phải nhỏ đi*”. Hình như ông đã sẵn sàng để chịu một phép Rửa khác, cũng là điềm hẹn bất ngờ cho ông: đó là kiếp ngục tù.

### 2) Điềm hẹn bất ngờ giữa người Tôi Tớ đau khổ và Người Con chí ái.

Nếu bên ngoài, việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa đã là một điềm hẹn cho Gioan Tẩy Giả gặp gỡ Đấng Cứu Thế, thì đi sâu vào chính màu nhiệm, đó còn là điềm hẹn bất ngờ giữa người Tôi Tớ mà Tiên tri Isaia đã ghi lại trong bài ca thứ nhất (bài đọc thứ nhất) và Người Con chí ái của Chúa Cha mà phần sau trích đoạn Tin Mừng đã nêu lên, làm thành một lễ Hiển Linh mới cho tất cả những ai cần được cứu độ.

Khi bước xuống dòng sông phép Rửa, Đức Giêsu tỏ mình ra không chỉ là Đấng đã đến sống giữa con người, mà còn là Đấng sống cho con người bằng cách đón nhận vào mình đời sống thực thụ của họ, để trọn vẹn liên đới với họ mọi mặt, kể cả mặt yếu đuối tăm tối đón hèn nhất là thân phận tội nhân. Người là tôi tớ của Giavê đã tự nguyện gánh tội trần gian, đã

tự hạ chịu hết mọi nỗi đau của toàn thể dân mình, và mặc dầu chẳng vương tội nợ, Người đã nhẫn nhục cúi xuống lãnh nhận phép Rửa thống hối chỉ vì muốn liên đới đến cùng với mọi tội nhân.

Nhưng bất ngờ làm sao, chính khi bước lên từ dòng sông phép Rửa ấy, Đức Giêsu lại tỏ mình ra trong một quang cảnh hoàn toàn khác lạ, làm thành đỉnh cao của toàn thể mầu nhiệm Hiên Linh: Người được tiếng từ trời xác nhận là Con chí ái và được Thánh Thần tấn phong làm Đấng quy tụ tất cả nhân loại về một *đầu mối cứu độ*. Đất bỗng gặp Trời, Người Tô Ít đau khổ bỗng hóa nên Người Con chí ái, và Người tự hạ xóa mình ra không lại bất ngờ nên Đấng vừa làm đẹp lòng Cha, vừa làm thỏa lòng mong ước của bao thuở đợi chờ.

Và như thế, dòng sông phép Rửa đã nên *điểm hẹn bất ngờ* để Chúa Giêsu tỏ mình cho nhân loại: Người vốn là Con chí ái của Chúa Cha, nhưng đã tự hạ làm người Tô Ít, và khi đi đến cùng trong đau khổ, Người là Đấng thuộc về Trời cùng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần.

### **3) Điểm hẹn bất ngờ giữa đời làm người và đời làm con Chúa.**

Điểm hẹn bất ngờ nơi sông Giođan, đối với Chúa Giêsu, đã như một dự báo về công cuộc Tử Nạn và Phục Sinh, để từ đó mở ra những điểm hẹn mới cho tất cả những ai đã lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội.

Được trở nên chi thể Chúa Kitô, được thông phần sự sống thiên linh và được trở nên con Thiên Chúa: đó là thiên chức của đời tín hữu. Nhưng thiên chức ấy không miễn chuẩn cho họ khỏi phải chu toàn những trách vụ trong đời sống trần thế mà họ là thành phần. Do đó, đời tín hữu chính là một điểm hẹn bất ngờ giữa cuộc sống đời và cuộc sống đạo, giữa phận làm con người và phận làm con Chúa, giữa sự sống nhân linh và sự sống thiên linh. Vấn đề được đặt ra ở đây là làm sao chu toàn được cả hai mặt sống trong cùng một cuộc đời, làm sao cho mặt ân sủng không bị nhận chìm vì nhu cầu cơm áo, và làm sao cho mặt đời thường được nâng lên ngang tầm với sức mạnh của thánh ân?

Sẽ là một điểm hẹn đáng buồn nếu như hai mặt sống không có sự đồng bộ, sẽ là một điểm hẹn đáng trách nếu đạo đời vẫn tiếp tục ly thân; nhưng sẽ là một điểm hẹn của niềm vui nếu như đời tín hữu là một đời biết chu toàn thánh ý Chúa, cho dầu nhiều khi vì thánh ý mà phải chấp nhận một số thiệt thòi nào đó trong đời.

Và bởi vì việc Chúa chịu phép Rửa là một bất ngờ về tình liên đới, nên giới luật yêu thương với những hành động cụ thể cũng là một điểm hẹn đem lại những hiệu quả bất ngờ nhất cho những kẻ sống tinh thần của con Chúa trong phận kiếp của con người. Biết liên đới là biết dẹp bỏ mọi hàng rào cản lối yêu thương, và sống liên đới cũng có nghĩa là không một mình vượt qua những ranh giới vị kỷ của bản thân mình, để không chỉ đón nhận người khác mà còn quan tâm thăng tiến họ nữa.

Hôm nay Phụng Vụ khép lại Mùa Giáng Sinh, đồng thời mở ra Mùa Thường Niên. Không còn nữa những tung bừng bên ngoài, nhưng vẫn có đó một sâu lắng niềm vui. Bởi cuộc đời Chúa Kitô là điểm hẹn giữa thiên tính và nhân tính để bất ngờ mở ra mùa cứu độ, cuộc đời mỗi Kitô hữu cũng muốn là điểm hẹn giữa ơn thánh Chúa và nỗ lực con người để xin được vươn tới những bất ngờ hạnh phúc.

## 11. Chúa Giêsu chịu phép rửa

Hôm nay, chúng ta cùng với Giáo Hội mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, đánh dấu sự xuất hiện công khai và bắt đầu cuộc đời rao giảng Tin Mừng nước Thiên Chúa của Ngài. Chúng ta biết rằng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngài xuống thế làm người để cứu chuộc nhân loại và là Đấng hoàn toàn vô tội, nghĩa là không vướng một khuyết điểm hay một tội lỗi nào. Ngài bị cám dỗ nhưng không bị sa ngã. Vậy mà trong bài Tin Mừng hôm nay thuật lại việc Chúa Giêsu lại đến với Gioan để xin lãnh nhận phép rửa. Theo suy luận bình thường, thì Ngài đâu phải lãnh phép rửa của Gioan, vì phép rửa là một dấu hiệu sám hối chỉ dành cho kẻ có tội. Có tội mới cần sám hối, có nhơ bần mới cần tẩy rửa, và chính Gioan Tẩy Giả cũng đã thắc mắc điều này. Nhưng ở đây, việc Chúa Giêsu chịu phép rửa của Gioan mang một ý nghĩa đặc biệt. Cá nhân Ngài hoàn toàn vô tội nhưng Ngài mang một sứ mạng là gánh tội trần gian và chịu chết để đền tội cho nhân loại. Nếu Ngài chịu chết để đền tội thay cho toàn thể nhân loại chứ không phải cho riêng Ngài thì cũng vậy, Ngài lãnh nhận phép rửa của Gioan là để lòng sám hối cho cả nhân loại chứ không phải cho bản thân Ngài, vì Ngài luôn luôn và mãi mãi là Đấng hoàn toàn vô tội.

Nếu khởi đầu cho mầu nhiệm nhập thể, Con Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã chấp nhận mang một thân xác yếu hèn, thì khởi đầu cho một sứ mạng công khai Ngài chấp nhận cho một thân phận tội lỗi, thân phận của người tội tở mà đã được ngôn sứ Isaia diễn tả trong bài đọc I: “Này là tôi tớ Ta mà Ta nâng đỡ, là người Ta tuyển chọn”. Và đó cũng chính là thân phận của người Con yêu dấu mà Chúa Cha hài lòng về Người. Thánh Giám mục Maximo đã nói: “Nếu Ngài giáng sinh, Ngài sinh ra làm Người từ một trinh nữ thì hôm nay, Ngài sinh ra trong bí tích của mầu nhiệm Ba Ngôi Thiên Chúa”.

Khi tầng trời được mở ra với sự xuất hiện của Chúa Thánh Thần qua hình ảnh chim bồ câu và tiếng nói của Chúa Cha. Chúa Giêsu đến sông Giordan và Ngài muốn thanh tẩy trong dòng nước không phải để dòng nước thánh hóa Ngài, nhưng để Ngài thánh hóa dòng nước. Và từ đây, dòng nước mang một ý nghĩa thanh tẩy mới trong bí tích rửa tội của Gioan. Khi Ngài bị chìm xuống thì chúng ta được cứu vớt, nhưng khi Ngài bị treo lên chúng ta được giải thoát và khi Ngài chịu chết thì chúng ta được cứu sống.

Việc Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay nhắc chúng ta xác tín hơn vào mầu nhiệm nhập thể làm người của Con Thiên Chúa là Chúa Giêsu Kitô đang ở giữa chúng ta, một Thiên Chúa đã kết thân với con người và gần gũi với nhân loại. Tầng trời bị che lấp bởi tội lỗi nay được mở ra với Đấng Cứu Thế để Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Đấng mà Chúa Cha yêu thương và gọi là “Con Yêu Dấu”. Chính biến cố này còn nhắc nhở chúng ta về ơn phép Rửa Tội mà chúng ta đã lãnh nhận. Chúng ta được tái sinh để trở nên người mới, nghĩa là chúng ta đã thực sự trở nên con cái của Thiên Chúa, đồng thừa tự với Chúa Giêsu. Chúng ta không còn phải là kẻ xa lạ mà là người nhà của Thiên Chúa. Vì chính qua bí tích Thánh Tẩy chúng ta đã được tháp nhập làm chi thể mà Chúa Giêsu là Đầu, chúng ta còn được tham dự vào các chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Chúa Giêsu. Những gì Chúa Giêsu đã sống như là “Con Yêu Dấu” duy nhất của Chúa Cha thì tất cả loài người chúng ta cũng đang được mời gọi như thế để sống đúng với con cái của Thiên Chúa.

Xin cho mỗi người chúng ta luôn luôn sống vững mạnh với đức tin để chúng ta mãi mãi là con yêu dấu của Thiên Chúa.



## 12. Chúa Giêsu chịu phép rửa.

Một biến cố quan trọng, một lời tuyên bố chính thức từ trời cao đóng ấn vào công cuộc cứu thế của Ngôi Lời đã xảy ra trong hoang địa vắng vẻ, qua sự khiêm nhường và hạ mình của hai người trong cuộc là Gioan Tẩy giả và Chúa Giêsu. Đang lúc toàn dân nóng lòng chờ đợi Đấng Mê-sia, thì Gioan xuất hiện rao giảng thanh tẩy thống hối để được tha thứ tội lỗi. Nhìn vào đời sống thánh thiện và khổ hạnh của Gioan, dân chúng đã lầm tưởng ông là Đấng Mê-sia, nên đã vội tuân đến với ông. Để tránh sự ngộ nhận đó, ông đã vội vàng cải chính: “Sẽ đến sau tôi, Đấng quyền thế hơn tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi giày giầy Ngài”.

Thế nhưng khi Chúa Cứu thế Giáng sinh ở Belem thì chẳng có ai nhận ra Ngài, ngoại trừ các mục đồng và các đạo sĩ.

Các sách Tin Mừng không nói nhiều về thời niên thiếu của Chúa Giêsu tại Nazaret. Điều đó cho thấy quãng thời gian 30 năm ẩn dật của Chúa vẫn là thời gian bị quên lãng. Nhưng rồi một ngày kia, Ngài xuất hiện công khai ở bờ sông Giordan, nơi Gioan đang làm phép rửa, lúc đó Ngài đã 30 tuổi.

Chúa đến với Gioan và xin ông làm phép rửa cho mình. Được ơn soi sáng. Gioan biết mình đang đứng trước mặt Đấng sẽ làm phép rửa trong Thánh Thần, nên ông đã từ chối: “Chính tôi cần được Ngài thanh tẩy cho, thế mà Ngài lại đến với tôi”. Nhưng Chúa Giêsu đã thuyết phục Gioan hãy làm theo thánh ý Thiên Chúa. Khi Chúa Giêsu vừa lên khỏi nước, thì trời mở ra và Thánh Thần Chúa lấy hình bồ câu đậu xuống trên Ngài, và có tiếng tự trời: “Con là Con chí ái của Ta, kẻ Ta đã sùng mộ”.

Phép rửa mà Chúa Giêsu đã lãnh nhận đã khai mào cho sứ vụ và con đường cứu thế của Ngài: con đường của người tội tớ đau khổ. Mỗi kitô hữu chúng ta cũng đã lãnh nhận phép rửa trong Chúa Thánh Thần, nhờ đó chúng ta trở nên con cái Thiên Chúa. Phép rửa đó đã biến chúng ta thành một tạo vật mới, và chính cuộc sống mới này đòi hỏi chúng ta phải đi vào con đường của Chúa Giêsu: trở thành tội tớ của Thiên Chúa, đồng thời trở thành tội tớ mọi người, hiến thân phục vụ vì hạnh phúc của mọi người.

### 13. Phép rửa tội của ta có làm ta thảnh thơi không?

(Trích từ ‘Luong Thục Ngày Chúa Nhật’ – Achille Degeest)

Chúa Giêsu ‘đến xin Gioan làm phép rửa’. Điều này có thể làm ta ngạc nhiên. Gioan Tẩy Giả là người đầu tiên phản đối. Con người đâu có thể thánh hóa Đấng Thánh! Nhưng Chúa Giêsu bảo cứ việc làm như Người xin, vì cần phải *hoàn thành sự công chính*. Sự công chính nào đây? Là sự công chính của Người Tôi Tớ muốn vâng lời. Đức Kitô đã vâng lời, đã chọn vâng lời. Ý nghĩa của phép rửa bởi Gioan là đưa loài người đến chỗ vâng phục Thiên Chúa. Đức Giêsu đi vào con đường ấy, nhưng khác với ta ở chỗ tư cách của Người là tư cách Người Con có Chúa Thánh Thần ngự xuống trên mình, và làm vui lòng Chúa Cha hoàn toàn. Việc Người xin chịu phép rửa có mục đích dẫn đưa vâng lời đến chỗ hoàn hảo, bằng cách biến nó thành niềm tuân phục của con thảo. Hành vi khởi đầu cuộc đời công khai của Chúa chứa đựng mầm mống tất cả những lời nói, việc làm sẽ được phát triển về sau, trong mầu nhiệm Đức Kitô. Thử nêu lên hai câu hỏi:

#### 1) Chúng ta có nghĩ tới việc rửa tội của ta như một biến cố sơ khởi cần phải phát triển trong suốt cuộc đời không?

Đa số chúng ta đã được rửa tội lúc mới sinh ra. Sau đó chúng ta hấp thụ một nền giáo dục tôn giáo. Có lẽ ta trung thành giữ đạo vì thói quen hơn là vì chọn lựa ý thức, sáng suốt, tự do – sự chọn lựa mà đức tin đòi hỏi. Câu chuyện Chúa Giêsu chịu phép rửa phải làm cho ta suy nghĩ về giá trị chân thực của đời sống Kitô hữu của mình. Chẳng hạn, ta có thể dựa vào các bản văn và lời kinh trong nghi thức rửa tội, để tự đặt ra cho mình một số câu hỏi. Có bao giờ, nhân dịp nghi lễ rửa tội một em bé, ta tự nhủ: điều mà chúng ta đang tham dự đó, một ngày xa xưa đã xảy đến với ta và đã hướng ta vào một cuộc sống hiện tại hay không? Một số đề tài trong nghi thức rửa tội có thể làm đầu đề cho ta suy nghĩ như từ bỏ tội lỗi, ma quỷ, sự dữ; kết hợp với Đức Kitô; với Giáo Hội và Thánh Thể của Người; sống như con thảo với Chúa và như anh em với mọi người; thờ phượng Chúa trên hết; tinh thần trách nhiệm thiêng liêng trong Giáo Hội và trong đại gia đình nhân loại v.v...

#### 2) Phép Rửa trong nước và Thánh Thần hướng ta về phép Rửa Tội quyết định nào?

Lâu lắm sau khi chịu phép rửa bởi Gioan, Chúa Giêsu tuyên bố: “Có một phép rửa ta cần phải nhận, và ta khắc khoải biết bao cho nó thành sự thực” (Lc 12,50). Chúa Giêsu nghĩ tới cái chết trên thập giá như là sự hoàn thành tốt bậc đời sống vâng lời mà Người đã chọn lựa. Chúng tôi không nói người Kitô hữu phải hoàn thành ơn Thánh Tẩy của mình trong khắc khoải. Trái lại mới đúng. Nhưng họ phải luôn luôn tự hỏi: Mình có thực hiện thánh ý Chúa Cha, ngày lại ngày, trong suốt cuộc đời không? Ý Chúa Cha đòi buộc họ đi vào trong sự hiệp thông với đức tuân phục của Chúa Giêsu Kitô bằng cách này hay cách khác và do đó buộc họ phải chết để phục sinh. Bí tích Thánh Thể chúng ta đã chịu, hướng ta về phép rửa, quyết định được diễn tả qua tiếng ‘thưa vâng’ đối với Chúa; qua tiếng ‘thưa vâng’ cuối cùng, vào thời giờ một mình Chúa biết, sẽ niêm ấn lời ưng thuận bất di bất dịch của ta trước kế hoạch yêu đương do Chúa đề nghị với ta.

## 14. Giúp đỡ Đức Kitô

*Ngôi thánh đường trong làng được xây cất sắp hoàn thành, chỉ còn việc gắn cây Thánh Giá lên đỉnh tháp chuông. Thế nhưng giàn ráo lại không lên tới nơi. Một thanh niên khỏe mạnh và cao tới 1m8 tình nguyện kiệu người thợ hàn trên đôi vai của mình. Mọi người đứng dưới sân nhìn thờ theo dõi.*

*Sau cùng, công việc cũng đã kết thúc, cả hai đều leo xuống. Nhưng khi vừa đặt chân tới đất, chàng thanh niên lực lưỡng bị ngất xỉu, bởi vì hai tay và vai anh đều bị phỏng. Tại sao vậy? Bởi vì khi người thợ hàn cây thánh giá, chì sôi từng giọt rớt xuống trên vai anh. Mặc dầu rất đau đớn, nhưng anh không dám cử động, bởi vì bất kỳ một cử động nào trong hoàn cảnh như thế sẽ có nguy cơ làm cho anh thợ hàn rơi xuống. Phải mất mấy tuần lễ những vết phỏng mới chữa lành.*

Từ câu chuyện trên chúng ta đi vào đoạn Tin Mừng sáng hôm nay và chúng ta nhận thấy một người còn nhiệt tình và can đảm hơn thế nữa. Đó là **Gioan Tiễn Hô**.

Ông đã chịu đau khổ: Mặc áo nhặm, ăn châu chấu và mật ong rừng. Ông đã chấp nhận bị chỉ trích và bị bắt bớ, cuối cùng chính ông đã hy sinh mạng sống để làm chứng cho sự thật. Ông là một sứ giả, một tiên hô được sai đi trước để dọn đường cho Đấng Cứu thế. Sứ mạng của ông là loan báo cho mọi người được biết Đức Kitô chính là Đấng Cứu Thế, được mong đợi từ hàng ngàn năm về trước. Ông đã nâng cao Đức Kitô lên để Ngài có thể cứu chuộc chúng ta bằng cây thập giá. Còn chúng ta thì sao? Chúng ta cũng được mời gọi để làm một công việc như thế.

Đoạn Tin Mừng còn cho thấy: Đức Kitô đã khởi đầu cuộc sống công khai của mình bằng cách chịu phép rửa của Gioan. Dĩ nhiên phép rửa của Gioan không phải là một bí tích mà chỉ là một nghi thức sám hối, để đánh dấu sự chỗi dậy quay trở về cùng Chúa. Sở dĩ Chúa Giêsu lãnh nhận phép rửa của Gioan là vì Ngài muốn đồng hóa mình với thân phận tội nhân. Ngoài ra, cũng nhờ đó, Ngài thánh hóa nước để dùng trong bí tích Thánh Tẩy sau này.

Chính vì thế, biến cố ngày hôm nay còn nhắc nhở cho chúng ta về bí tích rửa tội mà chúng ta đã lãnh nhận. Chúng ta cũng được mời gọi cộng tác với Đức Kitô, loan báo cho mọi người nhận biết Ngài chính là Đấng Cứu thế, đồng thời tiếp tay với Ngài trong công cuộc cứu độ trần gian bằng màu nhiệm thập giá.

Là những người cha và những người mẹ, chúng ta hãy nói cho con cái chúng ta những điều Đức Kitô đã nói và đã làm. Như thế, chúng ta cũng đang loan truyền Đức Kitô cho con cái chúng ta vậy.

Là người giáo dân, chúng ta hãy cố gắng sống theo tinh thần Phúc âm, và như thế chúng ta cũng đang giúp đỡ Đức Kitô rồi đó.

Ngoài ra chúng ta còn có thể cộng tác và chia sẻ công việc với Ngài bằng cách dạy giáo lý, cầu nguyện và hy sinh cho việc truyền giáo, bố thí và giúp đỡ những kẻ nghèo đói và bất hạnh. Mỗi việc chúng ta làm nhân danh Kitô hữu là chúng ta cộng tác với Ngài để đem sức sống và sức mạnh của Ngài cho nhân loại. Cần phải có những Gioan Tiễn hô để dọn đường Chúa đến. Cần phải có những người như anh thanh niên sẵn sàng hy sinh để giúp đỡ, để cộng tác với Ngài trong chương trình cứu độ.

Nói tóm lại, mỗi người chúng ta cần phải biết chu toàn thánh ý Ngài giữa lòng cuộc đời, để rồi trong ngày sau hết, chính Chúa Cha sẽ tuyên phong chúng ta, như ngày xưa Ngài đã tuyên phong Đức Kitô bên bờ sông Giocđan: *“Này là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng”*.

## 15. Chúa Giêsu đi vào hoạt động – André Sève

“*Khi ấy Chúa Giêsu bắt đầu cuộc sống công khai và đến với Gioan để được chịu phép rửa*”. Bước đầu này quan trọng hơn phép rửa, Matthêu làm cho chúng ta cảm thấy điều này bằng cách đánh dấu sự dồn dập khác thường trong lối viết của mình: “*Ngay khi Chúa Giêsu chịu phép rửa xong, Ngài lên khỏi nước và các tầng trời mở ra*”.

Chúng ta đang tham dự vào “*thần khải*”, tức sự mạc khải các mầu nhiệm của Chúa. Miêu tả những điều tương tự khó đến nỗi thánh sử chỉ có thể sử dụng văn phong “*thiên cảm*”. Chúng ta nên tiếp nhận, không quá cụ thể nó nhưng cũng không biến nó thành sự tưởng tượng đơn thuần. Ngày ấy trên bờ sông Giócđan đã xảy ra việc lên ngôi của Đấng Cứu Thế và sự mạc khải về nhân tính của Ngài.

Lúc Chúa Giêsu chịu phép rửa, Thiên Chúa phá vỡ sự im lặng đã có từ lâu, tiếng của Chúa Cha công bố một điều gây kinh ngạc. Nhưng trước đó Thánh Thần phải can thiệp vào những lần sáng tạo và những lần xúc dầu, Đấng bay là là trên mặt nước trong Sáng thế ký, Đấng làm cho Ngôi Lời nhập thể trong lòng Mẹ Maria và là Đấng phải tác động mạnh đến Ngài để làm cho Ngài thành Đấng Cứu Thế hằng được đợi trông (Is 11,1-9).

Đây là lúc: “*Chúa Giêsu thấy Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Ngài*”. Ngài long trọng nhậm chức cứu thế: Ngài là Đấng được xúc dầu (Đấng Cứu Thế trong tiếng Do thái và Kitô trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là được xúc dầu). Giêsu Nadaret là Đấng Israel trông mong, toàn bộ Lịch sử thánh từ từ tiến tới lúc Thánh Thần tác động trên Giêsu để rồi giao cho Ngài sứ mạng của Đấng được xúc dầu.

Đó là điều đã được chờ đợi. Điều bất ngờ cũng đến từ trời, tức là Thiên Chúa: “*Có tiếng từ trời phán bảo: Đây là Con yêu dấu của Ta*”.

Đấng Cứu Thế là Con Thiên Chúa! Sau biết bao thế kỷ chờ đợi, người Do thái vẫn từ chối mạc khải này. Họ vẫn còn chờ đợi Đấng Cứu Thế, và đây là sự hiểu lầm to lớn nhất trong lịch sử. Giêsu-Đấng Cứu Thế, Giêsu-Kitô đã làm họ lạc hướng do những vẻ bề ngoài thực sự quá đơn sơ: “*Đấng Cứu Thế là con của bác thợ mộc!*”. Nhưng đồng thời Ngài làm họ ghê tởm do ý định mà họ đoán được: “*Một người phạm làm ra vẻ là Con của Thiên Chúa, thật là phạm thượng!*”

Chúng ta đừng vội nghĩ rằng giờ đây tất cả đối với chúng ta đều đơn giản. Mỗi tình tiết của Phúc Âm và thậm chí mỗi từ trong đó đều là những giai đoạn của một bước đầu rèn luyện rất khó khăn của chúng ta: hiểu cho được sứ mạng của Chúa Giêsu-Đấng Cứu Thế và bản thể Con Thiên Chúa của Ngài, cho đến khi chính chúng ta sống và làm cho thế giới sống cái sứ mạng đó.

Matthêu, Matcô và Luca đều bắt đầu đời sống công khai của Chúa Giêsu bằng biến cố lớn lao đi vào hoạt động này, trời mở ra, Thánh Thần hiện xuống và lời tuyên bố của Chúa Cha, để chúng ta đọc toàn bộ Phúc Âm dưới hai ánh sáng. Đó là ánh sáng Cứu thế: “*Ngài thấy Thánh Thần ngự xuống trên Ngài*” và ánh sáng Ba Ngôi: “*Đây là Con Ta yêu dấu*”.

Tất cả đều được nói lên bằng rất ít lời nhưng sự suy niệm của chúng ta phải tạo cho chúng một ánh sáng mà chúng ta sẽ không bao giờ ngưng thấy nơi Giêsu Đấng Cứu Thế-Con Thiên Chúa.

## 16. Sống trọn ơn gọi làm người – R. Veritas

(Trích từ ‘Sống Tin Mừng’)

Một hiện tượng đáng lo ngại cho Giáo Hội tại Áo bên Âu Châu, đó là sự kiện con số những người tuyên bố rút tên khỏi Giáo Hội Công giáo ngày càng gia tăng. Dĩ nhiên về nghĩa vụ, rút tên ra khỏi Giáo Hội có nghĩa là mỗi năm không còn phải đóng thuế tôn giáo nữa. Về quyền lợi, người tuyên bố rút tên ra khỏi Giáo Hội cũng sẽ tự rút phép thông công, nghĩa là chấm dứt mọi tham gia vào các bí tích và đời sống của Giáo Hội. Nói cách khác, rút tên ra khỏi Giáo Hội cũng đồng nghĩa chối bỏ mọi cam kết khi chịu Phép Rửa Tội.

*Nói chung, thế giới phương tây vốn được mệnh danh là Kitô giáo, hiện nay đã trở thành một vùng truyền giáo mới. Thật thế, trong những nước có con số người theo Kitô giáo, phép rửa thường chỉ còn là một nghi thức xã hội không hơn không kém. Người ta chỉ có lý khi nói rằng, suốt một đời nhiều người Tây Phương chỉ đến nhà thờ có ba lần, lần đầu khi chịu phép rửa để gia nhập vào một xã hội vốn được mệnh danh là Kitô giáo. Lần thứ hai để cử hành Hôn Phối cho long trọng. Lần thứ ba cũng là để cử hành tang lễ cho long trọng.*

Khi Giáo Hội chỉ được mời để có mặt ba lần như thế trong cả một đời người, thì quả thật người ta chỉ mang danh hiệu Kitô nhưng không sống trọn những cam kết của phép rửa. Hôm nay kỷ niệm Chúa Giêsu chịu phép rửa, Giáo Hội muốn mời gọi các Kitô hữu hãy đào sâu và ý thức về những cam kết khi chịu phép rửa tội. Trái với lối sống đạo cả đời đến nhà thờ chỉ có ba lần của người Tây Phương, các tín hữu Kitô Việt Nam chúng ta lại tập trung đời sống đạo vào nhà thờ. Trái với những nhà thờ hầu như trống rỗng tại Tây phương, các nhà thờ Việt Nam chúng ta hầu như lúc nào cũng đông nghẹt người. Tuy nhiên, biết đâu những đám đông chật ních trong các nhà thờ ấy lại không là những con người có lối sống hoàn toàn xa lạ, hay ngược lại với giáo huấn của Giáo Hội và Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô. Biết đâu đám đông sột sắng cầu kinh ra rả trong nhà thờ ấy lại chẳng là những con người không hề biết đến thế nào là công bình, là bác ái, là tình liên đới, là quảng đại, sợ chia sẻ lòng cảm thông và sợ tha thứ. Nói tắt một lời, nếu chúng ta chưa sống cho ra người thì sự hiện diện đông đảo trong nhà thờ, những lời cầu kinh ra rả, hay những cuộc biểu dương long trọng chưa hẳn đã là thể hiện đích thực của lòng tin.

Khi đến nhận phép rửa của Gioan tại sông Giordan, nghĩa là khi đến chìm mình trong dòng nước, Chúa Giêsu đã muốn thể hiện trọn vẹn ý nghĩa của mầu nhiệm Nhập Thể, Ngài muốn sống trọn thân phận con người mà thành phần tất yếu là cái chết. Qua cử chỉ này, Chúa Giêsu muốn nói lên sự vâng phục trọn vẹn với Chúa Cha, Ngài đón nhận cái chết như thể hiện tận cùng của tình yêu.

Sống như một con người như Chúa Giêsu đã từng sống, chính là sống yêu thương và yêu thương đến độ sẵn sàng thí ban mạng sống mình. Đức Chúa Cha đã gọi Đức Chúa Giêsu là Người Con chí ái đẹp lòng Ngài mọi đàng, bởi vì Chúa Giêsu đã sống trọn ơn gọi làm người của Ngài. Đây chính là ý nghĩa của phép rửa mà Chúa Giêsu đã thiết lập và ủy thác cho Giáo Hội qua phép rửa ấy. Người tín hữu Kitô được mời gọi để sống trọn thân phận làm người như chính Chúa Giêsu đã từng sống. Thật thế, chỉ trong Chúa Giêsu, chúng ta mới thấy được thập giá và ơn gọi cao cả của con người. Chỉ trong Chúa Giêsu chúng ta mới thấy được thế nào là sống cho ra người. Chỉ trong Chúa Giêsu chúng ta mới hiểu thế nào là sống yêu thương.

Thập giá vừa là biểu hiện cái chết của Chúa Giêsu, vừa là dấu chứng tình yêu của Ngài. Với phép rửa chúng ta được ghi dấu Thánh Giá trên người, chúng ta làm dấu Thánh Giá mỗi ngày và biết bao nhiêu lần trong cuộc sống chúng ta. Chúng ta treo Thánh Giá khắp mọi nơi, chúng ta đeo Thánh Giá trên người, và ước gì Thánh Giá ấy không chỉ là thứ trang sức trên ngực, trên cổ hay trên tai của chúng ta, mà phải là một nhắc nhở về tình yêu của Đấng

đã yêu thương chúng ta đến độ thí ban mạng sống của Ngài cho chúng ta. Ước gì Thánh Giá luôn là động lực thúc đẩy chúng ta ngày càng sống cho ra người hơn.

*Nguyện xin các thánh Tử Đạo Việt Nam, những người đã thà chết hơn là bước qua Thánh Giá để chối bỏ Chúa Giêsu, nay nguyện giúp cho chúng ta để chúng ta được luôn luôn trung thành với đức tin, thể hiện đức tin ấy bằng cuộc sống chứng tá, đó là giá trị của Tin Mừng.*



## 17. Lời chứng của Gioan

(Trích từ 'Cùng Nhau Suy Niệm' – Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Có ai đó đã nói rằng: "Thà thấp lên một ánh nến còn hơn ngồi nguyên rùa bóng tối". Lời này thật đúng vào thời Chúa Giêsu tại thế. Lúc đó dân tộc Israel đang sống trong bóng tối lầm than, đoạ đầy. Họ ao ước Đấng cứu tinh sẽ tới để giải thoát họ khỏi kiếp nô lệ cho ngoại bang. Họ chờ mong Đấng cứu tinh sẽ đến để xoay chuyển vận mạng cho dân tộc và cho chính bản thân của từng người khỏi kiếp sống lầm than. Và một tia hy vọng đã bùng sáng lên khi Gioan xuất hiện. Ông xuất hiện như một người hùng của dân tộc, như một nhà cách mạng giải cứu cho dân tộc. Ông đưa ra một phương thế có thể thay đổi vận mạng dân tộc: đó là hãy ăn năn sám hối, hãy trở về với Thiên Chúa Giêhô và hãy trung thành với giao ước của Người. Đó cũng là cách để tránh khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa vì: "cái rìu đã kề sẵn gốc cây, cây nào không sinh trái sẽ bị đốn chặt đi". Vì ngày thanh luyện trần gian đã đến. Thiên Chúa sẽ dùng nia mà sàng lọc, phân loại tốt xấu. Kẻ tốt sẽ được trọng thưởng, kẻ xấu sẽ bị quăng vào lửa trầm luân muôn đời.

Lời rao giảng của Gioan đã thức tỉnh lương tâm hàng vạn, hàng vạn người. Người ta thấy trong số đông lũ lượt kéo xuống dòng sông Giođan năm ấy để lãnh phép rửa có đủ mọi thành phần. Từ anh chàng cù bắt cù bơ không cửa không nhà đến hạng quyền quý cao sang, nhà cao cửa rộng. Từ những con người có chức có quyền đến hạng dân đen thấp cổ bé miệng đều cảm thấy mình cần phải sám hối hầu tránh khỏi cơn thịnh nộ của trời đất, của Đấng tạo thành.

Dòng sông hôm ấy dường như náo nhiệt hơn mọi ngày, vì dòng người tấp lập, vì những lời bàn tán xôn xao về ngày thanh luyện trần gian đã tới. Nhưng một sự kiện còn làm họ bàng hoàng kinh ngạc hơn nữa, khi bầu trời trong sáng lạ thường hơn, cửa trời như được mở toang. Ánh sáng từ trời đã tập trung vào một con người đang nài xin Gioan làm phép rửa cho mình.

Gioan đã lưỡng lự, phân vân, vì ông biết đây chính là Chiên Thiên Chúa, Đấng gánh tội gian trần. Ông không hiểu nổi tại sao Con Thiên Chúa, Đấng thánh thiện vô cùng lại cần đến phép rửa của ông. Ông tự biết mình đâu xứng đáng cởi dây giày cho Người thì làm sao ông có diễm phúc đổ nước trên đầu một con chiên không tỳ vết, chính là Thiên Chúa của ông. Nhưng rồi, ông đã vâng lời để đổ nước cho Đấng mà bản thân ông phải nhỏ bé đi để Người được lớn lên trong ông. Tức thì ông nghe một tiếng nói từ trời phán ra. Không phải là tiếng xót xa tìm kiếm ngày nào của Giêhô khi Adam lún trốn vì phạm tội. "Adam - Adam người đang ở đâu?". Đó cũng không phải là lời luận tội vì tội Adam mà lụy đến con cháu muôn đời. Nhưng đó là lời giao hoà của Thiên Chúa với con người: "Đây là con Ta yêu quý, hãy nghe lời Người".

Kính thưa, quý Ông Bà Anh Chị Em

Ngày chúng ta lãnh nhận phép rửa tội, là ngày chúng ta được nhận làm con yêu quý của Thiên Chúa. Qua cha mẹ và những người đỡ đầu, ánh sáng của đức tin đã được thấp lên trong cuộc đời chúng ta. Nhưng liệu với tuổi đời chông chất theo thời gian năm tháng. Ta có còn là con yêu quý của Thiên Chúa và Thiên Chúa có hài lòng về cuộc sống của ta hay không? Hay ta đã bán đi tất cả gia sản của cha mình để buông mình trong những đam mê lầm lạc, trong bóng tối của sa đoạ, tội lỗi, trong những hư danh của trần gian và khước từ ân huệ là con của Thiên Chúa.

Lời Chúa hôm nay không chỉ mời gọi chúng ta gìn giữ ân huệ cao cả được làm con Thiên Chúa mà còn mời gọi chúng ta hãy trở thành một Gioan cho thời đại hôm nay.

Thế giới hôm nay rất cần một con người như Gioan để thức tỉnh nhân loại hãy ăn năn sám hối, hãy trở về với Thiên Chúa hòng tránh cơn thịnh nộ của Đấng tạo hoá chí công.



Thế giới hôm nay rất cần một con người như Gioan dám hy sinh vì chân lý, vì tin mừng cho dù phải trả giá bằng sự nghèo đói, đọa đầy và cả tính mạng của mình.

Thế giới hôm nay rất cần một con người như Gioan để giới thiệu Chúa cho tha nhân, ngõ hầu muôn dân khắp mặt đất cùng một tâm tình, một ước nguyện, một lời kinh dâng lên Đấng tạo thành trời đất và muôn vật. Xin cho mỗi người chúng ta luôn biết khiêm tốn để Chúa được tỏ hiện trong đời sống của chúng ta. Amen.

## 18. Tiếng Chúa

*Tục ngữ Việt Nam có câu:*

*- Chim khôn kêu tiếng rảnh rang,  
Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe.*

*Với câu tục ngữ trên, người xưa muốn bảo chúng ta rằng: qua giọng nói của người đối diện, chúng ta có thể đoán biết được phần nào tính tình của họ.*

*Cho dù nghe giọng noi mà bắt hình dong, nếu không được đúng trăm phần trăm, thì ít nữa cũng biết được rằng: lời nói là một kho tàng cao quý nhất của con người.*

Đúng thế, lời nói là một phương tiện Chúa đã trao ban để chúng ta chia sẻ những ý nghĩ, những ước muốn, nhờ đó mà hiểu biết nhau hơn và xích lại gần nhau hơn. Vì thế, người xưa cũng đã khuyên:

*- Lời nói chẳng mất tiền mua,  
Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

Và chúng ta cũng có thể xác quyết:

*- Người là một con vật có ngôn ngữ, có tiếng nói.*

Nhờ lời nói, chúng ta có thể diễn đạt được bản thân chúng ta cho người khác. Nhờ lời nói, chúng ta có thể bày tỏ cho người khác những ước vọng mình đang theo đuổi. Nhờ lời nói chúng ta không phải chỉ đạt tới những điều mình muốn diễn tả, mà hơn thế nữa còn đi vào con đường tương giao mật thiết, tạo được sự cảm thông với những người chung quanh.

Dù khoảng cách giữa người nói và kẻ nghe có là một đại dương bao la chang nữa, thì người nói vẫn cảm thấy mình đang hiện diện một cách mật thiết với kẻ nghe.

Bằng cách thức ấy, Thiên Chúa cũng đã nói với mỗi người và với mọi người chúng ta. Tin mừng hôm nay kể lại rằng: Khi Chúa Giêsu vừa lên khỏi nước, thì trời mở ra và từ trời có tiếng phán:

*- Đây là con ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng. Các ngươi hãy vâng nghe lời Ngài.*

Trong Cựu ước, chúng ta thấy có lần tiên tri Samuel cũng đã khao khát được nghe tiếng Chúa:

*- Lạy Chúa, xin hãy phán vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe.*

Còn chúng ta thì sao? Có lẽ đôi lúc chúng ta cũng đã nhủ thầm:

*- Nếu Chúa thực sự hiện diện, thì xin hãy nói với con. Nếu Chúa thực sự yêu thương, thì xin hãy xuống khỏi trời cao để nhìn xem những gì đang xảy ra trong cõi nhân sinh.*

Qua biến cố Chúa chịu phép rửa ở sông Giócđan, một nhịp cầu cảm thông nối liền trời với đất được được thiết lập: Trời mở ra và tiếng nói của Thiên Chúa đã vang vọng đến tai con người:

*- Các ngươi hãy vâng nghe lời Ngài.*

Thánh Phaolô trong bức thư gửi tín hữu Do Thái cũng đã xác quyết:

*- Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các tiên tri, nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Con Một Ngài.*

Như thế, toàn bộ cuộc đời Chúa Giêsu đã trở thành một lời tâm sự, giải bày tình yêu thương của Thiên Chúa đối với con người. Chỉ với tiếng nói của Người Con yêu dấu ấy, chúng ta mới thấy được dung mạo đích thực của Thiên Chúa.

Đồng thời, nhờ bí tích Rửa tội, người Kitô hữu cũng đã lãnh nhận một sứ mệnh, đó là trở thành tiếng nói của Thiên Chúa vang lên cho người khác, bởi vì trong cuộc sống của mình, người Kitô hữu có bổn phận phải giới thiệu, phải trình bày khuôn mặt đích thực của Thiên Chúa.

Nếu trời đã mở ra cho tiếng nói của Thiên Chúa được vang vọng đến con người khi Chúa Giêsu vừa bước lên khỏi nước, thì cũng vậy, qua bí tích Rửa tội, người Kitô hữu có bổn

phận tiếp tục làm thế nào cho tiếng nói ấy được mọi người lắng nghe và chấp nhận. Người Kitô hữu có bốn phận làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa giữa lòng cuộc đời.

## 19. Con yêu dấu

*Có một người bị rơi xuống hố sâu, tối tăm. Anh cố gắng trèo lên, vượt ra khỏi cái hố, nhưng lại bị tụt xuống. Tình cờ Đức Khổng Tử đi tới. Ngài nhìn xuống hố thấy anh bèn thương hại bảo: “Thật tội nghiệp cho con, nếu con chịu khó nghe lời ta dạy bảo, con đâu bị rơi xuống hố như vậy”. Nói rồi ngài lại tiếp tục bước đi. Sau đó Đức Phật Thích Ca đi đến. Ngài cũng nhìn xuống hố thấy anh và nói: “Thật tội nghiệp cho con, nếu con leo lên được trên này, ta sẽ giúp con”. Nói rồi ngài lại tiếp tục bước đi. Sau cùng Chúa Giêsu xuất hiện. Ngài nhìn xuống hố rồi nói: “Thật tội nghiệp cho con!” Rồi Ngài nhảy xuống hố, nâng anh lên, và giúp anh trèo ra khỏi cái hố.*

Qua phép rửa, Chúa Giêsu bước xuống dòng sông Giođan, biểu tượng cho chiều sâu của tội lỗi và sự chết, để cứu nhân loại. Đức Giêsu không cần phải chịu phép rửa vì Ngài là Thiên Chúa, nên không có tội. Hơn nữa Ngài lại tràn ngập ơn Chúa Thánh Thần ngay từ lúc đầu thai trong lòng Đức Maria. Tuy nhiên qua phép rửa, bằng sự chìm mình trong dòng nước sông Giođan:

Ngài chấp nhận và bắt đầu sứ mạng người đầy tớ đau khổ của Ngài. Ngài tự xếp mình vào số những tội nhân, và Ngài đã là “Chiên con của Thiên Chúa xóa tội trần gian”. Ngài đã làm trước kỳ hạn cuộc “rửa” bằng cái chết đầm máu của mình... vì tình yêu, Ngài đã ưng nhận phép rửa của sự chết để tha thứ tội lỗi của chúng ta.

Ngài đã nêu gương sáng về nhân đức khiêm nhường, và đã khởi sự sứ mạng phục vụ đối với những người nghèo khổ, bị bỏ rơi, và tật nguyền.

Ngài đã bày tỏ “sự hư vô hóa bản thân mình” để trọn vẹn vâng phục thánh ý Chúa Cha trong sứ mạng Thiên Sai. Vì thế, Chúa Cha đã lên tiếng nói rằng Ngài rất thỏa lòng về Con của Ngài. Đây là dấu hiệu bề ngoài chứng thực rằng Chúa Giêsu đã được chỉ định là Đấng Cứu Thế của nhân loại. Và bây giờ, Ngài sẵn sàng cho sứ mệnh của một Đấng Thiên Sai.

Nhân ngày lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, chúng ta suy nghĩ về phép rửa tội của chúng ta. Nhà chú giải Thánh Kinh nổi tiếng Raymond E. Brown, đồng thời cũng là thần học gia, đã đưa ra nhận xét: “Ngày một người được nhận bí tích Thanh tẩy thì quan trọng hơn ngày người đó được truyền chức linh mục hay giám mục”.

Theo giảng huấn của Công đồng Vatican II, phép rửa tội đã sát nhập chúng ta vào Chúa Giêsu Kitô, để trở nên giống Ngài, và tham dự vào các chức vụ của Chúa Kitô: tư tế, tiên tri và vương giả.

Sách Giáo lý Công giáo số 1213 cũng nói lên sự quan trọng của phép rửa tội như sau: “Bí tích Rửa tội là nền tảng của tất cả cuộc sống Kitô giáo, là cửa mở vào sự sống trong Chúa Thánh Thần, và là lối dẫn vào các bí tích khác. Nhờ phép rửa tội, chúng ta được giải thoát khỏi tội lỗi, được sinh lại làm con của Thiên Chúa, được trở thành các chi thể của Chúa Kitô, được gia nhập vào thân thể Giáo Hội và tham dự vào sứ mạng của Giáo Hội. Phép rửa tội là bí tích của sự sinh lại bởi nước và trong Lời Chúa”.

Thường thường được lãnh phép rửa tội từ khi mới sinh, chúng ta dễ bị quên đi ý nghĩa sâu xa về tầm mức quan trọng của bí tích này. Đồng thời cũng đã không có cơ hội trải qua những kinh nghiệm nội tâm của ơn gọi được tái sinh, những cảm nghiệm về ơn phúc được mời gọi làm con cái Thiên Chúa, và cái giá phải trả khi quyết định lãnh phép rửa tội.

Qua Bí tích Rửa tội, mỗi người Kitô hữu đã được Thiên Chúa nhận làm con cái của Ngài rồi. Nhưng ước gì trong đời sống chứng nhân của người Kitô hữu chúng ta cũng cảm nghiệm được tiếng Thiên Chúa Cha phán riêng với chúng ta rằng: “Đây là con yêu dấu của Ta, con đẹp lòng Ta”.

## 20. Làm chứng

Câu chuyện đã xảy ra cách đây khá lâu. Ngôi thánh đường nhỏ bé trong một thị xã của vùng Trung Tây Hoa Kỳ đã xưa cũ, cần phải được sửa chữa lại, nhất là ngọn tháp. Cây thánh giá trên đỉnh ngọn tháp này phải được hàn lại cho chắc chắn để chịu đựng nổi sức gió thổi và sự xoi mòn của nắng mưa sương tuyết. Nhưng giàn ráo không thể bắc lên cao cho tới cây thánh giá được, chỉ gần tới mà thôi. Có một công nhân lực lưỡng, cao ráo, vai u thịt bắp, sẵn sàng đứng chịu cho người thợ hàn leo lên vai của anh để làm việc. Việc làm này thật nguy hiểm cho tính mạng của cả hai người!

Từ bên dưới, đám đông nhìn lên nín thở. Sau cùng, công việc hàn lại cây thánh giá cũng hoàn tất. Người thợ hàn bò xuống khỏi đôi vai nở rộng và khỏe mạnh của anh công nhân. Rồi anh công nhân cũng chậm rãi leo xuống khỏi giàn ráo. Khi vừa xuống tới đất, anh nằm bật ngửa ra nền nhà. Đôi vai và hai cánh tay vạm vỡ của anh đầy những vết phỏng.

Cái gì đã xảy ra? Trong khi người thợ hàn lại cây thánh giá, những giọt kim loại nóng bỏng đã nhiều xuống đôi vai và hai cánh tay của anh công nhân đang cố gắng giữ chặt lấy người thợ hàn. Mặc dù đau đớn và xót xa cực độ, nhưng anh đã không dám nhúc nhích. Bất cứ một phản ứng nào cũng có thể làm cho người thợ hàn ngã xuống và chết tại chỗ. Phải mất vài tuần lễ những vết phỏng mới được lành hoàn toàn.

Qua phép rửa tội, chúng ta cũng được gọi để làm chứng minh cho Tin Mừng. Làm chứng nhân cho chân lý đòi hỏi phải hy sinh, và đôi khi phải trả giá bằng chính mạng sống của mình như Gioan tẩy giả đã làm. Làm môn đệ của Đức Kitô phải thường xuyên đấu tranh với những khuynh hướng xấu nơi bản tính của con người, chống lại sự dữ, tội lỗi và ma quỷ. Đó là cuộc tử đạo kéo dài suốt đời người.

Trong cuốn “Tiếng Chim Ca”, cha Anthony De Mello, S.J. đã dùng dụ ngôn “Tiệm Bán Chân Lý” để nói lên cái giá phải trả của những người môn đệ theo Chúa Giêsu:

Tôi hoa mắt lên khi thấy tên cửa tiệm: “Tiệm Bán Chân Lý”. Cô bán hàng rất lễ phép: tôi muốn mua loại chân lý nào đây, toàn diện hay từng phần – phiếm diện? Chân lý toàn diện, dĩ nhiên rồi. Đối với tôi, nhất định không có lựa bịp, không có không chế, không có giải thích quanh co. Tôi muốn chân lý của tôi phải thuần khiết và minh bạch. Cô bán hàng vẫy tay ra hiệu chỉ cho tôi phía đằng kia tiệm sách.

Cậu bán sách ở đó lấy ngón tay chỉ cái nhãn hiệu có ghi giá cả. Cậu ta nói: “Thưa ông, giá rất đắt”. Tôi hỏi: “Giá bao nhiêu?” Vì tôi cương quyết mua cho bằng được cái chân lý toàn diện, cho dù phải trả bằng bất cứ giá nào. Cậu trả lời: “Thưa ông, giá của sự an toàn của ông đấy”. Tôi ra khỏi tiệm với con tim nặng trĩu. Tôi đang cần sự an toàn cho những niềm xác tín bất khoan nhượng của tôi.

Vì làm chứng nhân cho chân lý nên thánh Gioan Tẩy giả đã bị chém đầu, Chúa Giêsu đã phải chết trên cây thập giá. Phải trả bằng giá của mạng sống, vì thế Chúa Cha đã phán: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Con đẹp lòng Ta”.

Qua Bí tích Rửa tội, mỗi người Kitô hữu đã được Thiên Chúa nhận làm con cái của Ngài rồi. Nhưng ước gì trong đời sống chứng nhân của người Kitô hữu chúng ta cũng cảm nghiệm được tiếng Thiên Chúa Cha phán riêng với chúng ta rằng: “Đây là con yêu dấu của Ta, con đẹp lòng Ta”.

## 21. Con Thiên Chúa

Ngày kia, có một ông vua đi săn trong rừng, bỗng dưng ông nghe thấy tiếng khóc của trẻ thơ. Ông đi tới và thầm nghĩ: - Chắc hẳn em nhỏ bất hạnh này bị cha mẹ bỏ rơi.

Ông ấm đũa nhỏ lên, đem về hoàng cung, tắm rửa và mặc cho những bộ quần áo đẹp.

Khi em bé lớn lên, ông đã nói với em:

- Kể từ nay, ta sẽ gọi ngươi là con của ta và ngươi sẽ gọi ta là ba của con.

Có lẽ chúng ta ngạc nhiên về lòng thương xót của ông vua, nhưng nếu suy nghĩ về bí tích Rửa tội, chúng ta còn phải ngạc nhiên hơn nữa.

Thực vậy, em nhỏ mặc dù được gọi nhà vua là cha, nhưng trong huyết quản em vẫn không có lấy được một giọt máu của hoàng tộc. Thực tế em vẫn chỉ là con của một kẻ nghèo túng.

Nhưng đối với chúng ta thì khác, nhờ dòng nước rửa tội, chúng ta được tẩy sạch khỏi mọi vết nhơ tội lỗi đã đành, mà hơn thế nữa chúng ta còn được mặc lấy tấm áo ơn sung. Thiên Chúa thông ban cho chúng ta sự sống của Ngài, để khi chúng ta gọi Thiên Chúa là Cha, thì đó không còn là một danh từ trống rỗng và vô nghĩa, nhưng là một sự thật:

- Thiên Chúa là Cha chúng ta và chúng ta là con của Ngài.

Chúng ta hãy vui mừng và cảm tạ Thiên Chúa đã dành cho chúng ta một địa vị cao cả như thế, và nhất là hãy cố gắng sống cho xứng đáng với địa vị cao cả ấy.

Có một cậu bé hoàng tử chẳng may bị bọn cướp bắt cóc. Sau khi đã lấy hết những thứ quý giá trên mình, chúng trói cậu vào một gốc cây. Nhưng may thay có một bác tiều phi đi ngang qua, đã cởi trói và đem cậu về nhà nuôi.

Nhiều năm sau, nhân một cuộc đi săn, vua cha đã dừng chân trước căn nhà nhỏ bé của bác tiều phu. Bác tiều vui rất lấy làm vinh dự được dẫn những đứa con của mình ra trình diện nhà vua. Khi đến cậu hoàng tử, bỗng nhà vua xúc động mạnh. Ông thầm nghĩ:

- Phải chăng đây chính là hoàng tử, con ta đã bị bắt cóc.

Ông hỏi bác tiều phu về gốc gác cậu bé và nói:

- Nếu ở bên vai phải có dấu ấn ta đã ghi, thì đúng là hoàng tử.

Với bàn tay run run, ông vạch chiếc áo và mừng rỡ kêu lên: - Trời ơi, con ta.

Và cậu bé cũng kêu lên: - Ba ơi.

Làm sao chúng ta có thể hiểu được sự đổi thay trong lòng cậu bé. Từ trước đến giờ, cậu cứ tưởng mình là con bác tiều phu nghèo nàn với quần áo rách rưới và nhà cửa xiêu vẹo. Bỗng chốc cậu nhận ra mình là hoàng tử, được sinh ra tại hoàng cung và thuộc hoàng tộc.

Kể từ nay, dù ở bất cứ nơi nào và làm bất cứ việc gì, cậu đều ý thức mình là một hoàng tử, là con của đức vua, nhờ đó cậu luôn có được những lời nói và những cử chỉ xứng hợp.

Với chúng ta cũng vậy. Nhờ bí tích Rửa tội, chúng ta trở nên con Thiên Chúa, thế nhưng chúng ta có ý thức được địa vị cao cả ấy không?

Người nào ý thức về địa vị cao cả ấy sẽ không bảo:

- Tôi đi nhà thờ.

Nhưng nói: - Tôi đi gặp gỡ và tâm sự với Chúa, bởi vì cầu nguyện chính là lúc người con thổ lộ tâm tình với cha mình.

Đây là một việc làm kỳ diệu và tuyệt vời, bởi vì một con người tầm thường và xấu xí như chúng ta mà lại được tiếp xúc, trò chuyện với Thiên Chúa.

Một người luôn ý thức về địa vị cao cả ấy, thì dù có làm việc gì cũng không baso giờ quên Thiên Chúa là cha của mình. Người ấy sẽ luôn thầm nhủ:

- Tôi sẽ làm vui lòng Cha tôi ở trên trời.

Khi chiêm ngắm những cảnh sắc hùng vĩ của thiên nhiên, người đó sẽ nghĩ ngay đến Thiên Chúa, Đấng đã tạo dựng nên tất cả.

Nhờ đời sống ơn sủng được chuyển thông qua bí tích Rửa tội, chúng ta trở nên con Thiên Chúa. Địa vị cao cả này đòi buộc chúng ta ở mọi nơi và trong mọi lúc phải có những lời nói và những việc làm thích hợp.

Bởi đó, phải sống làm sao cho xứng đáng với địa vị cao cả ấy, để rồi trong ngày sau hết, Thiên Chúa sẽ nói về chúng ta như ngày xưa Ngài đã nói về Đức Kitô bên bờ sông Giócđan:

***- Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng.***



## 22. Chúa chịu phép rửa

Tôi thường nghe nhiều người nói với tôi rằng cuộc đời của họ không giống với những gì họ đã nghĩ tưởng hoặc dự định chút nào hết. Một người bạn giới thiệu với ta một công việc mà mà mình không được chuẩn bị để làm nhưng lại mở ra những viễn ảnh bất ngờ; một biến cố không quan trọng đưa chúng ta đi xa hơn những gì mình nghĩ; cuộc gặp gỡ tình cờ với một người mang lại cho chúng ta một khả năng thăng tiến, mở ra cho ta một cuộc sống có một ý nghĩa mới mẻ. Tất cả những tình huống này có thể giúp chúng ta khám phá ra những chiều kích mình chưa biết đến, những khả năng hầu như không bao giờ ta dám nghĩ tới, và đẩy chúng ta vào một cuộc mạo hiểm hoàn toàn bất ngờ, đầy hứa hẹn và thách đố.

Việc Chúa Giêsu đến với Gioan tẩy giả có giống kinh nghiệm của bản thân chúng ta không? Chúa Giêsu có cần nghe nói Ngài là ai và từ nay Ngài phải làm gì với cuộc sống của Ngài không? Ngài đến gặp vị ngôn sứ đang rao giảng việc hoán cải. Ngài muốn nghe tiếng nói của người hô lên trong sa mạc. Ngài quyết định chịu phép rửa như tất cả các bạn đồng hương. Có lẽ với tư cách là người, Chúa Giêsu đã muốn đến tìm nơi Gioan tẩy giả ánh sáng về sứ vụ tương lai của Ngài.

Vì Chúa Giêsu không biết trọn vẹn ý định của Thiên Chúa về Ngài, như biết một sơ đồ của kiến trúc sư. Ngài không có kế hoạch chi tiết về biến cố Tin mừng. Vậy nên Ngài chuẩn bị đón nhận những dấu chỉ mà Thiên Chúa gọi đến cho Ngài. Ngài chuẩn bị nội tâm thuận lợi để có thể đương đầu với một cuộc thách thức. Chính Ngài cũng muốn gặp gỡ Vương Quốc mà Gioan loan báo. Chính Ngài đang sống một cuộc sống sinh hoa kết quả.

Chúa Giêsu đã muốn trà trộn vào đám dân chúng tội lỗi, đồng hóa với họ, khi mà Ngài bước vào một bước ngoặt quan trọng trong đời Ngài. Đây có lẽ là sự phản kháng đầu tiên chống lại giấc mơ của người Do Thái về một Đấng Mêsia chiến thắng.

Cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và Gioan tẩy giả bắt đầu biểu lộ căn tính của Ngài. Dường như Gioan có ý thắc mắc về Chúa Giêsu, nhưng câu trả lời của Ngài có vẻ không soi sáng ho chúng ta nhiều hơn về căn tính của Ngài:

“Ta phải thực hiện mọi sự công chính”.

Trước hết là Chúa Thánh Thần đậu xuống trên Ngài như dấu chỉ cho thấy Thánh Thần ở nơi Ngài. Sau là Chúa Cha tuyên bố về tình yêu của Ngài đối với Con Một Ngài.

“Ta hoàn toàn vui thỏa về người Ta đã chọn”.

Chinh lời này đã định nghĩa sứ vụ và định mệnh của Chúa Kitô: Sứ vụ làm chứng rằng Ngài được Thiên Chúa yêu thương, sứ vụ làm chứng rằng mọi con người trước và sau Ngài cũng là con cái yêu dấu của Chúa Cha.

Vậy chính từ một kẻ khác, mà Chúa Kitô đã được mặc khải cho chính mình và cho thế giới, và chính điều này đẩy Ngài vào cuộc mạo hiểm lớn lao của việc cứu độ. Cũng chính từ Chúa Kitô mà chúng ta được mặc khải cho chính mình, nhờ phép rửa:

Các con hãy xem chúng ta được thương yêu dường nào, vì chúng ta được gọi là con cái Thiên Chúa, và thực sự là như vậy”

Phép rửa tội của chúng ta ban cho chúng ta một sứ vụ.

Với tư cách là con cái Thiên Chúa chúng ta được mời gọi nhìn nhận thực tại này và họa lại cuộc sống của Chúa Giêsu trong đời của chúng ta. Chúng ta phải tỏ ra sẵn sàng “thực thi mọi sự công chính”. Và dần dần theo gót Ngài để mặc khải tình yêu của Chúa Cha. Như Chúa Giêsu khi ra khỏi nước được tràn đầy Chúa Thánh Thần và được giao cho sứ vụ, cũng vậy phép rửa chìm chúng ta vào nước, để khi ra khỏi nước chúng ta sống một cuộc sống mới. Cuộc sống mới này thúc đẩy chúng ta biểu lộ tình thương xót của Thiên Chúa đối với anh chị em chúng ta, biểu lộ lòng ưu ái đối với những người nghèo nhất và những người bị xã hội bỏ rơi. Chúng ta có ý thức về trách nhiệm này không? Chúng ta có sẵn sàng làm chứng

cho đức tin trước mặt những kẻ mà chúng ta gặp gỡ hàng ngày không? Chúng ta có sẵn sàng trở thành những chứng nhân của Lời và hành động của Chúa Kitô bằng cách cũng thực hiện những cử chỉ tha thứ, khiêm nhường, bác ái huynh đệ đó không? Chúng ta có ý thức rằng khi chúng ta đón nhận kẻ khác trong những giới hạn, những nỗi yếu hèn của họ, là chúng ta dần thân theo gót Chúa Kitô không? Qua chúng ta tình yêu của Chúa Cha sẽ được mặc khải cho họ, một cuộc sống mới có thể bắt đầu đến với họ, và cuộc sống này sẽ đưa họ đi xa hơn những gì họ đã dự tính.

Những gì Chúa Cha đã nói về Chúa Kitô, Chúa Kitô cũng nói lại với chúng ta trong phép rửa tội của chúng ta. Chúng ta là những con chí ái của Chúa Cha. Ước gì chúng ta có thể tỏ ra xứng đáng với địa vị làm con Thiên Chúa. Ước gì hồng ân của phép thánh tẩy có thể sinh hoa kết quả để cho Tin Mừng luôn luôn tăng trưởng nơi chúng ta và trong cộng đoàn của chúng ta. Ước gì chúng ta có thể sinh dồi dào hoa trái tình thương, công lý, trung thành và bình an.

### 23. Chúa chịu phép rửa

Tâm lý thường tình của con người là muốn mình được trọng vọng, được đề cao, được vượt trội hơn người khác.

Khi nói chuyện với nhau, người ta thường thích nói về mình: Tôi thế này, tôi thế nọ. Khi ở giữa đám đông, người ta thích làm nổi, thích được chú ý, thích được khen ngợi. Ở trong một tập thể, người ta thích giữ những chức vụ lớn, thích điều khiển người khác, thích làm những công việc được nhiều người biết đến. Khi hội họp, người ta muốn ý kiến của mình được tôn trọng và chấp thuận dù nó không hay bằng ý kiến của người khác... Tất cả những điều đó phản ánh khuynh hướng kiêu căng trong lòng mỗi người. Mà kiêu căng là mối tội thứ nhất trong bảy mối tội đầu. Gọi là mối tội đầu vì nó là căn nguyên đưa tới nhiều thứ tội lỗi khác. Thật vậy, sự kiêu căng chính là đầu mối dẫn tới rất nhiều điều tệ hại trong cuộc sống của con người: Chiến tranh bởi đâu nếu không phải bởi nước này muốn thống trị nước nọ? Ghen tương bởi đâu nếu không phải bởi người này muốn trội vượt hơn người khác? Hận thù bởi đâu nếu không phải bởi người ta muốn đạp người khác xuống để chiếm lấy vị trí của họ? Nói hành, nói xấu, vu khống, dèm pha bởi đâu nếu không phải bởi người ta muốn tự quảng cáo mình tốt hơn, giỏi hơn người khác?... Sự kiêu căng không đem lại điều gì tốt đẹp cho người kiêu căng cả. Luxiphe vì kiêu căng không muốn phục tùng Thiên Chúa đã tự loại mình ra khỏi hàng ngũ các Thiên Thần. Ông bà nguyên tổ loài người vì kiêu căng muốn bằng Thiên Chúa nên đã bị đuổi ra khỏi vườn địa đàng, và cửa trời đóng lại. Sự kiêu căng đã tạo nên hố ngăn cách giữa Thiên Chúa và con người. Sự kiêu căng đã dựng nên một hàng rào không cho con người đến với nhau...

Chiêm ngắm Chúa Giêsu trong máng cỏ hôi tanh, và chiêm ngắm Người trong biển cố Người chịu phép rửa, chúng ta sẽ thấy mình lỗi bịch biết bao khi để cho tính kiêu căng thống trị và hướng dẫn đời sống mình.

Thật vậy,

- Chúa Giêsu là Thiên Chúa cao cả vô cùng, nhưng Người đã mặc lấy những tâm tình và cung cách sống khiêm tốn thăm sâu.

- Là Thiên Chúa cao cả vô cùng, nhưng Người đã không đòi phải được sinh ra trong một đất nước văn minh, trong một thành phố hoa lệ và trong cung ngọc điện ngà. Trái lại, Người đã chấp nhận sinh ra trong một hoàn cảnh bi đát nhất của thân phận làm người.

- Là Thiên Chúa cao cả vô cùng, nhưng Người đã không chọn cho mình một người cha, một người mẹ danh giá và giàu sang. Trái lại, Người chấp nhận làm con của một anh thợ mộc vô danh tiểu tốt và một cô thiếu nữ nhà quê khổ nghèo.

- Là Thiên Chúa thánh thiện tuyệt đối, nhưng Người lại hạ mình đến xin ông Gioan làm phép rửa cho mình như một người dân tầm thường và tội lỗi.

- Người là Thiên Chúa của muôn loài, nhưng lại hòa mình với đám đông không tên tuổi để trở thành một người vô danh như họ.

Biết nói gì về Người bây giờ nếu không phải là cúi đầu cảm phục và tôn thờ sự khiêm tốn thăm sâu của con Thiên Chúa làm người? Ngày xưa, do sự kiêu căng của nguyên tổ loài người, cửa trời đã đóng lại. Ngày nay, do sự khiêm hạ của Con Thiên Chúa mà cửa trời lại được mở ra. Trời mở ra nghĩa là mọi ngăn cách giữa Thiên Chúa và con người đã bị xóa bỏ. Con người phản bội nay đã được tha thứ, được phục hồi tước vị làm con Thiên Chúa và được đồng thừa tự gia tài Nước Trời cùng với Chúa Giêsu. Trời được mở ra cho hết mọi người có thể đi vào. Nhưng nếu chúng ta tiếp tục bước vào vết chân kiêu căng của ông bà nguyên tổ, thì cánh Cửa Trời ấy sẽ mãi mãi đóng lại trước mắt chúng ta.

## 24. Chúa chịu phép rửa

Trong ngày kỷ niệm Chúa chịu phép rửa nơi sông Giođan, phụng vụ trình bày cho chúng ta sự kiện chính Thiên Chúa Cha giới thiệu và tuyên bố Chúa Giêsu Kitô, Con của Ngài, là vị cứu tinh cho toàn thể nhân loại.

Bài Tin Mừng hôm nay có hai phần rõ rệt. Phần một diễn tả Gioan làm chứng về Chúa Cứu Thế, Đấng có quyền năng thanh tẩy nhân loại trong Thánh Thần, nghĩa là có sức mạnh chữa lành con người toàn diện, mở ra con đường giải thoát thiêng liêng, và nhóm lên trong lòng con người niềm hy vọng nơi quyền năng vô biên của Thiên Chúa. Phần hai trình bày sự kiện Chúa Giêsu chịu phép rửa và việc Chúa Cha chứng kiến và can thiệp.

Phép rửa mà Gioan thực hiện bằng nước chỉ là hình bóng, là hình thức minh chứng cho người đến chịu phép rửa ý muốn xưng thú tội lỗi, cải hóa nội tâm và trở về đường ngay nẻo chính. Gioan làm phép rửa trong vùng hoang địa dọc bờ sông Giođan. Từ hoang địa nhắc lại giai đoạn lịch sử khi dân Do Thái thoát khỏi ách nô lệ trở về Đất Hứa. Sông Giođan là trở ngại sau cùng mà dân Do Thái phải vượt qua để vào Đất hứa.

Khi xuống dòng sông để cho Gioan thanh tẩy, Chúa Giêsu đã làm một cử chỉ liên đới với nhân loại tội lỗi, một cử chỉ báo trước việc tự hạ đẫm máu của Người trên thập giá, để cho nhân loại được giao hòa với Thiên Chúa và được cứu thoát. Dòng nước chảy chỉ có năng lực thanh tẩy thực sự trong ngày Chúa Kitô xuống dòng sông để thánh hóa và ban thần lực cho nó.

Điểm chính yếu và mang nặng ý nghĩa trong biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa chính là lời tuyên bố của Thiên Chúa Cha, một lời tuyên bố vắn tắt, nhưng hàm xúc ý nghĩa sâu xa: “Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con”. “Là Con yêu dấu” đồng nghĩa với Con duy nhất, nhắc lại sự kiện Abraham đã hiến tế người con duy nhất là Isaac cho Thiên Chúa. “Cha hài lòng về Con” là lời tiên tri của Isaia trong bài ca về người tôi tớ đau khổ, mà Tân ước áp dụng cho Chúa Kitô Cứu thế: “Đây là người Tôi trung Ta nâng đỡ, là người ta tuyển chọn và quý mến hết lòng. Ta cho thần khí Ta ngự trên nó, nó sẽ làm sáng tỏ công lý trước muôn dân”. Lời tuyên bố này chứa đựng niềm tin của cộng đoàn dân ngoại đã khai sinh, ám chỉ sự nghiệp của Chúa Kitô, Đấng mà Môsê mới sẽ đưa dân qua Biển Đỏ, là Giosuê mới sẽ lãnh đạo và đưa dân ra khỏi dòng sông Giođan, nghĩa là ra khỏi vòng nô lệ tội lỗi mà vào Đất Hứa, để hưởng niềm vui vì được giải hòa với Thiên Chúa và nhận Thiên Chúa là Cha.

Sau khi ra khỏi dòng sông Giođan, Chúa Giêsu được Thánh Thần đưa vào hoang địa bốn mươi ngày để chịu ma quỷ cám dỗ. Được Chúa Cha ủng hộ, từ nay Chúa Giêsu can trường chấp nhận mọi khó khăn thử thách, có đủ sức để chiến thắng ma quỷ. Người Kitô hữu tin theo Chúa mỗi khi lãnh nhận bí tích rửa tội, chẳng khác nào như được chìm mình trong dòng sông Giođan, họ sẽ trở nên con cái Thiên Chúa, được lãnh nhận Thánh Thần và được tràn đầy các ân sủng của Thiên Chúa, trung thành với sứ mệnh của mình và bảo toàn nguồn ân sủng thiêng liêng đã lãnh nhận, và họ đã được Thiên Chúa yêu thương sủng mộ.

*Xin Chúa cho chúng ta luôn sống kết hiệp với Chúa, để cũng có thể được nghe lời này: “Con là Con của Ta, Ta hài lòng về Con”.*

## 25. Chúa chịu phép rửa

Hôm nay Giáo hội tưởng niệm biến cố Chúa Giêsu đến sông Giođan để chịu phép rửa. Qua cử chỉ chìm xuống nước, Chúa Giêsu nuốt mặc lấy thân phận yếu đuối của con người, Ngài là Thiên Chúa gánh tội trần gian. Tưởng niệm biến cố này, Giáo hội cũng mời gọi chúng ta nhớ lại những cam kết của phép rửa mà chúng ta đã lãnh nhận. Qua phép rửa mà Chúa Giêsu đã thiết lập, Ngài cho chúng ta được dự vào cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa. Cùng với Ngài, chúng ta chiến đấu chống lại tội lỗi và sự dữ để được tham dự vào vinh quang phục sinh của Ngài. Cử hành cái chết và sự phục sinh của Ngài trong thánh lễ này, chúng ta hãy xin Ngài tẩy rửa tâm hồn chúng ta và ban sức mạnh để chúng ta tiếp tục chiến đấu chống lại tội lỗi và sự dữ trong cuộc sống của chúng ta.

Trong các dòng sông nổi tiếng trên khắp thế giới hẳng dòng sông Giođan phải là dòng sông quen thuộc nhất đối với người Kitô hữu chúng ta. Chính tại đây Chúa Giêsu đã đến khai mạc sứ vụ công khai bằng cách đón nhận phép rửa bởi Gioan tẩy giả cử hành. Chính tại dòng sông này, khi chìm mình xuống nước, Chúa Giêsu đã tỏ bày sứ mệnh của Ngài, đó là “gánh lấy tất cả tội lỗi của nhân loại”

Là Đấng vô tội, Chúa Giêsu đã tự đồng hóa với người tội lỗi qua cử chỉ chìm mình trong dòng nước, đồng thời Chúa Giêsu loan báo chính cái chết mà Ngài sẽ trải qua. Phép rửa trong sông Giođan là hình bóng của phép rửa đích thực mà Chúa Giêsu sẽ thực hiện, đó là cái chết của Ngài. Từ cạnh sườn Người khi máu và nước chảy ra, Chúa Giêsu đã khai mở một dòng sông mới để từ đó tất cả những ai đến chìm mình vào đều nhận được sức sống mới.

Tưởng niệm việc Chúa Giêsu chịu phép rửa bên bờ sông Giođan, Giáo hội muốn mời gọi chúng ta nhớ lại phép rửa mà chúng ta được chìm mình vào trong chính cái chết của Chúa Giêsu. Chìm mình vào trong chính cái chết của Chúa Giêsu là gì nếu không phải là tiếp tục đi lại con đường tử nạn của Ngài. Phép rửa mà chúng ta lãnh nhận không phải là một nghi thức bùa chú. Người lãnh nhận bí tích rửa tội không đương nhiên trở thành một con người thánh thiện được miễn trừ khỏi những cám dỗ và yếu đuối trong cuộc sống. Có biết bao người lãnh nhận phép rửa để mang danh hiệu là người Kitô hữu, nhưng cuộc sống của họ không bao giờ là một tiếp tục cuộc tử nạn của Chúa Giêsu.

Thánh Phaolô đã nói với chúng ta rằng: “Người tín hữu Kitô cần phải tiếp tục những gì còn thiếu sót trong cuộc tử nạn của Chúa Giêsu”. Chịu phép rửa là khởi đầu một cái chết, là bước vào một cuộc chiến đấu, chiến đấu chống lại con người cũ của tội lỗi, chiến đấu chống lại không biết bao nhiêu con cám dỗ trong và ngoài con người của chúng ta. Chiến đấu chống lại không biết bao nhiêu sức mạnh của sự chết như ích kỷ, hận thù, chia rẽ, đố kỵ...

Tưởng niệm phép rửa mà Chúa Giêsu đã lãnh nhận bên bờ sông Giođan, Giáo hội muốn nhắc nhở chúng ta về chính những cam kết mà chúng ta đã đoan hứa trong ngày lãnh nhận bí tích rửa tội, đó là cùng chết với Đức Kitô để được sống lại với Ngài. Hằng ngày mỗi lần chúng ta gờ tay làm dấu Thánh giá là mỗi lần chúng ta được mời gọi để nhớ lại lời cam kết ấy.

Trên đường tiến về Jêrusalem, khi các môn đệ tranh luận về quyền bính, vương quốc tương lai của Ngài, thì Chúa Giêsu đã hỏi các ông: “Các con có sẵn sàng uống chén đắng mà Ta sắp lãnh nhận không?”. Ngày nay trong từng giây phút của cuộc sống, Chúa Giêsu cũng hỏi từng người trong chúng ta như thế: “Các con có sẵn sàng chịu phép rửa mà Ta sắp lãnh nhận không?”. Chúng ta đang trải qua không biết bao nhiêu những khó khăn, thử thách và cam bẫy trong cuộc sống. Sống một cách thiết thực phép rửa chính là sống từng giây phút trong cuộc sống bằng sự phân đấu, bằng tinh thần từ bỏ và lòng tín thác của Chúa Giêsu. Và chúng ta tin rằng nhờ nguồn nước từ cạnh sườn mà Ngài đã ban tặng cho chúng

ta, chúng ta cũng được trong bị đễ chiến đấu và nhờ đó chúng ta được tham dự vào sự phục sinh vinh hiển của Ngài.



## 26. Vui mừng đến cực điểm

Màn cuối cùng trong phim "Ben Hur" diễn tả cảnh bầu trời bị biến dần sau những đám mây trời tụ hội. Cảnh ba cây thập tự vươn lên ở tận mút cùng của ngọn đồi xa xa được quay thật lâu; và rồi màn ảnh thu dần chú tâm đến Thập Tự chính giữa. Đồng lúc ánh sáng của sấm sét tỏ cho thấy một người đàn ông đang quằn quại thật thống khổ trong im lặng theo nhịp điệu của từng ánh chớp. Mưa bắt đầu rơi và rơi thật dữ dội. Cứ theo mỗi ánh chớp của sấm sét tỏ cho thấy vũng nước mưa dưới chân thập tự dần dần dâng cao và loang rộng ra xung quanh. Bất thình lình một giọt máu rớt xuống và loang rộng ra; thế rồi từng giọt máu ào tiếp tục nhỏ xuống và giờ đây biến cả vũng nước mưa thành vũng máu. Mưa vẫn rơi nặng hạt mang theo giòng máu đỏ tràn ra khắp nơi tới tất cả những vũng đọng khác. Thế rồi máu ào theo giòng nước tạo thành mạch nước nhỏ chảy tới những giòng nước lớn hơn và cứ thế chúng tạo thành một suối nước máu lớn chảy ra sông cả và hoà vào với biển khơi.

Thông điệp đó thật quá rõ ràng, nghĩa là dòng máu ấy sẽ chảy đến tất cả mọi nơi, đến tận những hoang đảo và tận cùng trái đất. Sự vĩ đại của đời Canvê ấy là đã tỏ lộ cho chúng ta thấy tình yêu tuyệt đối của Thiên Chúa ban cho nhân loại. Tin Mừng cao cả của sự sống và chết này sẽ lan rộng phổ biến tới từng góc ngách của trần gian. Thế giới đã bắt đầu cảm nhận Chúa Kitô! Thế giới đã bắt đầu cảm nhận ơn Cứu Chuộc! Và thế giới đã bắt đầu cảm nhận ý nghĩa của lời phán ra từ Trời Cao khi Chúa Giêsu chịu phép rửa: "Đây là Con Yêu Dấu của Ta, Người làm đẹp lòng Ta mọi đàng" (Mt 3:17).

Đọc sách Tông Đồ Công Vụ chúng ta thấy khi Thánh Philipphê tới thành Samaria thì các sự lạ lùng đặc biệt bắt đầu xảy ra. Quỷ dữ bị trừ khử. Những người tàn tật được lành mạnh. Thánh Luca đã viết: "Cả thành phố đều hân hoan" (Acts 8:8). Có bản dịch rằng, "Sự vui mừng trong thành đó dâng lên như cơn sốt cao độ". Đó là một trong những tính cách cảm nghiệm của Kitô hữu. Qua bí tích Rửa Tội, chúng ta đã được đón nhận vào làm "Con Yêu Dấu của Ta," chúng ta đã sống ơn gọi đó thế nào? Chúng ta đã cảm nghiệm sự hân hoan vui mừng được thông phần với Chúa Kitô chưa?

Một triết gia ngoại giáo vào thế kỷ 19 đã nói: "Tôi sẽ tin vào Ôn Cứu Độ Kitô Giáo nếu như những tín hữu đạo giáo đó tỏ lộ được niềm vui ơn cứu độ của họ". Đây quả là một lời chí lý! Nhưng thế nào là thấy niềm vui ơn cứu độ? Chúng ta có thể thấy sự sống động của ơn cứu độ được tỏ lộ qua nhóm người đang cử hành lễ hội và vui mừng như đến "cực điểm của cơn sốt". Chúng ta cũng có thể thấy ơn cứu độ sống động khi ta nhìn xem một người đứng bên cạnh mộ huyệt của người thân yêu với một vẻ tin tưởng rằng chết không phải là lời nói sau cùng. Chúng ta cũng có thể thấy ơn cứu độ sống động khi mọi Kitô hữu thương yêu nhau như lời Chúa Giêsu: "Nếu các con yêu mến nhau, thiên hạ sẽ nhận ra các con là môn đệ Thầy."

"Đây là con yêu dấu của Ta, Con làm đẹp lòng Ta mọi đàng" (Mt 3:17). Sự thỏa lòng của Thiên Chúa cũng ngự trị trên chúng ta. Chúng ta đã được nhận vào cộng đoàn Con Yêu Dấu của Ngài qua bí tích Rửa Tội, được Chúa thỏa lòng với trách nhiệm làm theo thánh ý Ngài trên trái đất đó là: Yêu Thương Mọi Người.

Trách nhiệm chúng ta lãnh nhận là làm sao tỏ lộ phản chiếu như tấm gương hình ảnh tình yêu của Chúa cho mọi người.

Mấy năm trước đây, nhà văn Ann Landers viết một đoạn văn ngắn với nhan đề "Hãy Để George Làm" như sau:

Đây là câu chuyện về bốn người có tên: Mỗi Người, Vài Người, Ai Đó, và Không Ai. Có một công việc quan trọng cần phải hoàn thành và Mỗi Người được giao cho công việc đó. Mỗi Người nghĩ là Vài Người sẽ làm việc đó; Ai Đó có thể làm; và Không Ai hoàn thành rồi. Vài Người bực mình vì đó là việc của Mỗi Người. Không Ai thấy rằng Mỗi Người



không thi hành công việc trong khi Mỗi Người nghĩ Ai Đó có thể làm rồi. Sau cùng thì Mỗi Người trách Vài Người mà đúng ra Không Ai phải hỏi Ai Đó. Nhưng đúng hơn hết, vị cao cả Vài Người của tất cả nói là không phải Mỗi Người, nhưng là Anh, rằng có công việc quan trọng cần phải hoàn thành. Hơn nữa, Không Ai nhưng là Anh được gọi làm việc đó. Chúa Giêsu không hỏi ai nhưng là Anh tìm kiếm sự cứu chuộc và hành thi hành công việc cứu độ.

Chúng ta, cộng đoàn Con Yêu Dấu cùng với Chúa Kitô, chúng ta hãy cử hành lễ hội trong sự yêu mến nhau.

## 27. Hoàng đế cầu nguyện - Hoàng đế chịu phép rửa

Tại một thành phố bên Tiệp Khắc, giữa những di tích cổ người ta thấy có một chiếc cây từ thế kỷ 18. Người ta truyền tụng câu chuyện như sau: Một hôm Hoàng đế Joseph II cùng đoàn tùy tùng đến viếng thăm một ngôi làng trong vùng. Đi qua một cánh đồng, Hoàng đế thấy một nông dân đang ngồi nghỉ mệt bên một chiếc cây. Ông đến trò chuyện với người nông dân và xin được cây thử vài luồng.

Người nông dân rất đỗi ngạc nhiên vì có một người sang trọng lại xin tra tay vào cây và ông phá lên cười khi thấy những luồng cây vung vè. Với tất cả thành thực, người nông dân lắc đầu và nói: "Xin lỗi ông, hạng người như ông thì làm sao có thể tra tay vào cây để kiếm sống được". Nghe thế, một người trong đoàn tùy tùng mới nói nhỏ cho người nông dân biết người đang cầm chiếc cây của ông chính là Hoàng đế. Lập tức, người nông dân như muốn độn thổ, ông không thể tưởng tượng được một vị Hoàng đế lại có thể tra tay vào cây của ông.

Sự hạ cố của vị Hoàng đế làm cho người nông dân cảm động, thần phục đến nỗi kể từ đó ông không sử dụng đến chiếc cây ấy nữa; ông lau chùi và đánh bóng nó, rồi cất giữ một cách trân trọng như một báu vật. Về sau chiếc cây này được mang đến trưng bày tại một cuộc triển lãm ở Vien, Áo quốc.

Sự việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa cũng thật khó hiểu và khó chấp nhận như mầu nhiệm Thập giá. Nên ông Gioan là người đã biết Chúa Giêsu Kitô là ai, ông liền can ngăn Người và nói: "Chính tôi mới cần được Ngài làm phép Rửa, thế mà Ngài lại đến với tôi". Ở đây, Chúa Giêsu muốn chịu phép Rửa của Gioan để nhìn nhận công việc này là do Thiên Chúa như là sự chuẩn bị cuối cùng đưa vào thời đại Messia, giai đoạn mà Chúa bước vào cuộc đời công khai ra đi rao giảng ơn cứu độ. Đức Kitô biết rằng có thi hành ý muốn của Thiên Chúa Cha trong việc này, thì Ngài mới lập nên được nền công chính mới, đất trời mới đã giao hòa. Chính Thần khí xúc dầu cho Đức Giêsu, tấn phong Người làm Đấng Messia với Lời của Thiên Chúa Cha ban tặng: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người".

Chúng ta thấy trong suốt cuộc đời của Người, Ngài đã tự coi mình như "Con Người đến để hầu hạ và hiến mạng sống mình làm giá chuộc muôn người". Ngài muốn tham dự vào cuộc sống của con người, muốn nói rằng Con Thiên Chúa đã thực sự đến trần gian và đã hạ mình xuống lãnh nhận Phép Rửa từ một người.

Những thái độ khiêm hạ của vị Hoàng đế trần gian và Hoàng đế Nước Trời đã làm cho dân chúng cảm phục và ngưỡng mộ khi họ nhận ra đó là một người có uy quyền trong một nước và một Vua cao trọng hơn hết các vua ở trần gian này. Một cử chỉ cao đẹp của Chúa đã làm cho cửa Trời mở ra, ơn trời tuôn đổ, ơn cứu độ được trao ban và loan truyền.

Lạy Chúa, chúng con là những người đã được lãnh nhận phép Rửa tội và từ ngày đó chúng con được tham dự vào hàng tư tế, bậc vương giả và ơn tiên tri. Xin giúp chúng con biết nhận ra những hồng ân cao cả đó để chúng con luôn vang lời ca cảm tạ, hăng say rao giảng Tin Mừng cứu độ và vui vẻ phục vụ Chúa trong hết mọi người qua các đặc ân trên.

## 28. Nay con yêu dấu của Ta, Con đẹp lòng Ta

Hôm nay Giáo Hội mừng lễ Chúa Giêsu chịu Phép Rửa. Chúng ta biết Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngài là Đấng vô tội và luôn trung thành chu toàn thánh ý Chúa Cha trong suốt cuộc đời trần thế. Vậy mà tại sao Chúa Giêsu lại chịu phép Rửa bởi Gioan ở sông Giođan? Bởi vì Chúa Giêsu không tự cho mình cao trọng vượt trên người khác, Ngài muốn chứng tỏ cho chúng ta biết rằng Ngài luôn luôn liên đới với hết mọi người, bằng cách sống trung thành với lề luật và chia sẻ thân phận làm người trong mọi chiều hướng.

Sau khi Chúa Giêsu chịu phép Rửa, Ngài liền thấy trời mở ra và Thánh Thần như chim bồ câu ngự xuống trên Ngài.

Những hình ảnh "trời mở ra và Thánh Thần như chim bồ câu" có thể làm chúng ta ngạc nhiên, bởi vì thế hệ chúng ta ngày nay thích những gì có tính cách khoa học hơn là những câu văn bóng bẩy nên thơ.

Tuy nhiên, không vì thế mà chúng ta đành chối bỏ sự hiện hữu của Thần Linh Thiên Chúa, luôn kết hiệp với Đức Kitô và cũng rất cần thiết cho cuộc đời của chúng ta. Ngay từ thuở khai thiên lập địa, Thần linh Chúa bay là trên mặt nước, giờ đây Người cũng hiện diện lúc Chúa Giêsu chịu phép Rửa.

Đồng thời, hình ảnh "trời mở ra" mang đầy ý nghĩa: các tầng trời bị che lấp bởi tội lỗi của nhân loại, giờ đây được mở ra trước mặt Đấng Cứu Thế để Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Đấng mà Thiên Chúa Cha yêu thương và gọi là "Con yêu dấu". Chúa Giêsu là Đấng đến để làm cho trần gian chúng ta đang bị khép kín vì tội lỗi phải mở toang ra để đón nhận ơn cứu độ.

Từ nay, nhờ phép Rửa của Chúa Giêsu, Thiên Chúa không còn là xa lạ, mà rất gần gũi nhân loại, đất với trời thông đạt với nhau, thiên đình và hạ giới không còn cách biệt. Những gì Chúa Giêsu đã sống như là Con yêu dấu duy nhất của Chúa Cha, thì loài người chúng ta cũng đang được mời gọi sống đúng như là con cái của Thiên Chúa.

Thông thường, sống trong hoàn cảnh xã hội thiêng liêng về vật chất, chúng ta hay có những cái nhìn thật phàm trần. Thế giới tân tiến ngày nay đe dọa đánh đổ nhân cách con người và nhìn con người trong chiều kích vật chất trần tục: hạnh phúc, tương lai, và sự cứu độ chỉ nằm trong kỹ thuật. Ví dụ: Muốn có người yêu hãy dùng loại nước hoa này, muốn giữ gìn sắc đẹp và trị các vết nhăn hãy thoa loại kem kia, muốn giàu sang hạnh phúc nên dùng phương thức nọ... nên bảo vệ môi sinh thì chúng ta sẽ sống lâu bền... hãy thay đổi quy chế xã hội thì chúng ta sẽ sống ấm no hạnh phúc v.v..

Những điều trên đây không phải là không đúng, nhưng rất hạn hẹp và giảm giá trị con người trong tầm mức vật chất, quên đi đức tính siêu việt.

Chính vì đắm chìm trong thế giới kỹ thuật vật chất trần tục, mà có nhiều người vẫn tiếp tục sống coi như là không có Thiên Chúa, sống mà không biết rằng nhờ Đức Giêsu Kitô, mọi người đều là con Thiên Chúa.

Chúng ta thử nghe câu chuyện này:

Dũng, một thanh niên 15 tuổi, đang học đệ tam, hỏi cha mẹ:

- Con đã được Rửa tội chưa?

Cha mẹ trả lời là chưa.

- Vậy thì ba má?

- Có chứ, và còn đi học giáo lý nữa, rồi còn làm đám cưới ở Nhà thờ nữa kia.

- Vậy tại sao ba má không xin Rửa tội cho con?

- Vì muốn con tự do lựa chọn.

- Nhưng mà làm sao biết lựa chọn, khi con không hiểu một tí gì về Thiên Chúa, phải biết mới lựa chọn được chứ!

Qua câu chuyện này, chúng ta thấy trong những năm gần đây, có những bậc phụ huynh, theo trào lưu Âu Mỹ hiện đại, viện cớ là vì tôn trọng tự do của đứa bé, để sau này nó tự quyết định, nên không đưa đứa bé đi Nhà thờ Rửa tội.

Ý hướng tôn trọng tự do này được coi như đúng với điều kiện là khi lớn khôn, đứa bé phải có đủ phương tiện học hỏi, có người hướng dẫn giúp nó hiểu biết và suy nghĩ để định đoạt... bằng không thì thật nguy hại, vì đó là chính sách san bằng đoán hậu.

Làm sao đón nhận Thiên Chúa khi mà chưa được nghe nói đến Ngài? Tại sao một đảng chúng ta lại tự quyết định thay cho đứa bé bằng cách ghi danh cho nó học môn này chương trình nọ (piano, tennis v...v...) và đảng khác ta lại nói là để cho nó tự do lựa chọn. Thật là mâu thuẫn! Chúng ta đừng quên rằng đạo lý và tôn giáo không phải là việc riêng tư, nhưng có cả tầm vóc xã hội, sự chối từ đường hướng đạo đức sẽ là nguồn gốc cho sự bạo động và khước từ người khác. Vì thế, chúng ta không lạ gì khi thấy thế hệ trẻ ngày nay hoặc thiếu lý lẽ sống hoặc sống trong bạo động...

Chính vì vậy mà mỗi người chúng ta cần phải nói với những người khác rằng "tất cả chúng ta không phải là con cái của tằm tối, mà chúng ta được sinh ra để nhận biết Thiên Chúa và đón nhận hồng ân của Ngài, nhờ đó chúng ta có một cuộc sống hoàn hảo, vì chúng ta là con cái của Thiên Chúa."

Những bài Phúc âm không phải là những chuyện cổ tích thuộc về quá khứ, nhưng luôn mang tính cách hiện tại, chính hôm nay, bởi lẽ Chúa Giêsu chịu phép Rửa mà các tầng trời sẽ mở ra cho chúng ta, để Thần Linh Chúa ngự xuống trên từng người một và được nghe tiếng Chúa Cha vang dội: "Đây là con yêu dấu của Ta. Ta đặt trọn vẹn yêu thương trên người".

## 29. Suy niệm của nhóm Đồng Hành

### Chi Tiết Hay

(c.14) Matthêu đã dựa vào Máccô để viết bài tường thuật này. Cách diễn tả thẳng và thiếu khéo léo của Máccô đã làm cho Giáo Hội sơ khai phải lúng túng không ít, vì Đức Giêsu là Đấng vô tội thì không thể nào lại phải nhận phép rửa tha tội của Gioan. Vì vậy Matthêu đã bỏ đoạn của Máccô nói về sự tha tội và thêm cuộc đối thoại giữa Đức Giêsu và Gioan.

(c.15) "công chính" (có sách viết là "công lý") - câu này làm ta liên tưởng đến đoạn Isaia 42:6 trong bài đọc thứ nhất "Ta đã gọi người trong công lý", có nghĩa là để chu toàn ý định của Ta về lịch sử cứu rỗi nhân loại. Vì thế, việc Đức Giêsu nhận phép rửa của Gioan Tẩy Giả đã được Thiên Chúa dự định trước trong kế hoạch của Ngài, và để Đức Giêsu được giới thiệu như là người tô tước của Yavê.

(c.16) Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống trên Đức Giêsu là dấu chỉ Ngài được xức dầu tấn phong là Đấng Mêsia (CV 10:37-38)

(c.17) "tiếng từ trời" - Theo Máccô, tiếng đó nói rằng "Con là", nhưng trong Matthêu tiếng đó nói "Đây là" có ý muốn giới thiệu cho những người khác đang hiện diện ở đó rằng Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Một lần nữa Đức Giêsu được tỏ ra cho nhân loại, như một lễ Hiện Linh thứ nhì.

### Một Điểm Chính

Đức Giêsu được Cha giới thiệu là người Con duy nhất hiểu ý Thiên Chúa. Ngài là "người tô tước", "người Con yêu dấu", "người được chọn", người mà Thiên Chúa "hài lòng".

### Suy Niệm

Hãy ý thức và suy niệm về Thánh Ý của Chúa trong cuộc đời của bạn.

Nhớ lại một lần bạn đã cảm thấy một cách thâm thía Chúa yêu thương bạn.

### 30. Suy niệm của JKN

#### Câu hỏi gợi ý:

1. Câu nói của Gioan Tẩy giả trong bài Tin Mừng cho thấy ông là người thế nào? Có thể rút ra bài học gì cho những người loan báo hay rao giảng Đức Giêsu? Nếu không sống tinh thần tự hủy, thì việc loan báo hay rao giảng cuối cùng nhằm ích lợi cho ai?

2. Muốn con người thánh ở trong ta lớn lên và làm chủ, thì con người phàm phải làm gì? Hai con người ấy có thể cùng lớn lên không?

#### Suy tư gợi ý:

##### 1. *Tinh thần tự hủy của người rao giảng Đức Giêsu*

Trong bài Tin Mừng, ta thấy có hai nhân vật chính: Gioan Tẩy giả và Đức Giêsu. Trong hai người, Gioan Tẩy giả là người phàm, đến trước để loan báo; còn Đức Giêsu là Thiên Chúa, là con người thần linh, đến sau để giải phóng nhân loại. Như thế ta thấy: người phàm đến trước loan báo cho con người thần linh đến sau.

Để chu toàn nhiệm vụ loan báo, Gioan Tẩy giả phải thực hiện tinh thần tự hủy hoàn toàn, nghĩa là hoàn toàn xóa mình đi, coi mình không là gì cả, có như thế vai trò của người mình loan báo mới được nổi bật lên: «Có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến sau tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi quai dép cho Người»; «Người phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi» (Ga 3,30).

Người loan báo hay rao giảng được kêu gọi và lên tiếng không phải vì mình, nhưng vì Đấng mà mình loan báo hay rao giảng. Vì thế, muốn loan báo hay rao giảng thật sự đúng nghĩa, chúng ta cần phải sống tinh thần tự hủy, tự xóa mình khi thực hiện công việc này. Tuy nhiên, trong thực tế, chúng ta dễ bị cám dỗ coi việc loan báo hay rao giảng Tin Mừng như một phương tiện để làm cho mình nổi bật lên, được mọi người ca tụng là mình đạo đức, viết hay, giảng hay. Tới một lúc nào đó, chúng ta bắt đầu có khuynh hướng vì mình nhiều hơn vì Chúa. Lúc ấy, một cách nào đó, ta biến Chúa trở thành người loan báo cho ta, làm ta nổi bật lên.

Có thể ban đầu ta hoàn toàn vì Chúa, nhờ đó ta rao giảng về Ngài rất hay, mọi người ca tụng ta là người đạo đức, là «có lửa». Từ khi có danh thơm tiếng tốt ấy, ta bắt đầu bị cám dỗ bảo vệ danh tiếng ấy, và làm cho danh tiếng ấy ngày càng mạnh lên. Danh tiếng ấy có thể giúp ta dễ «thăng quan tiến chức» trong Giáo Hội hay ngoài xã hội. Ta bắt đầu ngày càng trở nên «vì mình» hơn và bớt «vì Chúa» đi. Dần dần ta trở nên kẻ háo danh lúc nào không hay. Từ háo danh đến ham quyền, từ ham quyền đến cố vị chỉ là những bước rất ngắn. Một khi đã ham quyền cố vị rồi, ta dễ dàng bị cám dỗ làm những điều tán tận lương tâm. Vì quyền bính là một con dao hai lưỡi, tuy cần thiết để phục vụ đại chúng, nhưng lại có khả năng tha hóa rất mạnh. Vì thế, những người loan báo hay rao giảng Tin Mừng – nhất là những người đã thành công trong lãnh vực này và đang nắm những địa vị quan trọng trong Giáo Hội hay xã hội – rất cần tinh thần phản tỉnh để luôn luôn tỉnh táo đối với chính mình: «Hãy tỉnh thức và cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì hăng say, nhưng thể xác lại yếu hèn» (Mt 26,41; Mc 14,38). Thực tế cho thấy nhiều người khi chưa nắm quyền bính thì tinh thần phục vụ rất cao, nhưng khi đã nắm được quyền bính thì trở nên khác hẳn. Nhiều anh hùng dân tộc, nhiều chức sắc tôn giáo đã bị tha hóa vì quyền lực.

##### 2. *Phàm nhân và thánh nhân trong mỗi người*

Bài Tin Mừng hôm nay còn có thể hiểu theo một chiều kích khác rất sâu xa: chiều kích tâm linh. Trong đó, Gioan Tẩy giả và Đức Giêsu tượng trưng cho hai khía cạnh trong cùng một con người: Gioan Tẩy giả tượng trưng cho con người phàm của ta, và Đức Giêsu tượng trưng cho con người thánh, con người thần linh, siêu phàm ở trong ta. Chính con người thần linh này trong mỗi người là yếu tố cốt yếu khiến con người là «hình ảnh của Thiên Chúa»

(St 1,26-27; 9,6), «giống như Thiên Chúa» (St 1,26b). Đó là chính bản tính Thiên Chúa của Ngài được thông ban cho chúng ta: «Thiên Chúa đã ban tặng chúng ta những gì rất quý báu và trọng đại Người đã hứa, để nhờ đó, anh em được thông phần bản tính Thiên Chúa» (2Pr 1,4). Chính nhờ có bản tính thần linh thánh thiện này trong bản thân mà Đức Giêsu mới có thể mời gọi ta nên thánh: «Anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện» (Mt 5,48).

Giữa con người với con chó, khoảng cách hữu thể tuy không xa, vì cùng là tạo vật, nhưng con chó không bao giờ có thể trở thành người như con người dù có cố gắng luyện tập đến đâu, vì trong con chó không có bản tính con người. Còn giữa con người với Thiên Chúa tuy là một khoảng cách vô tận, nhưng con người có thể nên hoàn thiện, nên thánh như chính Thiên Chúa, vì trong con người đã có sẵn bản tính Thiên Chúa mà Ngài thông truyền cho. Nếu bản thân con người không có bản tính Thiên Chúa thì lời Đức Giêsu mời gọi con người nên hoàn thiện như Thiên Chúa là tuyệt đối bất khả thi, và câu nói đó trở thành vô nghĩa.

Tuy nhiên, sống hoàn thiện như Thiên Chúa không phải dễ, vì bên cạnh con người thánh ấy luôn luôn có một con người phàm. Một danh nhân nào đó nói: «Trong lòng mỗi người, vừa có một vị thánh vừa có một con thú». Thật vậy, có những lúc ta suy nghĩ và hành động như một vị thánh, nhưng cũng có rất nhiều lúc ta lại hành động như một con thú. Và dường như vị thánh và con thú trong bản thân ta phải luôn luôn tranh đấu với nhau để dành thắng thế hầu làm chủ bản thân ta. Có người thì vị thánh thường thắng thế và làm chủ, còn lắm người thì bị con thú thường khống chế toàn bộ con người. Thánh Kinh có nói đến tình trạng trái ngược giữa hai con người này: «Tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kinh địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn» (Gl 5,17); «Những ai sống theo tính xác thịt, thì hưởng về những gì thuộc tính xác thịt; còn những ai sống theo Thần Khí, thì hưởng về những gì thuộc Thần Khí» (Rm 8,5). Kết quả của hai cách sống đối nghịch ấy là: «Nếu anh em sống theo tính xác thịt, anh em sẽ phải chết; nhưng nếu nhờ Thần Khí, anh em diệt trừ những hành vi của con người ích kỷ nơi anh em, thì anh em sẽ được sống» (Rm 8,13)

a) Con người phàm thì sống theo xác thịt:

Bản chất của con người phàm là chỉ biết sống cho mình, sống ích kỷ, có khuynh hướng «phình to bản ngã». Vì thế, chỉ quan tâm tới những tham vọng hay lợi lộc ích kỷ của mình, tự coi mình là cái rốn của vũ trụ, muốn mọi người phải phục vụ mình, luôn luôn coi ý riêng của mình là quan trọng, thích lèo lái mọi người theo ý riêng của mình... Kinh Thánh nói về tính cách của phàm nhân: «Những kẻ sống theo xác phàm thì hay mơ ước những gì xác phàm đòi hỏi» (Rm 8,5); «Họ khoe mình khôn sáng nhưng đã nên điên dại» (Rm 1,22); «Ý tưởng họ hóa ra tối tăm, vì họ lìa xa sự sống Chúa Trời» (Ep 4,18); «Lòng trí họ miên man theo điều phù phiếm, họ ngu muội đắm chìm trong bóng tối tăm» (Rm 1,21).

b) Con người thánh sống theo Thần Khí:

Con người thánh là con người sống vị tha, sống theo Thần Khí, theo sự hướng dẫn của lẽ phải, của chân lý, công lý và tình thương. Hành động không bị chi phối bởi những động lực vị kỷ, dục vọng, ý muốn riêng tư, mà bởi tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân. Khi không còn sống cho bản thân mình nữa, con người thánh trở nên có nhiều sức mạnh tinh thần, luôn khôn ngoan, sáng suốt, can đảm, tâm hồn luôn bình an hạnh phúc, thứ bình an hạnh phúc nội tâm không ai ban được mà cũng không ai lấy mất được, ngoại cảnh không còn làm họ làm đảo điên, đau khổ nữa.

### **3. Phàm nhân có nhờ lại thì thần nhân mới lớn lên được**

Nơi mỗi con người, phàm nhân được khám phá và ý thức trước tiên. Dần dần con người khám phá ra một tiếng nói, một khuynh hướng, một lực lượng thầm kín – nhiều khi rất



manh mẽ – lôi kéo mình lên khỏi những ích kỷ cá nhân của phàm ngã. Đó là thần ngã hay con người thánh. Vấn đề là làm sao để thần ngã này lớn lên? Bài Tin Mừng cho ta một bí quyết: Gioan Tẩy giả – tượng trưng cho phàm ngã – để tự hạ, tự hủy để làm cho Đức Giêsu – tượng trưng cho thần ngã – nổi bật lên. Chỗ khác Gioan nói: «Người phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi» (Ga 3,30).

Phàm nhân lúc nào cũng muốn được nổi bật, được phình to lên, nhưng nếu ta chiều theo phàm ngã, thì phàm ngã sẽ lớn mạnh và lấn át thần ngã, làm thần ngã trở nên yếu ớt. Nhưng nếu ta sống tinh thần tự hủy, làm phàm ngã nhỏ lại, thì tự nhiên thần ngã sẽ lớn và mạnh lên. Hai lực lượng ấy luôn luôn tỷ lệ nghịch với nhau: lực này lớn thì lực kia nhỏ lại, lực này yếu thì lực kia mạnh lên. Vì thế, muốn thần ngã lớn lên, thì phải làm cho phàm ngã nhỏ đi. Không gì làm phàm ngã nhỏ đi bằng sống tinh thần tự hủy, tự xóa mình: coi mình chẳng là gì cả, như một người nhỏ bé không có gì là quan trọng, không cố ý làm gì để lôi kéo sự chú ý của người khác. Nhất là không bao giờ đòi hỏi ý riêng của mình phải được thực hiện, mà trái lại sẵn sàng thực hiện thánh ý Thiên Chúa.

### **Cầu nguyện**

*Lạy Cha, xin hãy biến cải con thành một con người mới, con người sống theo Thần Khí chứ không theo những đòi hỏi của phàm ngã. Nhờ đó bản tính thần linh mà Cha đã gieo mầm vào trong bản thân con nảy mầm và phát triển. Và hy vọng một ngày kia Cha có thể nói với con như xưa Cha đã nói với Đức Giêsu: «Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con». Xin giúp con đạt được điều ấy.*

### 31. Sám hối là việc cần thiết để trở nên công chính

#### Câu hỏi gợi ý:

1. Phép rửa của Gioan khác với phép rửa trước đó của Do Thái giáo làm cho dân ngoại ở chỗ nào? Ông làm phép rửa với mục đích gì?

2. Tại sao Đức Giêsu hoàn toàn vô tội lại yêu cầu Gioan làm phép rửa cho mình? Ngài có phi lý khi yêu cầu điều đó không?

3. Tại sao khi Đức Giêsu nói: «Chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính» thì Gioan mới làm phép rửa cho Ngài? Câu đó có ý nghĩa gì?

#### Suy tư gợi ý:

##### 1. Phép rửa của Gioan Tẩy Giả

Gioan Tẩy giả là vị ngôn sứ cuối cùng của Cựu ước xuất hiện khoảng năm 30 sau công nguyên. Trước ông, có khoảng 20 vị ngôn sứ được Thánh Kinh ghi nhận đã xuất hiện rải rác trong khoảng 450 năm, bắt đầu là ngôn sứ Êlia (khoảng năm 900 trước CN), và cuối cùng là ngôn sứ Giona (khoảng năm 350 trước CN). Kể từ ngôn sứ Giona, suốt gần 400 năm, dân Do Thái không có một ngôn sứ nào xuất hiện. Năm 63 trước CN, Do Thái bị đế quốc Rôma thống trị tàn bạo, nên từ đó dân chúng ai nấy đều nóng lòng chờ đợi Đấng Cứu Thế đến giải phóng dân Ngài. Thế rồi Gioan Tẩy giả xuất hiện như một vị ngôn sứ, ông ăn mặc giống Êlia (2V 1,8; x. Mt 3,4), rao giảng cùng một sứ điệp như Êlia về sự phán xét của Thiên Chúa, đồng thời kêu gọi «hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần» (Mt 3,2) và loan báo sẽ có một «Đấng đến sau ông, quyền thế hơn ông và ông không đáng xách dép cho Người» (Mt 3,11b). Vì thế, dân chúng cảm thấy có một cuộc phục hưng lớn về mặt tôn giáo bắt đầu xảy ra để chuẩn bị Nước Trời sắp đến. Chính Gioan cũng rất ý thức về cuộc phục hưng ấy mà ông là người góp phần vào.

Trước khi Gioan xuất hiện, phép rửa là một nghi thức mà người Do Thái vẫn thường làm cho dân ngoại khi họ trở lại Do Thái giáo. Ai đã theo Do Thái giáo rồi thì không lãnh nhận phép rửa nữa. Còn Gioan thì lại làm phép rửa cho chính người đã theo Do Thái giáo. Phải nói đó là một chuyện lạ đời đối với dân chúng. Phép rửa của ông có ý nghĩa là: Nước Trời đã gần đến, mà người khai mạc là một «Đấng đến sau ông, quyền thế hơn ông và ông không đáng xách dép cho Người» (Mt 3,11b). Để đón Nước Trời cùng với Đấng ấy, con người phải chuẩn bị bằng việc sám hối, dù đã là người Do Thái giáo. Và hình thức biểu lộ cụ thể là lãnh nhận phép rửa. Thánh Phaolô cho biết mục đích phép rửa của Gioan: «Ông Gioan đã làm một phép rửa tỏ lòng sám hối, và ông bảo dân tin vào Đấng đến sau ông, tức là Đức Giêsu» (Cv 19,4). Tóm lại, phép rửa của Gioan nhằm giúp dân chúng sám hối hầu chuẩn bị một kỷ nguyên mới do Đức Giêsu khai mạc và thực hiện.

Ngoài phép rửa ông đang làm, ông còn giới thiệu cho dân Do Thái một thứ phép rửa khác mà ông không làm được: «Đấng đến sau tôi (...) sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa» (3,11c). Vì thế, khi Đức Giêsu đến để xin ông làm phép rửa cho Ngài, thì ông thấy yêu cầu ấy quả là nghịch lý. Ông cho rằng «Chính ông mới cần được Ngài làm phép rửa», thứ phép rửa «trong Thánh Thần và lửa» của Ngài, chứ đâu có chuyện ngược đời là ông lại làm phép rửa cho Ngài. Nhưng Đức Giêsu trả lời: «Chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính». Lúc ấy Gioan mới chịu làm theo ý Ngài.

##### 2. Tại sao Đức Giêsu lại lãnh nhận phép rửa của Gioan?

Quả thật, việc Đức Giêsu đòi Gioan làm phép rửa cho mình là một chuyện nghịch lý. Nhưng Ngài có lý của Ngài. Chắc chắn Ngài chịu phép rửa của Gioan không phải như những người Do Thái khác là để tỏ lòng sám hối tội lỗi, vì bản thân Ngài hoàn toàn vô tội. Chính phép rửa của Gioan là để chuẩn bị tâm hồn con người đón Ngài đến, thì tại sao Ngài lại chịu phép rửa của Gioan? Ngài chịu phép rửa của Gioan là vì:

– Tuy bản thân Ngài hoàn toàn vô tội, nhưng Ngài là Đấng gánh tội trần gian, nghĩa là Ngài chất đầy tội lỗi của nhân loại trên bản thân mình. Vì thế, trước mặt Thiên Chúa, với tư cách đại diện cho toàn nhân loại, Ngài phải tự liệt mình vào hàng tội nhân cần phải sám hối. Và Ngài sám hối thay cho toàn nhân loại, tương tự như Môsê (x. Xh 9,27; 32,31-32; Lv 8,14-15), Nêhêmi (x. Nkm 1,6-7), Êt-ra (x. Er 10,1.6) và Đanien (x. Đn 10,2) đã từng làm.

– Với tư cách Đấng Cứu Chuộc nhân loại, Ngài muốn hòa mình với loài người tội lỗi để cùng họ sám hối trước mặt Thiên Chúa. Đây quả là thái độ khiêm nhường và đầy tình yêu, một thái độ cần thiết phải có để được tha tội, và riêng đối với Ngài, để chuộc tội cho nhân loại trước Thiên Chúa. Thái độ này khác hẳn với thái độ của người Phariseu, thích tự coi mình là những người thánh thiện, muốn được tách biệt hẳn với đa số dân chúng mà họ coi là tội lỗi.

– Ngài muốn đánh dấu việc bắt đầu cuộc đời công khai của mình bằng hành động sám hối thay cho nhân loại, và kết thúc cuộc đời Ngài bằng việc chết trên thập giá để đền tội thay cho nhân loại. Cái chết của Ngài chính là «phép rửa bằng lửa» (x. Mt 3,11) cho những ai tin vào Ngài và sống giới răn yêu thương của Ngài. Phép rửa này có khả năng xóa sạch tội lỗi của họ trước mặt Thiên Chúa. Nhờ đó, toàn cuộc đời công khai của Ngài mang ý nghĩa sám hối và đền tội thay cho nhân loại.

– Ngài muốn ủng hộ phép rửa và chủ trương phải sám hối của Gioan. Vì muốn gia nhập Nước Trời, công việc cần thiết đầu tiên là phải sám hối, nhìn nhận tội lỗi mình trước Thiên Chúa, quyết tâm sống đời sống mới, mặc lấy những quan niệm mới và thay đổi cách sống cho phù hợp với quan niệm mới ấy... Sám hối mà Gioan đòi hỏi không chỉ là thứ sám hối xuống theo nghi thức, chỉ tỏ vẻ hối hận nhưng sau đó không có gì thay đổi cả, mà là thứ sám hối đòi buộc phải có «hoa quả chứng tỏ lòng sám hối» (Mt 3,8).

### **3. «Chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính»**

Khi Đức Giêsu yêu cầu Gioan làm phép rửa cho Ngài, Gioan một mực can ngăn, nhưng Ngài bảo: «Chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính». Đức công chính đòi hỏi phải hành xử phù hợp với thực trạng của mình. Đức Giêsu đại diện cho cả nhân loại tội lỗi, đi sai trệnh đường lối Thiên Chúa, nên Ngài phải đại diện cho toàn nhân loại sám hối trước mặt Thiên Chúa. Người có tội mà nhìn nhận tội lỗi mình đồng thời sám hối và quyết tâm sửa đổi, thì người ấy mới trở nên công chính.

Sám hối không phải là nhìn nhận bản chất mình là tội lỗi, trái lại phải nhận ra bản chất mình là «hình ảnh của Thiên Chúa», «được tạo dựng giống như Thiên Chúa» (St 1,26-27), là «con cái Thiên Chúa» (Lc 20,36; Rm 8,14.16; Gl 3,26), và mang trong mình bản tính thần linh của Ngài (2Pr 1,4), nhưng lại sống không đúng với bản chất cao cả ấy của mình. Chính vì thế, chúng ta làm nhục Thiên Chúa. Tương tự như một hoàng tử, là cành vàng lá ngọc, mà lại làm những việc đê tiện, bị ối khiến vua cha phải xấu hổ vì con. Thật vậy, nếu bản chất của ta là tội lỗi thì khi ta sống trong tội lỗi, ta không có gì đáng trách vì ta đã sống đúng với bản chất của mình. Tương tự như một người hạ tiện làm công việc hạ tiện thì không có gì đáng xấu hổ. Nhưng bản chất ta là thánh thiện, nếu ta lại chấp nhận vui mình trong tội lỗi, thì ta thật đáng trách. Chẳng khác gì một người có tâm thân ngọc ngà mà lại cam lòng vui mình vào đám phân hôi.

Nếu ta chưa sống đúng với bản chất thánh thiện cao cả của mình, thì sự công chính đòi hỏi ta phải sám hối. Sám hối là phải thay đổi quan niệm và trở thành «con người mới» (Ep 4,24; Cl 3,10), đúng với bản chất thánh thiện và cao cả ấy. Vì nhân loại đầy tội lỗi, Đức Giêsu đã phải thực hiện sự sám hối ấy với tư cách đại diện cho toàn nhân loại, để nhân loại nên công chính trước Thiên Chúa. Phần chúng ta, chúng ta cũng phải «làm như vậy để giữ trọn đức công chính».

### **CẦU NGUYỆN**

Lạy Cha, Đức Giêsu thánh thiện và hoàn toàn vô tội, thế mà vì yêu thương nhân loại tội lỗi, Ngài đã gánh lấy tội lỗi nhân loại, và tự liệt mình vào hàng những người tội lỗi cần phải sám hối. Còn con thì lại hành động ngược lại, con tuy tội lỗi nhưng lại thích được người khác tôn vinh và đối xử như một người thánh thiện. Con rất ngại phải nhìn nhận mà chỉ muốn chối phăng những tội lỗi của mình. Ôi, xin cho con biết hành xử như Đức Giêsu khi xin Gioan làm phép rửa cho mình.

## 32. Chú giải của Giáo Hoàng Học Viện Đà Lạt

### LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA PHÉP RỬA CỦA CHÚA GIÊSU CÂU HỎI GỢI Ý

1. Matthêu mô tả gì trong phép rửa của Chúa Giêsu: cảm xúc tôn giáo? thị kiến? kinh nghiệm về một trật tự khác? Việc Thần khí xuống "như một chim câu (c.16) và lời nói của "tiếng từ trời có ý nghĩa gì trong hậu cảnh Cựu Ước và đối với hôm nay?

2. Việc Thần khí tấn phong Chúa Giêsu làm Messia và tiếng nói từ trời soi sáng thế nào lời gian Tầy giả công bố về việc hồi cải và Nước Trời gần bên (3,2), lời mà Chúa Giêsu lấy lại sau đó (4,17)? Làm sao cho thiên hạ nghe lời công bố ấy hôm nay? Và từ đoạn văn này, ta rút ra được điều gì giúp hiểu về phép rửa trong Giáo Hội?

3. Chúa Giêsu phủ nhận quan niệm của vị Tầy Giả về Nước Trời và về cuộc giáng lâm của Đấng Messia trên điem nào?

4. Làm sao giải thích thái độ Chúa Giêsu đến xin chịu phép rửa?

\*\*\*\*\*

1. Việc rao giảng của Gioan Tầy Giả dẫn ta đến phép rửa của Chúa Kitô, trung tâm đích thực của các trình thuật chương 3- 4. Về phép rửa này, Tin Mừng Nhất Lãm công hiến cho ta 3 bản văn song song rất giống nhau. Thế nhưng đoạn văn của Matthêu lại thêm vào trình thuật một mẫu đối thoại ngắn giữa Gioan và Chúa Giêsu, một mẫu đối thoại rất có ý nghĩa xét trong nhãn giới của ông. Rồi đây chúng ta sẽ thấy nó ý nghĩa chỗ nào.

2. Khi chấp nhận liên đới với kẻ tội lỗi, Chúa Giêsu tỏ ra muốn phản đối quan niệm của vị Tầy Giả về Nước Trời và về cuộc giáng lâm của Đấng Messia: thay vì xuất hiện như Thảm phán cánh chung đến quét sạch sân lúa trong cơn Hỏa nộ, Chúa Giêsu lại tự hủy trong dòng nước Giordan. Trình thuật Matthêu như thế kín đáo ám chỉ cuộc Tử nạn, qua việc đồng hóa Chúa Giêsu với người Tội tớ Giavê (Is 42,1; x. Mt 3,17), Đấng đã gánh lấy mọi yếu hèn của ta (Is 53,4; x. Mt 8,17). Chính trình thuật Tử nạn của Chúa Giêsu (27,45-56) cũng chứa đựng nhiều yếu tố của cảnh này, như chúng ta sẽ thấy về sau khi nghiên cứu cuộc Khổ nạn.

3. Thuộc văn thể nào cái trình thuật về thị kiến khai mạc của chúng ta đây, một trình thuật xem ra không mô tả một quang cảnh thấy được bên ngoài, cũng chẳng tỏ cho biết một kinh nghiệm tâm lý hay một mặc khải bên trong của Chúa Giêsu? Trước hết, trình thuật có chủ ý thần học; nó biểu lộ mỗi ưu tư của các cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên muốn diễn tả niềm tin của họ vào Chúa Giêsu như vào kẻ đến thỏa mãn lòng mong đợi Đấng Thiên Sai, và muốn biện minh cho thái độ khó hiểu của Chúa Giêsu khi đến xin Gioan làm phép rửa. Trình thuật có những nét tương tự với các cuộc "thần hiện " (tỏ mình của Cứu Chúa) hay với những cảnh "kêu gọi ngôn sứ", thường thấy trong Cựu Ước. Nhưng đúng hơn, nó thuộc về một văn thể khác mang tính chất khai huyền, mà ta có thể gọi là văn thể "thị kiến giải thích" (vision interprétative), thường được dùng trong các Targumim. Thật vậy, các Targumim liên hệ đến lịch sử tổ phụ Abraham, Isaac và Giacóp, đều soi sáng lạ lùng trình thuật Chúa Giêsu chịu phép rửa của chúng ta.

4. Trình thuật này có lẽ có liên hệ với kinh nghiệm phép rửa Kitô giáo mà Matthêu sẽ đề cập vào cuối Tin Mừng của ông (28,19). Người chịu thanh tẩy "đi lên" khỏi nước sự chết, đón nhận Thần Khí và tỏ mình ra như "Con chí ái" của Chúa Cha, trước khi được dẫn cùng với Chúa Giêsu vào hoang địa thế gian, hầu chịu thử thách cùng chu toàn phận vụ trong đó.

### CHÚ GIẢI CHI TIẾT

"Bấy giờ" (c. 13), một tiếng thường gặp trong Matthêu, ở đây tương đương với một công thức chuyên mạch thuần túy. "Xuất hiện" cũng là động từ Matthêu đã dùng để đưa Gioan Tầy Giả nhập cuộc (3,1): ông tái nhấn mạnh mối tương quan mật thiết giữa Gioan và Chúa

Giêsu vậy. "*Bỏ Galilê*": Matthêu không đề cập đến Nadarét mà ông đã nói tới ở 2,23. "*Để chịu thanh tẩy*": mục đích rõ ràng của Chúa Giêsu. Matthêu minh bạch đặt vấn đề Chúa Giêsu chịu rửa, trước khi trả lời trong các câu kế tiếp.

Cuộc đối thoại giữa Gioan và Chúa Giêsu (cc. 14-15), mà chỉ Matthêu có, phản ánh một khuynh hướng hộ giáo. Việc Gioan làm phép rửa cho Chúa Giêsu đã sớm gây nhiều khó khăn cho Kitô hữu (so sánh Lc 3,21tt; Ga 1,29-34; Tin Mừng người Hy bá). Các khó khăn đó như thế này:

(1) Các vai trò xem ra đảo ngược, trái ngược với điều chính Gioan loan báo khi ông tự tuyên bố mình không đáng mở dây giày cho Đấng Messia tương lai;

(2) Phép rửa của Gioan, có việc thú tội kèm theo (3,6) được các tội nhân đón nhận, vậy Chúa Giêsu, khi cúi mình chịu, phải chăng cũng ý thức mình là tội nhân. Cuộc đối thoại giữa Gioan và Chúa Giêsu đem lại câu trả lời cho khó khăn thứ nhất, trong lúc cuộc thần hiện tiếp theo phép rửa làm giảm khó khăn thứ hai.

Gioan (c.14) nhận thấy bốn phạm chuẩn bị cho Chúa Kitô đến giờ đây chấm dứt; lúc này tới phiên ông chịu rửa "*trong Thánh Thần và lửa*" (c. 11) và Chúa Giêsu phải là người ban phép. Nhưng Chúa Giêsu trả lời (c.15) rằng cần phải tuân theo thánh ý Thiên Chúa. Tiếng prepon (do động từ prepoin "thích hợp", và gắn tương đương với dei: phải) diễn tả sự bắt buộc do thánh ý Thiên Chúa. Đoạn văn gần giống bản văn chúng ta là Dt 2, 10 (so sánh với Lc 7,30). ở đây có hai tiếng quan trọng, đặc biệt của thần học Matthêu: plêroun (làm trọn; thực hiện; hoàn thành; kết thúc) và dikaiosunê (sự công chính). Thông thường, plêloun có nghĩa là "làm trọn", theo nghĩa chấp hành tốt lẽ luật chẳng hạn. Nhưng trong Matthêu, nghĩa của nó phong phú hơn nhiều. Nếu dự đoán được những kết luận của cuộc phân tích Mt 5,17, ta sẽ hiểu rằng việc "làm trọn" ở đây (có hai nghĩa "bảo tồn và kết thúc", "duy trì và kiện toàn". Sở dĩ Chúa Kitô, khi chịu phép rửa bởi Gioan, "*đã làm trọn*" sự công chính, đó là vì Người vừa cúi chịu vừa siêu hóa và bày tỏ ý nghĩa tròn đầy của phép rửa ấy; cử chỉ của Người mặc khải điều đã được chứa đựng cách bất toàn trong việc người Israel cúi mình chịu phép rửa của Gioan vậy.

Tiếng thứ hai, "hết nghĩa công chính" (Matthêu rất ưa dùng, nhất là trong Diễn từ trên núi). Trong văn mạch chung của tư tưởng tôn giáo và tư tưởng xã hội Hy bá (cả hai chỉ là một), tiếng này chỉ sự hoàn thành thánh ý Thiên Chúa; sự tuân thủ Lẽ luật Giao Ước dưới mọi đòi hỏi yêu sách. Việc Matthêu dùng ý niệm "*công chính*" nằm trong truyền thống thần học của Israel: con người trở nên công chính khi, nhờ ý thức sâu sắc về sự siêu việt và thánh thiện của Thiên Chúa, họ cố gắng sống phù hợp với tôn ý Ngài. Nhưng tại sao Thiên Chúa đã quyết định là Đấng Messia của Ngài phải nhận phép rửa của Gioan và tỏ mình như kẻ có tội? Bản văn không đưa ra một lý do sáng sủa nào để giải thích ý định thần linh lạ lùng này, trừ ra lời ám chỉ mập mờ về việc "hoàn thành mọi nghĩa công chính". Nhưng toàn thể Tân Ước có gợi lên hai lý do của đòi hỏi ấy.

*Lý do thứ nhất*, được nhiều nhà chú giải nhấn mạnh dựa vào Mt 20,28 và 26,28, có thể phát biểu như thế này: Chúa Giêsu phải xóa hết tội lỗi của "nhiều người". Cv 8,32-35, trích Is 53,7-8, cho thấy Chúa Giêsu như là Tôi tớ Giavê chịu đau khổ vì tội dân mình, mặc dầu chính Người không vương mắc tội Phaolô còn mình định giáo thuyết ấy hơn: qua việc nhập thể, Chúa Giêsu đã mang lấy "một xác thịt giống xác thịt tội lỗi (Rm 8,3), Người đã trở nên chi thể và thủ lĩnh của một nhân loại tội lỗi. Thành ra mặc dầu chẳng phạm tội, Chúa Giêsu cũng phải cúi chịu phép rửa thống hối vì đã muốn liên đới với mọi tội nhân (2 Cr 5, 21; Dt 2, 14- 17).

Nhưng ta có thể thấy một *lý do thứ hai* trong phép rửa của Chúa Giêsu, hay đúng hơn là lý do đầu, song nhìn dưới một hình thức hơi khác. Lý do ấy không nhấn mạnh đến sự đồng hóa Chúa Giêsu với tội nhân cho bằng đến việc Người đồng hóa với các tội-nhân-hối-cải.

Thật vậy, đối với người Do Thái, lãnh nhận phép rửa của Gioan là một yêu sách công chính, theo nghĩa là họ phải dùng nghi thức đó mà biểu lộ sự thống hối của mình, biểu lộ lòng ước muốn trở về với Giavê và sống trung thành hơn nữa với những đòi hỏi của Giao Ước. Xét về cơ bản thì sự công chính Kitô giáo, như Matthêu hiểu, đồng nhất ý nghĩa với sự công chính của Giao Ước cũ (nhưng cũng siêu hóa nó): đó là trung thành với các yêu sách của Giao Ước mới, là thần phục Luật mới của Chúa Kitô chương 5-7). Như thế, khi "làm trọn hết nghĩa công chính" là Chúa Kitô lấy thái độ trung thành với Giao Ước của những người Israel "công chính" làm của mình, đồng thời đưa lòng trung thành đó lên tới tuyệt đỉnh hoàn thiện. Đây chính là ý nghĩa đặc biệt của phép rửa Chúa Kitô, một phép rửa trong đó Người trở nên liên đới với dân Người đang quay đầu trở lại. Qua phép rửa, Chúa Kitô kéo hết thầy những kẻ tin đi với mình và trong mình về từng phục lại Chúa Cha; lòng từng phục thảo hiếu này Người sẽ bày tỏ cách đặc biệt sáng ngời trong cuộc Tử nạn. Thành ra phép rửa của Chúa Giêsu đã là dấu chấp nhận trước cuộc Tử nạn (26,39), sự hoàn thành mọi lễ công chính. Lời đầu tiên của Chúa Giêsu trong Tin Mừng Matthêu tóm tắt cả cuộc đời Người vậy.

Các câu 16-17 trình bày sự kiện một cách gọn gàng, đơn giản. Điểm được chú trọng là biến cố thần hiện, trung tâm của tất cả phần này. Matthêu đã nhấn mạnh rằng việc thụ thai Chúa Giêsu là công trình của Thánh Thần (1,18-20), nay ông lại cho thấy sứ mệnh Người không có nguồn gốc nào khác hơn. Chính lúc Chúa Giêsu tỏ ra vâng lời và tự hạ, thì Người được xác nhận như là ngôn sứ và Messia, nghĩa là như Thảm phán cánh chung (mặc dầu việc tỏ mình như Thảm phán được hỏi lại vào ngày Quang lâm). Thật thế, chính sự hạ mình như là Con được Cha sai đã làm cho người trở thành Thảm phán cánh chung, vì chính trong sự xóa mình, sự tự hủy ấy (kénose, theo cách nói của Phaolô) mà trời đến gần đất.

"*Trời mở ra*": Matthêu dùng cũng một động từ như Isaia đã dùng trong một đoạn thời danh: "Ước gì Ngài xé trời Ngài xuống" (Is 63,19. Bản 70): Niềm hy vọng thiên sai diễn tả qua miệng ngôn sứ bây giờ được thực hiện vậy.

"*Người thấy Thần khí Thiên Chúa*". Việc Chúa Cha chấp nhận sự từng phục của Chúa Con được biểu lộ rõ ràng qua việc Thần khí đáp xuống và nhất là qua "tiếng nói từ trời". Như thế phép rửa có vẻ là cuộc tấn phong Chúa Giêsu làm vua và Messia, vì Thần khí Người lãnh nhận là Thần khí đã ngập tràn các ngôn sứ và vua chúa để ban cho họ khả năng thi hành nhiệm vụ; nhưng hơn hẳn các nhân vật quá khứ, Người lãnh nhận Thần khí một cách dư đầy. Chính Isaia đã từng tiên báo như thế về Đấng Messia: "Sẽ đậu trên Người Thần khí Giavê, Thần khí khôn ngoan và trí tuệ, Thần khí mưu lược và anh dũng, Thần khí hiểu biết và kính sợ Giavê" (Is 11,2). Ngôn sứ Gioel cũng đã tiên báo: thời Đấng Messia tới sẽ được đánh dấu bằng việc tuôn tràn Thần khí cho mọi người (3, 1-2), việc tuôn tràn này bắt đầu từ sông Giordan nhưng sẽ đạt đến mức độ viên mãn trong ngày Hiện xuống.

"*Người thấy Thần khí Thiên Chúa đáp xuống như chim câu*": Trong Do thái giáo, chim câu không hề được coi là hình ảnh của Thần khí, thế nhưng một vài bản văn các giáo sĩ có so sánh chuyển động của Thần khí Thiên Chúa với cử chỉ của một con bồ câu "bay chập chững trên bầy con mà không đụng tới chúng"; Thần khí cũng "bay là đà" trên nước nguyên thủy như vậy (St 12). Trọng tâm so sánh nằm ở chỗ nhấn mạnh tới thần tính của Thần khí (Thần khí chẳng phải là một mãnh lực mưu xuất từ thiên nhiên hay con người, song là một hữu thể siêu việt), lẫn tính cách dịu dàng, gần gũi của hoạt động Ngài. Bản văn Matthêu, như Maccô, không gọi lên hình dáng (Lc) cho bằng cách thức mà Thần khí đột hiện và tác động trên Chúa Giêsu. Trạng từ ngữ "hơi như (hosei) chim câu" bổ nghĩa cho động từ "xuống" chứ không cho danh từ "Thần khí".

"*Người này là Con Ta*": Tiếng phán ra là tiếng Chúa Cha; tiếng ấy lấy lại lời khẳng quyết của Tv 2,7: "Con là con Ta, hôm nay Ta đã sinh con"; nó cũng lấy lại lời Giavê ngỡ



cùng người Tôi tớ đau khổ sẽ thể hiện ơn cứu độ cho thân thuộc mình: "Này đây Tôi tớ của Ta mà Ta nâng đỡ Tuyên nhân của Ta mà Ta sùng mộ. Ta đã ban Thần khí Ta trên Người..." (Is 42, 1). Cũng có thể đối chiếu lời công bố của Thiên Chúa với nhiều bản văn Cựu ước trong đó Giavê gọi Israel là "con" Ngài (Xh 4, 22; Hs 11,1 v.v...) và một lần nữa kết luận rằng Matthêu muốn cho thấy Chúa Giêsu là Israel mới. Trình thuật Cám dỗ (4, 1-11) sẽ củng cố hơn nữa việc song đối này.

Công thức "*Người này là Con chí ái Ta, kẻ Ta sùng mộ*" được lấy lại từng chữ trong trình thuật Biến hình (17,5). Chắc hẳn Matthêu muốn thiết lập một sự tương đồng có tính cách thần học giữa hai biến cố. Thật vậy, cũng như cuộc biến hình là thể hiện trước việc tôn vinh Chúa Kitô khi Người sống lại tôn vinh là kết quả của tự hạ trong Khổ nạn), thì sự phê chuẩn của Chúa Cha và việc đổ đầy Thần khí cũng loan báo, theo cách thức riêng, việc tôn vinh Chúa Kitô (tôn vinh sẽ là kết quả không những của cuộc Tử nạn mà còn của cả đời sống tự hạ, bắt đầu từ việc hạ mình ngày chịu phép rửa). Hết thấy những điều này xác nhận rằng cảnh phép rửa thật là một cuộc thần hiện, y như cuộc biến hình, hơn là một thị kiến của riêng Chúa Giêsu. Cuộc thần hiện này nhắm tới các độc giả Tin Mừng đã trở thành môn đồ Chúa Giêsu (vì Matthêu không đề cập tới đám đông nào hết), y như cuộc Biến hình chỉ dành riêng cho 3 môn đồ Phêrô, Giacôbê và Gioan thôi vậy.

### KẾT LUẬN

Cơ cấu văn chương và thần học của tất cả phần này (ch.3-4) chỉ cho thấy nên tìm giáo huấn chủ yếu của các chương ở ngay trung tâm của chúng là 3,16-17. Thần khí Thiên Chúa xuống trên Chúa Giêsu và thánh hiến Người, không những như Ngôn sứ-tôi tớ, mà còn như kẻ hiện thân cho Nước Trời, vì Người là Đấng Messia thiên hạ đợi trông. Trong Chúa Giêsu, trời xem ra nối liền với đất, vì trong Người "Nước Trời đã gần bên" (3,2). Từ nay mọi cái đều hội tụ về Chúa Giêsu, và mỗi người đều được kêu mời nghe tiếng phán từ trời, tiếng ban ý nghĩa cho những gì xảy ra; từ nay Chúa giàu có bốn phận làm cho cuộc sống, ngôn ngữ, cử chỉ Người trở nên tiếng nói Chúa Cha ngõ với nhân loại.

### Ý HƯỚNG BÀI GIẢNG

1. Phép rửa của Chúa Giêsu cho ta thấy Người muốn sống đời mình theo viễn tượng nào, muốn được sinh động bởi nào trạng nào, muốn hành động theo phương cách nào. Người đứng về phía các tội nhân mà Người đến tha thứ và cứu vớt. Người mong biến đổi nhân loại, nhưng là từ bên trong, bằng cách chia sẻ thân phận nghèo hèn và khốn khổ của họ, hơn là từ bên ngoài, bằng xét xử phán đoán. Người từ chối thống trị, chinh phục với vũ lực, bắt buộc người ta phải thừa nhận Người. Từ đầu sứ vụ Người cho thấy chỉ muốn cứu nhân loại bằng cách tự hủy mình cho đến chết trên Thập giá. Kitô hữu nào dự định thực hiện cuộc giải phóng con người cũng phải chấp nhận các phương pháp như trên.

2. Lúc Chúa Giêsu chìm dưới dòng nước sông Giođan, nghĩa là trong vũ trụ của các tội nhân, dưới tận đáy khiêm nhượng, thì Chúa Cha đến gặp Người và đặt Người làm "Kitô và Chúa" (Cv 2, 33): ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên.

3. Chúa Giêsu muốn liên đới với con người trong nỗi khốn cùng và sự yếu hèn của họ. Người muốn đợi chúng ta chính nơi đó. Vì thế đừng luống công làm ra vẻ quan trọng, tự đắc, cho mình xứng đáng với tình yêu của Người. Chính trong đáy vực sâu tội lỗi mà Người gặp gỡ và phục hồi ta.

4. Ai chịu thanh tẩy là đi vào đời sống nghĩa tử với Chúa Giêsu: người ấy được làm con cái Thiên Chúa theo cách riêng của mình và cũng nhận được Thần khí Chúa Cha và Chúa Con.

### 33. Chú giải của Noel Question

Các lễ Giáng Sinh, Thánh Gia, và Hiện Linh vẫn còn thật gần gũi. Dẫu vậy, rất nhanh. Giáo Hội muốn làm cho chúng ta bỏ Tin Mừng tuổi thơ để đề cập cái chính yếu: tác vụ công khai... cuộc đời trưởng thành của Đức Giêsu...

#### ***Bấy giờ Đức Giêsu từ miền Galilê đến sông Giođan...***

Chúng ta đừng quên những hoàn cảnh lịch sử của "biển cố" mà người ta có thể xác định thời gian vào cuối năm 27.

"Đức Giêsu"... một người vẫn không ai biết.

"Từ miền Galilê đến" tỉnh xa xôi này một nửa ngoại giáo bị khinh để bởi những người dân cư miền Giuđê và Giêrusalem, lãnh địa linh thánh tiêu biểu mà Thiên Chúa cư ngụ. "Bất chợt... xuất hiện". Cái người vô danh này, đến từ một làng cũng tăm tối, bây giờ vào cuộc.

Chúng ta những người đang sống hơn hai nghìn năm sau, chúng ta bây giờ biết Đức Giêsu sắp thay đổi bộ mặt địa cầu. Người khoảng 30 tuổi. Người ta không biết gì về ông ấy. Một cuộc yên lặng 30 năm.

Trên bờ sông Giođan. A! Con sông này, tất cả đã khởi đầu trên bờ của nó! Một con sông độc nhất vô nhị trên thế gian, kể cả nói về mặt địa lý. Tiếng "Giođan", trong ngôn ngữ Do Thái có nghĩa là "người đi xuống", từ gốc "yarad" "đi xuống Con sông Giođan, thực tế là con sông độc nhất phải xuống quá thấp! Nó bắt nguồn trên đồi Hécmon, cao 520 mét, dài 220 cây số, chầm dứt ở Biển Chết, ở sâu 394m dưới mực nước biển. Thật là quá thấp!

Như thế sự xuống thấp này là cái gì vậy, con sông kỳ lạ này biểu trưng cho vực thẳm nào vậy?

Đức Giêsu đến gặp ông Gioan để xin ông làm phép rửa cho mình.

Thực sự việc vào cuộc này gây lăm hoang mang.

Phép rửa mà Đức Giêsu đến xin Gioan làm, đó là một phép rửa sám hối, dấu hiệu công khai chỉ là người ta hối tiếc về các lỗi lầm của mình làm, người ta muốn thay đổi cuộc đời... "Tất cả miền Giuđê và tất cả miền Giođan đều xin ông Gioan làm phép rửa đồng thời xưng thú tội lỗi mình phạm".

Tôi dành thời gian nhìn ngắm Đức Giêsu, trong hàng người đánh cá đợi đến lượt mình. Một trực giác sáng ngời và không thể lằm lằm được, bỗng chốc đem Đức Giêsu đến đỉnh cao của tính nhân bản, nơi đó sự hiện diện của Thánh Linh linh hoạt nhất, nơi đó sự chờ đợi của Thiên Chúa sống động nhất... Đức Giêsu tức khắc đến nhập bọn với những người tội lỗi... tại chỗ mà Thiên Chúa tác động vào lòng họ, tại chỗ mà họ quyết tâm sám hối...

Phép rửa của Đức Giêsu, được cả bốn sách Tin Mừng chứng thực, là một sự kiện lịch sử không thể chối cãi được? không bao giờ những Kitô hữu đầu tiên lại bịa chuyện Đức Giêsu chịu phép rửa sám hối, quá trái ngược với ý nghĩ mà họ đang tạo dựng cho họ một Đấng Mêsia, nếu sự kiện không bắt họ phải nhận, khiến cho người ta phải hoang mang theo các luận giải của con người.

Còn tôi? Có phải tôi phán đoán những người có tội trên đỉnh cao vũng vàng về đạo đức của tôi không? Có phải tôi cảm thấy có liên đới về nhân loại tội lỗi không?

Có phải tôi lên án không? Hay là phải chăng thái độ của Đức Giêsu đòi hỏi tôi... nâng đỡ, và cứu thoát những người làm điều xấu chung quanh tôi ư?

***Gioan một mực can Ngươi và nói: Chính tôi mới cần Ngài làm phép rửa thế mà Ngài lại đến với tôi!***

Đúng thế, Gioan được yêu cầu có sự đổi lại ý thế nào? ông báo tin có một Đấng Mêsia - quan xét, sắp sửa đốn tất cả những cây cối không sinh hoa quả và đem vào lửa đốt tất cả mọi thứ rác rưởi phù phiếm (Mt 3,7-12). Và Đức Giêsu đến Chịu phép rửa sám hối! Đó là thế

giới đảo ngược. Chính ý tưởng của Thiên Chúa lật ngược. Trái ngược với mọi chờ đợi của mình, Gioan Tẩy Giả sẽ làm phép rửa cho “người con có quyền lực hơn mình” (Mt 3,11). Gioan phản đối. Đó là một sự khiêu khích! ông muốn ngăn Đức Giêsu nhận cử chỉ này.

Như thế có gì xảy ra trong phép rửa này? Có điều gì quan trọng được tiết lộ trong đó? Ta đứng ngưng lại ở cái bề mặt của cử chỉ này. Chắc chắn có một sự mạc khải chờ đợi chúng ta đó.”

***Nhưng Đức Giêsu trả lời: Bây giờ cứ thế đã. Vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính.***

Đó là “lời nói đầu tiên” của Đức Giêsu trong sách Tin Mừng Matthêu. Nó chứng tỏ một sự trưởng thành bản vị một cách tuyệt đối đặc biệt. Quân bình biết mấy! ý thức về sứ mệnh của mình biết mấy nơi con người này! Khi Người ta giản lược Đức Giêsu chỉ là một con người mà Giáo hội đã Thiên Chúa hóa... hay là một con người đã nhận thức dần dần mình là Thiên Chúa... thì người ta đi qua một cách hoàn toàn đơn giản cái huyền nhiệm duy nhất về bản tính của người.

Những năm tối tăm ở Nadarét không phải là những năm trống rỗng. Đức Giêsu là một người Do Thái. Như tất cả mọi người Do Thái, người thấm nhiễm bộ Torah, Lời Thiên Chúa. Và này đây, một cách hoàn toàn đơn giản, Người nói lên trong lời nói đầu tiên công khai của người. Hai tiếng xác định bản chất của người; ***thực thi... công chính***. Hai từ Kinh Thánh cực kỳ xúc tích. Hai từ tiêu biểu trong các từ vựng của Matthêu.

“Hoàn tất”, “pleroum”... “sự công chính” “dikaiosunê”... Thuật ngữ công chính sẽ hay được nói đến (Mt 5,6.10.20 - 6,11.21.32). Sống công chính, tức là đáp lại chính xác ý muốn của Thiên Chúa: một hành động của con người phản ánh cái ý muốn của Chúa. “Hoàn tất” tức là một hành vi hoàn hảo, đầy tràn sự tinh tế ở chỗ là “giữ gìn trong khi biến đổi... hoàn thành trong khi bảo vệ”. Hoàn tất là một hành vi hoàn hảo nhất mà một người có thể làm. Còn chúng ta, chúng ta chiến đấu với nhau giữa những “người luôn tiến tới” và “những người giữ truyền thống”, giữa những người cải tiến và những người bảo thủ. Nơi Đức Giêsu, chính người vừa trung thành với truyền thống của mọi thời đại và đồng thời người canh tân, đổi mới, làm cho đến cùng: đó chính là nguyên tắc của cuộc sống, tức là không bao giờ gián đoạn trọn vẹn với quá khứ, mà phóng đến tương lai.

Này nhé, Chúa không bao giờ là một người làm cách mạng, nhưng Người biến đổi tất cả. Người xin Gioan, người cuối cùng trong các ngôn sứ của Cựu ước, đón nhận phép rửa của người, trong chuỗi người tội lỗi, với tất cả mọi người... như tất cả mọi người.

Nhưng chú ý! Sẽ đột ngột bùng ra một cuộc canh tân.

Bây giờ ông Gioan mới đề cho Người làm.

Khiêm tốn biết mấy trong những từ quá nghèo nàn đến thế. Người ta không nói rằng Gioan đã hiểu. Chỉ đơn giản, ông đề cho làm. Ông tự xóa bỏ mình đi, ông phải thay đổi cái khái niệm hiểu thẳng mà ông có về Đấng Mêsia. Có lẽ ông đoán một con người huyền nhiệm đang đứng trước mặt ông chăng? Cả chúng ta, ta hãy bước vào huyền nhiệm này... bên ngoài tất cả.

Bởi vì, chính ở đó tất cả kết thúc trong câu truyện này. Ta hãy lắng nghe.

***Ngay khi Đức Giêsu chịu phép rửa xong. Người ở dưới nước đi lên.***

Phép rửa không được miêu tả. Người ta không mô tả một cảnh tượng. Câu chuyện cực kỳ ít lời, dè dặt hoàn toàn. Matthêu chỉ kể ra sự kiện bằng một phân từ đơn giản: được làm phép Rửa... Đức Giêsu đi từ dưới nước lên. Chúng ta chỉ được nói rằng Đức Giêsu đã hoàn tất hai động tác: “Người xuống nước... Người từ dưới nước lên... động tác đi về phía sông Giođan, chỗ thấp nhất trên hành tinh này, nhưng là động tác của Thiên Chúa đến gặp gỡ loài người tội lỗi, Đức Giêsu... Sinh ra, chịu khổ hình thập giá chết, táng trong mồ xuống nơi luyện hình... một cuộc đi xuống đến chóng mặt!... sống lại, từ trong kẻ chết và lên trời...”

### ***Này đây các tầng trời mở ra...***

Tầng trời mở ra. Thiên Chúa Hiển Linh. Cuộc hiển linh của Thiên Chúa. Thiên Chúa tỏ mình ra. Hình ảnh hình tượng về tầng trời mở ra thường thấy trong Kinh Thánh để nói rằng một sự giao thông được thiết lập giữa thiên giới và con người được chấp nhận cho sống những bí mật của Thiên Chúa (Ex 1,1; Kh 19,11; Cv 7,56...)

Chúng ta, chính chúng ta cứ luôn luôn nghĩ rằng trời đóng lại, không thể tới được. Dầu vậy tất cả những ai tin vào Đức Giêsu, đều nhờ Người mà trời mở ra sẵn trên đầu họ.

### ***Và người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người.***

Chúng ta đã chú ý rằng đây không phải là việc mô tả một cảnh tượng: Đó là một huyền nhiệm... Matthêu không nói rằng đã có một con chim bồ câu. Người nói rằng Thần Khí đáp xuống có phần như một con chim bồ câu. Trạng ngữ "có phần như" không bỏ nghĩa cho Thần Khí, mà là cho từ "đáp xuống". Đó là một hình ảnh kỳ diệu mang theo ý nghĩa. Một số văn bản rabbi đã so sánh động tác của Thần Khí Thiên Chúa với động tác chim bồ câu bay lượn trên chuồng của chúng nhưng không chạm xuống, đúng bằng cách như thế Thần Khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước thời nguyên thủy (St 1,2). Mũi nhọn của sự so sánh là nhấn mạnh tính cách đồng thời đến: Tính chất khác biệt của Thần Khí, vẫn phân biệt với thể giới thụ tạo, mà Đức Giêsu là một phân tử có tính cách con người, do thân xác của Người.... Sự dịu dàng và sự gần gũi của hành vi Thiên Chúa: phân biệt với Đức Giêsu, Thần Khí vẫn ở đó, rất gần gũi như thể người bay lượn trên chuồng của Người, từ nơi đó vùng lên mào của sự sống. Thần Khí là Chúa và Người ban cho sự sống.

### ***Và có tiếng từ Trời phán ra: Đây là Con yêu dấu Ta, Ta hài lòng về Người.***

Tất cả Phương Đông tin kính Đức Giêsu chịu phép rửa, cũng như Ba Ngôi Thiên Chúa Hiển Linh. Và Thánh Cyrille thành Giêrusalem chú giải: "muốn có một Đức Kitô (Đấng chịu Xức Dầu), phải có một Đấng nào đó Xức Dầu cho Người, tức Chúa Cha, và một Đấng nào đó là sự Xức Dầu, tức Thánh Linh. Không có Thiên Chúa Ba Ngôi thì từ Đức Kitô đã không có ý nghĩa gì!".

Chính vì thế mà tượng Thiên Chúa hiển linh biểu thị Đức Giêsu đứng dưới sông Giođan... ở trên cao một bàn tay biểu trưng Đấng đến Xức Dầu, Chúa Cha vô hình, mà tiếng của Người làm chứng cho Đức Giêsu. Đức Giêsu là một trong những ngôi vị của Thiên Chúa Ba Ngôi Tình Yêu rất thánh: Hôm nay là sự mạc khải đầu tiên của huyền nhiệm này.